BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐÀO ĐÌNH KHOA

CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐÀO ĐÌNH KHOA

CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

Mã số: 9310202

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS PHẠM MINH SƠN

HÀ NỘI - 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ đúng quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Tác giả

Đào Đình Khoa

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN 9
1.1. Các công trình nghiên cứu ở ngoài nước 9
1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước 15
1.3. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan và những vấn đề luận án tập trung giải quyết 34
Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY 36
2.1. Các tỉnh, đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy, báo chí và công tác báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng 36
2.2. Các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương - khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò 65
Chương 3: CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM 79
3.1. Thực trạng sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương 79
3.2. Nguyên nhân và kinh nghiệm về sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương 120
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG THỜI GIAN TỚI 132
4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới 132
4.2. Những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới 141
KẾT LUẬN 175
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN 177
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 177
PHỤ LỤC 193

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

Chữ viết tắt	**Chữ viết đầy đủ**
BCĐP	: Báo chí địa phương
BTVTU	: Ban Thường vụ Tỉnh ủy
CBĐV	: Cán bộ, đảng viên
CT-XH	: Chính trị - xã hội
ĐBSH	: Đồng bằng sông Hồng
HTCT	: Hệ thống chính trị
KT-XH	: Kinh tế - xã hội
MTTQ	: Mặt trận Tổ quốc
QP,AN	: Quốc phòng, an ninh
UBND	: Ủy ban nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Báo chí là sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội thể hiện bằng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được sáng tạo, xuất bản định kỳ và phát hành, truyền dẫn tới đông đảo công chúng thông qua các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử. Trong đời sống chính trị - xã hội (CT-XH), báo chí giữ một vai trò hết sức quan trọng. Các lực lượng cầm quyền đều sử dụng báo chí như một công cụ tác động vào tư tưởng, tình cảm của công chúng nhằm tạo ra ở họ những nhận thức mới, những định hướng chính trị, thể hiện ý chí của lực lượng cầm quyền.

Ở nước ta, báo chí là phương tiện thông tin thiết yếu đối với xã hội, là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Báo chí là vũ khí tư tưởng sắc bén, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, là phương tiện quan trọng tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (HTCT), là diễn đàn để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát quyền lực, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để tiếp tục thể hiện rõ và khẳng định vai trò của báo chí trong thời kỳ đổi mới, công tác báo chí phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; ở các tỉnh, thành phố nói chung, các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) nói riêng, công tác báo chí địa phương (BCĐP) phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ tỉnh ủy (BTVTU).

Qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đất nước đã đạt được thành tựu to lớn, có nghĩa lịch sử, tạo cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế chưa bao giờ có được như ngày nay. Đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới nhằm thực hiện thắng lợi, nhiệm vụ mục tiêu đã được Đảng xác định: "phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*" [61, tr.112]. Nhiệm vụ, mục tiêu to lớn, nặng nề ấy được thực hiện trong điều kiện thời cơ thuận lợi, song cũng gặp không ít khó khăn, thách

thức lớn chưa từng có. Tình hình chính trị thế giới và khu vực sẽ diễn biến rất phức tạp, khó dự báo; sự phát triển KT-XH và đời sống nhân dân còn gặp khó khăn, nhất là nhân dân vùng dân tộc thiểu số, vùng núi, vùng sâu, vùng xa; các thế lực thù địch tăng cường hoạt động xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa (XHCN) và công cuộc đổi mới ở nước ta… Điều này đặt ra yêu cầu rất cao và đòi hỏi báo chí trong cả nước nói chung, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH nói riêng phải vươn lên mạnh mẽ, thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Các tỉnh ủy ở ĐBSH phải tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo hiệu quả của mình đối với công tác BCĐP. Đây là vấn đề rất cấp thiết, một trong những nhiệm vụ trọng yếu của các tỉnh ủy.

Trong những năm qua, phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, đồng thời nhận thức rõ vai trò của báo chí trong sự nghiệp cách mạng cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí, các tỉnh ủy ở ĐBSH luôn quan tâm, chú trọng lãnh đạo công tác BCĐP. Việc lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác BCĐP có nhiều ưu điểm, tiến bộ về nội dung và phương thức lãnh đạo. Nhờ đó, công tác BCĐP ở các tỉnh ngày càng phát triển, đổi mới cả về nội dung và hình thức; chất lượng, tính chuyên nghiệp của các cơ quan BCĐP ngày càng được nâng cao với đầy đủ các loại hình báo chí truyền thống và hiện đại như: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, truyền thông đa phương tiện… Các cơ quan báo chí cùng đội ngũ những người làm báo trên địa bàn các tỉnh luôn là lực lượng xung kích, đi đầu trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của địa phương nói riêng và của vùng nói chung.

Tuy nhiên, sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác BCĐP vẫn còn những hạn chế, yếu kém về nội dung và phương thức lãnh đạo: các nghị quyết, chỉ thị, kết luận và định hướng lớn lãnh đạo công tác báo chí của các tỉnh ủy thường chậm so với sự phát triển nhanh và yêu cầu lãnh đạo công tác báo chí trong tình hình mới; số lượng báo chí tăng nhưng chất lượng, hiệu quả thông tin, tuyên truyền chưa đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của công chúng và công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng trong tình hình mới. Sự lãnh đạo của tỉnh ủy trong phát hiện, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, phản bác những luận điệu

xuyên tạc của các thế lực thù địch có lúc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao… Đặc biệt là tình trạng lúng túng trong phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP, nhất là lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ; tổ chức hệ thống báo chí còn cồng kềnh, trùng lặp về nội dung, nặng về bao cấp, gây lãng phí…

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện, ĐBSH sau sáp nhập có 4 tỉnh: tỉnh Bắc Ninh mới (sáp nhập tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang), tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Hưng Yên mới (sáp nhập tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình), tỉnh Ninh Bình mới (sáp nhập tỉnh Nam Định, tỉnh Hà Nam và tỉnh Ninh Bình). Đi liền với công việc này là việc sáp nhập các cơ quan BCĐP và các cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở các tỉnh về lâu dài, tạo thuận lợi lớn cho BCĐP phát huy trò của mình đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tỉnh mới sau sáp nhập. Song, các cơ quan BCĐP và các cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở các tỉnh sau sáp nhập có những biến đổi lớn. Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan này, nhất là các cơ quan BCĐP có sự biến đổi lớn, quy mô, địa bàn hoạt động, công chúng tăng lên rất lớn; tổ chức bộ máy, cán bộ, nhà báo có sự biến đổi theo yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ mới. Để công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH đạt hiệu quả không thể không tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, trước mắt ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ BCĐP, giải quyết những vấn đề nảy sinh khi sáp nhập, tăng cường đoàn kết để công tác BCĐP phát huy vai trò tích cực trong những năm tới.

Để góp phần phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP đạt hiệu quả trong những năm tới, nghiên cứu sinh chọn và thực hiện đề tài luận án tiến sĩ: ***"Các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương hiện nay".***

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP, khảo sát, đánh giá thực trạng các tỉnh ủy ở

ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án, khái quát kết quả đạt được, kế thừa những nội dung liên quan đến luận án, xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP hiện nay.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP từ năm 2015 đến nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

- Dự báo và phân tích các yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP, đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- *Về không gian*: Luận án khảo sát thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP, bao gồm: 9 tỉnh cũ là Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình.

Từ 01/7/2025 ở ĐBSH có 4 tỉnh mới: tỉnh Bắc Ninh mới (sáp nhập tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang); tỉnh Hưng Yên mới (sáp nhập tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình); tỉnh Ninh Bình mới (sáp nhập tỉnh Nam Định, tỉnh Hà Nam và tỉnh Ninh Bình); tỉnh Quảng Ninh.

- *Về thời gian*: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP từ năm 2015 đến nay; phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2035 cho 4 tỉnh mới ở ĐBSH.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tư tưởng, báo chí; về sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí và công tác báo chí.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP từ năm 2015 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

- Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

- Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành, như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp lôgic kết hợp lịch sử; phương pháp tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học.

+ Phương pháp hệ thống hóa: Được sử dụng trong phần tổng quan tình hình nghiên cứu và chương 2 của luận án nhằm nghiên cứu về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP một cách đầy đủ và toàn diện về mặt lý luận; đồng thời xác định rõ nội dung cần tập trung nghiên cứu của đề tài.

+ Phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp: Được sử dụng chủ yếu trong đánh giá thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP từ năm 2015 đến nay. Phân tích các báo cáo, số liệu từ các văn kiện, văn bản của các tỉnh ủy ở ĐBSH, đảng ủy cơ quan báo chí, hội nhà báo tỉnh; tổng hợp, đưa ra các nhận định, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong thực trạng.

+ Phương pháp lôgic kết hợp lịch sử: Được sử dụng trong chương 2 của luận án nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP, từ đó xác định rõ các nội dung và phương thức các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP.

+ Phương pháp tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận: Được sử dụng

trong chương 2 của luận án khi xây dựng khung lý thuyết của luận án, các khái niệm công cụ và khái niệm trung tâm của luận án; tổng kết thực tiễn thông qua hoạt động thực tiễn lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP được thể hiện trong các báo cáo, các văn bản của các tỉnh ủy ở ĐBSH, đảng ủy cơ quan báo chí, hội nhà báo tỉnh, điều tra, khảo sát… để đánh giá và chỉ ra những vấn đề đặt ra từ thực tiễn. Nghiên cứu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để đề ra các giải pháp cần thiết, khả thi về tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP.

+ Phương pháp thống kê, so sánh: Được sử dụng nhằm đánh giá, xử lý các số liệu từ các nguồn tổng hợp được.

+ Phương pháp điều tra xã hội học: Thông qua phiếu điều tra, khảo sát để đánh giá thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP. Kết quả khảo sát được xử lý trên phần mềm SPSS (viết tắt của Statistical Package for the Social Sciences) phiên bản 22.

Để thu thập thông tin điều tra xã hội học về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP, nghiên cứu tiến hành khảo sát thông qua Google Form trong thời gian từ tháng 3/2025 đến tháng 5/2025. Tổng số phiếu phát ra là 1.100, thu về 1.073 phiếu, trong đó có 1.065 phiếu hợp lệ (đạt tỷ lệ 99,25%) và 8 phiếu không hợp lệ (chiếm 0,75%), phản ánh mức độ nghiêm túc, trách nhiệm cao của người trả lời.

Về nhóm tuổi, lực lượng cán bộ, đảng viên (CBĐV), phóng viên tham gia trả lời chủ yếu trong độ tuổi từ 35 đến dưới 60 tuổi, chiếm 61,50%. Nhóm dưới 35 tuổi chiếm 33,52% và nhóm trên 60 tuổi chiếm 4,98%. Điều này phản ánh lực lượng được khảo sát chủ yếu đang ở độ tuổi lao động, có vai trò quan trọng trong hoạt động thực tiễn báo chí - truyền thông tại các địa phương. Về giới tính, tỷ lệ nam là 53,05% và nữ là 46,05%, thể hiện sự tham gia tương đối cân bằng giữa hai giới trong lĩnh vực báo chí và công tác quản lý nhà nước về báo chí.

Về địa bàn khảo sát, các đối tượng tham gia được phân bố tại 9 tỉnh ĐBSH. Trong đó, tỉnh Quảng Ninh 180 phiếu (16,9%), Hải Dương 160 phiếu (15,0%), Nam Định 150 phiếu (14,1%), Thái Bình 135 phiếu (12,7%) và Bắc

Ninh 120 phiếu (11,3%). Các tỉnh còn lại gồm Hưng Yên 110 phiếu (10,3%), Vĩnh Phúc 85 phiếu (8,0%), Ninh Bình 70 phiếu (6,6%) và Hà Nam 55 phiếu (5,2%). Tỷ lệ phân bố này đảm bảo được tính đại diện tương đối giữa các địa phương trong vùng, phản ánh thực tiễn các tỉnh ủy lãnh đạo công tác báo chí ở ĐBSH - nơi có sự đa dạng về đặc điểm kinh tế, chính trị và truyền thông. Việc lựa chọn các tỉnh có quy mô khác nhau giúp kết quả khảo sát mang tính bao quát, sát với tình hình thực tế.

Về trình độ học vấn, có 61,88% đối tượng khảo sát có trình độ đại học, 14,92% có trình độ sau đại học và 23,20% có trình độ trung cấp. Về trình độ lý luận chính trị, 55,40% có trình độ trung cấp, 29,58% có trình độ sơ cấp và 15,02% có trình độ cao cấp.

Về đơn vị công tác, số lượng người làm việc tại cơ quan BCĐP chiếm tỷ lệ lớn nhất với 44,60%. Tiếp đến là cán bộ tại tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy (22,07%), các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và hội nhà báo (19,25%), các cơ quan báo chí Trung ương có văn phòng/phóng viên thường trú tại địa phương (14,08%). Về chức vụ, 29,30% là cán bộ lãnh đạo, quản lý và 70,70% là công chức, viên chức, nhà báo phóng viên, biên tập viên, người lao động. Cơ cấu này phản ánh được cả góc nhìn quản lý và thực thi trong lĩnh vực báo chí, từ đó giúp phân tích đa chiều các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các tỉnh ủy về công tác BCĐP.

Những số liệu này phản ánh sự phân bố tương đối đồng đều trong các nhóm đối tượng khảo sát, giúp cung cấp cái nhìn tổng quan về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP.

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Khái niệm:* Tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các cấp ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân trong tỉnh trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác báo

chí và truyền thông; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy.

- *Kinh nghiệm đặc thù về sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian qua:* Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cán bộ, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí.

- *Giải pháp mới về tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian tới:* Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh ĐBSH đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Luận án góp phần làm rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP hiện nay.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho các tỉnh ủy ở ĐBSH trong lãnh đạo công tác BCĐP trong thời gian tới.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn khoa học về Xây dựng Đảng ở các trường chính trị tỉnh ở ĐBSH trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến báo chí và công tác báo chí

Víchto Aphanaxép (1995), *Quyền lực thứ tư và bốn đời Tổng Bí thư*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội [6]. Công trình đã đề cập và làm rõ khái niệm quyền lực của báo chí, nêu sự ra đời của báo chí, vị trí, vai trò to lớn của báo chí trong các thể chế chính trị, trong xã hội, đó là khái niệm có ý nghĩa biểu trưng cho sức mạnh chi phối, tác động của báo chí đối với đời sống xã hội. Tác giả đề cập và làm rõ hơn việc các nhà lãnh đạo đã sử dụng báo chí trong xử lý công việc, coi đó như là một quyền lực để lãnh đạo kinh tế, chính trị, xã hội. Tác giả chỉ ra, ở nhiều nước trên thế giới, thể chế chính trị được xây dựng trên cơ sở học thuyết tam quyền phân lập của Môngtétxkiơ. Quyền lực nhà nước được phân bổ cho hệ thống các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp theo nguyên tắc độc lập - ngang bằng - chế ước lẫn nhau, nhằm mục đích phòng ngừa lạm dụng quyền lực. Vì vậy, quyền được biết của công chúng trở thành hạt nhân của triết lý báo chí tự do và nó định hướng con đường đi cho báo chí trong quan hệ với HTCT.

A.A.Grabennhicốp (2003), *Báo chí trong kinh tế thị trường*, NXB Thông tấn, Hà Nội [77]. Tác giả đã đề cập những đặc trưng của báo chí trong điều kiện thị trường; những phương diện hoạt động chủ yếu của phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên trong tòa soạn; cơ cấu, chức năng của tòa soạn; quan hệ giữa ban biên tập và độc giả - khán, thính giả; quy trình tổ chức in ấn, xuất bản báo; những thể loại báo chí… Tác giả đề cập báo chí và các phương tiện truyền thông đại chúng trong việc quản lý xã hội về mặt CT-XH. Hội Nhà báo có tư cách là người tổ chức sản xuất thông tin đại chúng. Muốn tồn tại được trong nền kinh tế, báo chí phải biến đổi theo nó, tuy nhiên vấn đề là làm sao tìm được cho mình một hướng đi thích hợp mà thôi. Báo chí cần trung thực, phản ánh một cách

nhanh nhạy, chính xác và đặc biệt những người cầm bút phải hết sức phòng, tránh trước những cám dỗ và cạm bẫy từ cuộc sống. Tác giả nêu tương đối chi tiết, cụ thể và những kiến thức nghiệp vụ làm báo cơ bản, cần thiết, giúp cho những nhà báo trẻ nhanh chóng hòa nhập trong tập thể tòa soạn và đi xa hơn trong nghề nghiệp của mình.

Michael Schudson (2003), *Sức mạnh của tin tức truyền thông*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội [125]. Công trình đã đưa ra cách hiểu về "công dân có thông tin" và "công dân được thông tin". Theo tác giả, "báo chí và truyền thông không còn là người đơn thuần chỉ cung cấp thông tin, tin tức mà phải là người cung cấp tư liệu cho công chúng - những người đã có thông tin". Ông đề cao tầm quan trọng của "báo chí dữ liệu".

Daniel C.Hallin, Paolo Mancini (2004), *Comparing Media Systems: Three Models of Media and Politics (Communication, Society and Politics) (So sánh các hệ thống truyền thông: Ba mô hình truyền thông và chính trị (Truyền thông, xã hội và chính trị))*, Cambridge University Press [161]. Đây là một trong những công trình đi đầu trong nghiên cứu truyền thông so sánh ở các nền dân chủ phương Tây. Các tác giả phân tích 18 quốc gia (Bắc Âu, Địa Trung Hải, Bắc Đại Tây Dương) để làm rõ mối quan hệ giữa các hệ thống truyền thông và chính trị; đồng thời xác định các chiều hướng chính của sự thay đổi trong các hệ thống truyền thông và các biến số chính trị đã định hình nên sự phát triển đó.

G.V.Lazutina (2004), *Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*, NXB Thông tấn, Hà Nội [101]. Công trình tổng kết những kinh nghiệm nghề nghiệp thành lý thuyết, thông qua hình thức đối thoại lý thú giữa tác giả với đồng nghiệp và các sinh viên. Qua đó phản ánh những quan điểm của quá trình công tác báo chí và những công cụ của nó, tạo nên phương pháp hoạt động sáng tạo của nhà báo. Đồng thời, tác giả đề cập mối quan hệ giữa nội dung và hình thức; giữa khách thể và chủ thể; quan hệ giữa nhà báo với công chúng; và sự tác động lẫn nhau của những mối quan hệ đó; trách nhiệm và đạo đức của nhà báo. Đó là những yếu tố quan trọng trong hoạt động sáng tạo của nhà báo.

A.A.Chertưchơnưi (2004), *Các thể loại báo chí*, NXB Thông tấn, Hà Nội [32]. Công trình đã làm sáng tỏ phần lý luận chung về các yếu tố hình thành thể loại trong báo chí, đồng thời trình bày rõ hơn những khía cạnh, nội dung chính của các thể loại báo chí được phân chia theo tính chất của các thể loại tin, thể loại phân tích, thể loại chính luận, nghệ thuật. Đặc biệt, mỗi thể loại được tác giả minh họa bằng nhiều bài viết hấp dẫn đã đăng tải trên báo và tạp chí ở Nga nhằm giúp người đọc có thể hình dung trực quan về diện mạo các thể loại báo chí một cách sắc nét.

Mark Deuze (2010), *Managing Media Work (Quản lý công việc truyền thông)*, SAGE Publications, Inc [159]. Công trình là tập hợp các nghiên cứu về tổ chức trong hoạt động báo chí, truyền thông, đặc biệt trong môi trường số. Tác giả đã làm rõ những chiến lược quản lý trong các tổ chức truyền thông hiện đại: từ đài truyền hình, báo chí đến công ty công nghệ số. Quản trị nguồn nhân lực trong bối cảnh sáng tạo, làm thế nào để khuyến khích đổi mới, giữ chân nhân tài và phát triển văn hóa tổ chức. Tác động của quản lý dựa trên dữ liệu và phân tích hiệu suất đến sự sáng tạo và tính linh hoạt của nhân sự.

John Lloyd (2016), *Journalism in an Age of Terror: Covering and Uncovering the Secret State (Báo chí trong thời đại khủng bố: Đưa tin và vạch trần nhà nước bí mật)*, I.B. Tauris [165]. Công trình là một nghiên cứu sâu sắc về vai trò, giới hạn và trách nhiệm của báo chí trong bối cảnh các quốc gia phương Tây (đặc biệt là Anh và Mỹ) đối phó với khủng bố, và khi các cơ quan tình báo mở rộng quyền lực hoạt động trong "bóng tối". Tác giả đặt vấn đề về mối quan hệ căng thẳng giữa báo chí và "nhà nước bí mật" (the secret state) - nơi mà thông tin bị kiểm soát, che giấu vì lý do an ninh quốc gia. Công trình đi sâu vào xung đột giữa tính minh bạch của truyền thông và yêu cầu bí mật của nhà nước, khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì một nền báo chí có trách nhiệm và độc lập trong thời đại khủng bố và kỹ thuật số.

Claes de Vreese, Frank Esser, David Nicolas Hopmann (2016), *Comparing Political Journalism (Communication and Society) (So sánh báo chí chính trị (truyền thông và xã hội))*, Routledge [167]. Công trình là một nghiên

cứu có phạm vi rộng khắp, phân tích các yếu tố định hình nội dung tin tức chính trị hiện đại. Dựa trên dữ liệu từ 16 quốc gia, nhóm tác giả khảo sát tin chính trị trên báo in, truyền hình và website để xác định điều gì tạo nên một nền báo chí chính trị chất lượng trong các hệ thống truyền thông khác nhau. Công trình đưa ra cái nhìn tổng quan về tương lai của tin chính trị trong thế giới chuyển đổi mạnh mẽ về nền kinh tế, kỹ thuật số và chính trị.

Anthony Adornato (2017), *Mobile and Social Media Journalism: A Practical Guide (First Edition) (Báo chí di động và mạng xã hội: Hướng dẫn thực hành) (Xuất bản lần thứ nhất)*, CQ Press [156]. Đây là công trình hướng dẫn thực hành báo chí trên nền tảng mạng xã hội và thiết bị di động: tác nghiệp nhanh, cập nhật tức thời. Cuối mỗi chương đều có bài tập thực hành giúp người học kiểm tra kỹ năng, xây dựng năng lực, và áp dụng ngay vào công việc thực tế. Đây là công trình hữu ích, cập nhật cho ai muốn làm báo chuyên nghiệp trong môi trường báo chí hiện đại, giúp trang bị kỹ năng kỹ thuật (ghi hình, livestream, analytics), kỹ năng xã hội (thương hiệu, tương tác khán giả); giữ vững nguyên tắc nghề báo giữa áp lực tốc độ và lan truyền; đồng thời, hỗ trợ phát triển định hướng nghề nghiệp trong môi trường thay đổi nhanh chóng.

Gene Foreman, Daniel R.Biddle, Emilie Lounsberry, Richard G.Jones (2022), *The Ethical Journalist: Making Responsible Decisions in the Digital Age (Nhà báo đạo đức: Ra quyết định có trách nhiệm trong kỷ nguyên số)*, Wiley-Blackwell [160]. Công trình phân tích các tình huống đạo đức trong nghề báo và hướng dẫn giải quyết dựa trên chuẩn mực chuyên nghiệp, góp phần cung cấp cái nhìn sâu sắc về việc làm thế nào để các nhà báo ra quyết định có trách nhiệm giữa những áp lực của tốc độ, công nghệ và tính cạnh tranh khốc liệt của báo chí hiện đại. Các tác giả cho rằng, tính chính xác, trung thực và công bằng là ba trụ cột chính trong nguyên tắc đạo đức nền tảng trong báo chí. Đồng thời, các tác giả đã trình bày các khung ra quyết định đạo đức giúp phóng viên, biên tập viên đánh giá tình huống phức tạp.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đảng cầm quyền lãnh đạo báo chí, lãnh đạo công tác báo chí

George Sylvie, Jan Wicks LeBlanc, C.Ann Hollifield, Stephen Lacy, Ardyth Sohn Broadrick (2007), *Media Management: A Casebook Approach (4th Edition) (Quản lý truyền thông: Cách tiếp cận qua tình huống) (Xuất bản lần thứ tư)*, Routledge [166]. Công trình cung cấp cái nhìn chi tiết về các lĩnh vực trách nhiệm chính của nhà quản lý trong các tổ chức truyền thông, bao gồm: lãnh đạo, tạo động lực, lập kế hoạch, tiếp thị và quản lý chiến lược. Các tác giả đưa ra các tình huống gắn liền với môi trường truyền thông, giúp phát triển tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề. Dựa trên tình huống thực tế để đào tạo kỹ năng quản lý cho các nhà lãnh đạo tòa soạn, từ tài chính đến nhân sự.

Anne-Marie Brady (2009)**,** *Marketing Dictatorship: Propaganda and Thought Work in Contemporary China (1st Edition) (Quảng bá nền chuyên chính: Tuyên truyền và công tác tư tưởng ở Trung Quốc đương đại) (Xuất bản lần thứ nhất)*, Rowman & Littlefield Publishers [158]. Công trình nghiên cứu về cách Đảng Cộng sản Trung Quốc điều chỉnh công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng, trong đó báo chí là một trụ cột, để thích nghi với môi trường hậu cải cách - nơi kinh tế thị trường, công nghệ truyền thông và toàn cầu hóa đặt ra những thách thức mới đối với chế độ một Đảng duy nhất lãnh đạo. Đây cũng chính là cách mà Đảng Cộng sản Trung Quốc duy trì tính chính danh và kiểm soát tư tưởng trong thời kỳ cải cách và mở cửa, chuyển từ mô hình tuyên truyền cưỡng chế sang mô hình tuyên truyền mềm dẻo; kết hợp kiểm soát truyền thông truyền thống với các kỹ thuật truyền thông hiện đại, như quảng bá hình ảnh, xây dựng thương hiệu chính trị.

Catherine McKinley (2009), *Báo chí và tham nhũng: Báo chí Việt Nam đưa tin về tham nhũng như thế nào? Làm thế nào để nâng cao chất lượng đưa tin của báo chí?*, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam [110]. Công trình là tập hợp các bài nghiên cứu chính sách của Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam. Nghiên cứu này nhằm mục đích tìm hiểu 5 cơ quan báo chí khác nhau, từ tổ chức có tính điều tra rất cao đến tổ chức hoàn toàn

dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã hoạt động như thế nào trong việc đưa tin chống tham nhũng trong hai năm (năm 2006 và năm 2007). Nghiên cứu sử dụng ba nguồn dữ liệu đó là tài liệu nghiên cứu, phỏng vấn và phân tích nội dung báo chí để phân tích việc đưa tin và tìm hiểu các nhà báo làm việc như thế nào trong lĩnh vực còn mới và nhạy cảm này.

Pablo J.Boczkowski, Eugenia Mitchelstein (2013), *The News Gap: When the Information Preferences of the Media and the Public Diverge (Khoảng cách tin tức: Khi truyền thông và công chúng có sở thích thông tin khác nhau)*, Oxford University Press, USA [157]. Công trình phân tích sự khác biệt giữa lãnh đạo truyền thông và nhu cầu của công chúng, đồng thời nêu bật vai trò định hướng của lãnh đạo trong sản xuất tin tức. Trong đó, vai trò của người lãnh đạo trong các cơ quan báo chí, đặc biệt là tổng biên tập và người quản lý nội dung được phân tích như một trung tâm quyền lực then chốt trong việc định hình nội dung tin tức, bất chấp áp lực thương mại và dữ liệu người dùng. Họ là người "giữ cho báo chí không rơi vào cái bẫy thị hiếu", đồng thời giữ sự khác biệt giữa truyền thông chuyên nghiệp và mạng xã hội.

David A.Levy, Rasmus Kleis Nielsen (2010), *The Changing Business of Journalism and Its Implications for Democracy (Sự thay đổi trong kinh doanh báo chí và tác động đến dân chủ)*, Peter Lang Pub Inc [164]. Các tác giả đưa ra một phân tích toàn cầu và có hệ thống về những biến đổi sâu sắc trong cơ chế vận hành của báo chí và hệ quả đối với nền dân chủ. Công trình giúp hiểu rõ hơn về thực trạng và cách thức tổ chức lại báo chí. Đồng thời, phân tích cách các nhà quản lý báo chí đối mặt với khủng hoảng mô hình kinh doanh, áp lực thương mại và giảm chi phí nhân sự.

Lucy Küng (2015), *Innovators in Digital News (Nhà đổi mới trong tin tức số)*, I.B.Tauris [162]. Tác giả dựa trên phỏng vấn chuyên sâu với nhà lãnh đạo tiêu biểu trong các cơ quan báo chí tiên phòng kỹ thuật số: The Guardian, The New York Times, Quartz, BuzzFeed, Vice Media, để đưa ra tổng hợp các yếu tố tổ chức giúp các đơn vị này vượt qua thách thức kỹ thuật số. Công trình đưa ra ví dụ cụ thể về chiến lược tổ chức và đổi mới, gợi ý lộ trình cho các tòa soạn

truyền thống và tòa soạn số. Dựa trên nghiên cứu trực tiếp sâu rộng, tác giả giải thích cách các tổ chức truyền thông quốc tế khác nhau tiếp cận tin tức kỹ thuật số và xác định các yếu tố chung của tổ chức giúp xây dựng thành công của họ.

Vilaythong Sisanonh (2018), "Tình hình chung về công tác báo chí tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và vấn đề hợp tác Lào - Việt Nam trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho báo chí", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 6, tr.3-8 [127]. Trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, việc nắm bắt, định hướng, phát huy vai trò của báo chí là yếu tố quan trọng được nhiều nước đặc biệt quan tâm. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Đảng và Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hằng năm luôn có những chính sách phát triển phù hợp nhằm phát huy vai trò của các phương tiện thông tin truyền thông. Dựa trên tình hình chung về công tác báo chí tại Lào và vấn đề hợp tác hóa Lào - Việt trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho báo chí, bài viết đã phân tích ưu điểm, khuyết điểm, đồng thời đưa ra những kiến nghị cần thiết nhằm phát triển báo chí nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, qua đó cho thấy được góc nhìn đa chiều về nền báo chí Lào.

Lucy Küng (2023), *Strategic Management in the Media: Theory to Practice (Third Edition) (Quản trị chiến lược trong truyền thông: Từ lý thuyết đến thực tiễn) (Xuất bản lần thứ ba)*, SAGE Publications Ltd [163]. Công trình giới thiệu mô hình chiến lược, lãnh đạo và quản lý hiệu quả cho các nhà quản lý báo chí trong bối cảnh thay đổi liên tục. Tác giả làm rõ mối liên hệ giữa lý thuyết quản trị chiến lược và thực tiễn trong ngành truyền thông, giúp hiểu cách tổ chức truyền thông đối mặt với công nghệ số, toàn cầu hóa, và các nền tảng kỹ thuật số. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà lãnh đạo, quản lý tòa soạn đang tìm giải pháp chiến lược cho chuyển đổi số, từ cân bằng sáng tạo - kỹ thuật, đến tái cấu trúc tổ chức.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến báo chí và công tác báo chí

Tạ Ngọc Tấn, Đinh Thế Huynh (2007), *Cơ sở lý luận báo chí*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội [134]. Công trình đã đề cập các nguyên lý của chủ

nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí (tính đảng, tính quần chúng, tính chân thật); những quy định, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác báo chí. Các tác giả cho rằng, báo chí là sản phẩm thuộc kiến trúc thượng tầng, nó ra đời và phát triển do nhu cầu thông tin của xã hội. Một mặt, báo chí được sử dụng như một phương tiện tuyên truyền, giáo dục, cổ động nhân dân; mặt khác, nó trở thành diễn đàn của mọi người về các lĩnh vực của đời sống. Không có một đảng phái, tổ chức kinh tế, xã hội nào không sử dụng báo chí với tư cách một phương tiện thông tin để phục vụ các mục tiêu của mình. Các tác giả chỉ ra phương pháp nghiên cứu lý luận báo chí, đặc biệt là phương pháp luận khoa học, sáng tạo dựa trên phép biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin để tìm hiểu các văn kiện, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về vấn đề báo chí. Ngoài ra, các tác giả cũng sơ bộ xem xét hệ thống tư liệu mang tính pháp lý của Việt Nam về báo chí.

Lương Khắc Hiếu (Chủ nhiệm) (2009), *Vai trò của báo chí và dư luận xã hội trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [82]. Đề tài đã nghiên cứu một số vấn đề có tính lý luận và thực tiễn về báo chí, dư luận xã hội với cuộc đấu tranh chống tham nhũng; khảo sát, đánh giá thực trạng về vai trò của báo chí trong việc tạo lập dư luận xã hội đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta; và đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của báo chí trong việc tạo lập dư luận xã hội đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay.

Nguyễn Văn Dững (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*, NXB Lao động, Hà Nội [49]. Công trình đã đề cập đến tính chất tương tác, đa phương tiện của báo điện tử, loại hình báo chí gắn với nhóm công chúng - đối tượng trẻ và giới trí thức - cũng như những người có trình độ văn hóa cao, nhóm cư dân mạng. Những đặc điểm của báo điện tử đã và đang đặt ra cho nhà báo - chủ thể hoạt động báo chí - nhiều yêu cầu không chỉ về nhận thức, quan điểm và thái độ hành nghề, mà còn về phong cách sống, phong cách tác nghiệp và tích hợp đa kỹ năng cũng như tính trung thực, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp. Mặt khác, tác giả làm rõ vai trò của báo chí trong việc nâng cao năng lực và hiệu quả tác động tới công

chúng; nêu các đặc điểm nhận diện báo chí hiện đại; 10 vấn đề công chúng - nhóm đối tượng của báo chí và cuối cùng là cơ chế tác động của báo chí.

Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Báo mạng điện tử: những vấn đề cơ bản*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội [76]. Tác giả đã làm rõ lịch sử ra đời, khái niệm báo điện tử, sự khác nhau giữa báo điện tử với trang thông tin điện tử; vai trò của báo điện tử trong đời sống xã hội. Theo các tác giả, "báo điện tử là kết quả của sự tích hợp giữa công nghệ và truyền thông, dựa trên nền của internet và sự tích hợp ưu thế của các loại hình báo chí truyền thống, đã đem lại những giá trị rất lớn cho xã hội, cho người dân. Báo điện tử đã tạo ra bước ngoặt, làm thay đổi cách truyền tin và tiếp nhận thông tin". Tác giả cũng làm rõ đặc điểm của báo điện tử, trong đó có đề cập đến tính đa phương tiện của báo điện tử hiện nay - đây là ưu điểm vượt trội của báo điện tử so với các loại hình báo chí khác. Những thông tin bằng văn bản, hình ảnh, âm thanh cùng xuất hiện trên trang chủ của báo điện tử luôn tạo ra sự hấp dẫn, sống động đặc biệt đối với công chúng. Đồng thời đề cập về mô hình tòa soạn và quy trình sản xuất thông tin của báo điện tử, những phẩm chất của nhà báo điện tử; nêu cách viết, trình bày nội dung báo điện tử, đề xuất cách thiết kế, trình bày nội dung và cách viết cho báo điện tử.

Nguyễn Bá Sinh (2012), *Tính hấp dẫn của báo Đảng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [126]. Luận án đã nêu khái niệm và làm sáng tỏ hấp dẫn và tính hấp dẫn của báo chí nói chung và của báo đảng, chỉ rõ quan điểm báo đảng, tính hấp dẫn của báo Đảng và vai trò của báo đảng trong thực tiễn cách mạng Việt Nam; đưa ra tiêu chí đánh giá tính hấp dẫn của cả tờ báo đảng và tiêu chí đánh giá tính hấp dẫn của một tác phẩm báo chí. Đồng thời, các tác giả nêu rõ vai trò của tập thể và cá nhân những người làm báo để nâng cao tính hấp dẫn của tờ báo và tác phẩm báo chí; khái quát thực trạng của báo đảng, đặc biệt là chỉ ra những hạn chế, những bất cập của tính hấp dẫn ở các tờ báo đảng hiện nay, làm cho bạn đọc chưa gắn bó, yêu thích các tờ báo đảng. Luận án đã làm rõ những vấn đề mới về nhu cầu thông tin của công chúng bạn đọc đối với báo đảng; những vấn

đề đặt ra đối với tính hấp dẫn của báo đảng trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế; vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng và sự cạnh tranh thông tin của báo đảng hiện nay. Luận án cũng đề xuất những giải pháp mang tính khả thi để nâng cao tính hấp dẫn của báo đảng trong giai đoạn hiện nay.

Nguyễn Văn Minh (2014), *Chức năng phản biện xã hội của báo chí ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [113]. Luận án làm rõ cơ sở lý luận về chức năng phản biện xã hội của báo chí, thực trạng về thành tựu, hạn chế và vấn đề đặt ra của việc thực hiện chức năng phản biện xã hội của báo chí ở Việt Nam hiện nay, nêu ra những quan điểm và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện chức năng phản biện xã hội của báo chí ở Việt Nam hiện nay và những năm tới.

Lưu Văn An (Chủ nhiệm) (2017), *Mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông với hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [4]. Đề tài đã hệ thống hóa, phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về báo chí - truyền thông, về HTCT, thực chất mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông với HTCT, xác định tiêu chí đánh giá mối quan hệ này. Đề tài phân tích những yếu tố tác động đến mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông và HTCT nước ta hiện nay; khảo sát thực trạng mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông và HTCT ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, từ đó nêu rõ những vấn đề cấp bách đang đặt ra. Từ đó, đề tài đề xuất những quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm giải quyết tốt mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông và HTCT ở Việt Nam, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, thời kỳ dân chủ hóa, đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và hội nhập quốc tế.

Nguyễn Tiến Vụ (2017), *Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [152]. Luận án hệ thống lý luận về xu thế phát triển của BCĐP nước ta trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện, làm rõ các khái niệm liên quan; phương pháp luận và cơ sở thực tiễn của sự cần thiết nghiên cứu về sự vận động, phát triển của BCĐP hiện nay; đồng thời làm sáng

tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn để khẳng định truyền thông đa phương tiện là một xu thế có tính quy luật đang có những tác động ngày càng mạnh mẽ đối với báo chí Việt Nam nói chung và BCĐP nói riêng. Luận án khảo sát thực tế và mô tả, phân tích hệ thống BCĐP nước ta hiện nay, đồng thời chỉ rõ cơ hội và thách thức và những yêu cầu đặt ra của BCĐP trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện; khảo sát thực trạng xu thế phát triển của BCĐP hiện nay; dự báo xu thế phát triển của BCĐP; xác định được những kết quả đạt được của BCĐP cũng như làm rõ những hạn chế còn tồn tại. Từ đó, luận án phát hiện những mâu thuẫn trong xu thế phát triển của BCĐP, đồng thời đưa ra những khuyến nghị khoa học để BCĐP phát triển ngày mạnh mẽ hơn trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện.

Nguyễn Văn Dũng (2017), "Nhà báo với vấn đề giám sát và phản biện xã hội", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6 [50]. Bài viết khẳng định, giám sát, phản biện xã hội từ nhân dân và dư luận xã hội thông qua báo chí và truyền thông góp phần kiểm soát quyền lực và hoàn thiện chính sách công. Nội dung bài viết làm rõ nhận thức, thái độ của nhà báo và công chúng đối với vấn đề giám sát, phản biện xã hội qua cuộc điều tra trên phạm vi 4 địa điểm được chọn là Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ và Quảng Ninh; với dung lượng mẫu nghiên cứu trên 900 công chúng và 600 nhà báo.

Nguyễn Việt Anh (2017), *Báo Đảng địa phương với việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [5]. Luận án trình bày và làm rõ một số vấn đề lý luận báo Đảng địa phương giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Dự trên khung lý thuyết đó, tác giả đã tiến hành khảo sát và phân tích, đánh giá thực trạng vấn đề báo Đảng địa phương giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong thời gian khảo sát (trên cả hai mặt ưu điểm và hạn chế). Bên cạnh đó, chỉ ra nguyên nhân và đề ra những vấn đề cần phải giải quyết. Qua đó, luận án đề xuất một số giải pháp và khuyến nghị khoa học nhằm nâng cao chất lượng giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của báo Đảng địa phương thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Cao Thị Dung (2019), *Báo chí tham gia phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [48]. Trên cơ sở lý luận về báo chí tham gia phòng, chống tham nhũng, luận án phân tích thực trạng báo chí tham gia phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay; luận án đề xuất một số phương hướng và giải pháp nhằm phát huy vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam trong thời gian tới: *Một là*, tiếp tục đổi mới thể chế tạo động lực cho báo chí tham gia hiệu quả vào công tác phòng, chống tham nhũng; *hai là*, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến báo chí tham gia phòng, chống tham nhũng; *ba là*, phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo, quản lý của các cơ quan báo chí trong phòng, chống tham nhũng; *Bốn là*, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của người làm báo để phát huy vai trò của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; *năm là*, tăng cường cơ sở vật chất, hiện đại hóa báo chí để phát huy vai trò của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Nguyễn Thùy Vân Anh (2020), *Phẩm chất nghề nghiệp nhà báo Việt Nam hiện nay - Tiếp cận từ quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [3]. Luận án hệ thống hóa các vấn đề lý luận liên quan, xây dựng khung lý thuyết cho vấn đề phẩm chất nghề nghiệp nhà báo tiếp cận từ quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở khảo sát nhận thức, thái độ, hành vi của nhà báo Việt Nam trên cơ sở quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất nghề nghiệp nhà báo, rút ra vấn đề cần thiết cho việc nghiên cứu; luận án đề xuất mô hình, điều kiện, giải pháp bảo đảm hiện thực hóa mô hình phẩm chất nghề nghiệp nhà báo Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh môi trường truyền thông mới và điều kiện mới của Việt Nam đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Nguyễn Thế Kỷ (2020), *Báo chí, truyền thông Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội [100]. Công trình gồm có hai phần nội dung: Phần 1, trình bày về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về báo chí, văn hóa; Người làm báo, viết báo; mong muốn của Hồ

Chí Minh xây dựng nền báo chí nước nhà vững mạnh, cán bộ báo chí là những chiến sĩ gương mẫu trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; giới báo chí Việt Nam học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Phần 2, trình bày về nền báo chí, truyền thông nước nhà; việc xây dựng, bổ sung và hoàn thiện chiến lược, chính sách, cũng như cơ chế phát triển báo chí. Cùng với đó, tác giả trình bày về một số vấn đề quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý báo chí; vấn đề đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí; báo chí trong kỷ nguyên số, đa loại hình, đa nền tảng; báo chí Việt Nam với nhiệm vụ bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, thông tin đối ngoại, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ đất liền, biển, đảo của Tổ quốc.

Nguyễn Xuân Phong (2021), "Yêu cầu cơ bản đặt ra cho báo chí, truyền thông trong đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 2, tr.13-16 [118]. Bài viết chỉ rõ, trong bối cảnh bùng nổ thông tin hiện nay, việc phân định được đâu là những thông tin chuẩn xác, đâu là ảo tin, trá tin… quả là không dễ. Lợi dụng đặc điểm này mà các lực lượng thù địch dùng mọi thủ đoạn tấn công mạnh mẽ vào chế độ xã hội chúng ta, nhằm bôi nhọ chế độ, hạ bệ chính quyền, gây hoang mang trong nhân dân, tạo sự suy giảm lòng tin của dân với HTCT. Báo chí, truyền thông là công cụ quan trọng của Đảng và chế độ trong việc định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ. Những yêu cầu cơ bản đặt ra cho báo chí, truyền thông trong việc đấu tranh có hiệu quả với những quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay được tác giả đề cập trong bài viết.

Nguyễn Quang Hòa (2021), *Phóng sự báo chí - Lý thuyết, kỹ năng và kinh nghiệm*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội [83]. Công trình ngoài cung cấp những kiến thức cơ bản về thể loại Phóng sự báo chí như: Hoàn cảnh lịch sử ra đời và phát triển của phóng sự, các dạng phóng sự, các quan niệm khác nhau về thể loại phóng sự cũng như các đặc điểm của thể loại này; những tố chất cần có của người viết; còn đề cập tới cách vượt qua những khó khăn khi tác nghiệp trong thực tế và cách thể hiện để bài viết sinh động, cuốn hút.

Mạch Lê Thu, Cung Thị Ngọc (2021), "Báo chí Ấn Độ viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh", *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, 5, tr.61-66 [140]. Ấn Độ là một trong ba quốc gia mà Việt Nam đã thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện (cùng với Nga và Trung Quốc). Việt Nam - Ấn Độ có mối quan hệ ngoại giao song phương gắn bó ngay từ những ngày mới giành độc lập. Người dân Ấn Độ có tình cảm sâu sắc với Hồ Chí Minh và luôn có tiếng nói ủng hộ Việt Nam trên trường quốc tế. Bài viết điểm lại quan điểm, tình cảm của báo chí Ấn Độ về Chủ tịch Hồ Chí Minh qua những bài tường thuật sự kiện Người tới thăm chính thức Ấn Độ vào tháng 2-1958, và sự kiện Hồ Chí Minh qua đời vào tháng 9-1969.

Lê Thanh Bình (2022), "Quản lý phương tiện truyền thông đại chúng ở Trung Quốc ngày nay và bài học kinh nghiệm nhằm phát triển các loại hình báo chí của Việt Nam", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 10, tr.53-58 [31]. Đất nước Việt Nam đang ngày càng chủ động hội nhập, phát triển về mọi lĩnh vực. Việc trao đổi, học tập kinh nghiệm các nước nói chung và nước láng giềng Trung Quốc nói riêng là nhu cầu cần thiết. Việc nghiên cứu, học tập kinh nghiệm phải đứng vững trên lập trường vì lợi ích quốc gia, dân tộc mình nhằm tiếp thu những cái tiến bộ, phù hợp hoàn cảnh, môi trường chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội nước ta.

Hồ Tố Lương, Nguyễn Thị Phúc (2022), "Công tác báo chí và tuyên truyền của Đảng (1934-1941)", *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 1, tr.66-71 [109]. Công tác báo chí, tuyên truyền có vai trò đặc biệt quan trọng trong lãnh đạo cách mạng của Đảng. Sau phong trào 1930-1931, các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở bị vỡ. Để tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng Đông Dương, được sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản năm 1934, Ban Chỉ huy ở ngoài được thành lập. Đây là một tổ chức đặc biệt trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền. Trong những năm 1934-1941, Ban Chỉ huy ở ngoài đã chú trọng công tác báo chí và tuyên truyền, góp phần vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Vũ Văn Hà (2022), "Báo chí, truyền thông trong xu thế chuyển đổi số", *Tạp chí Tuyên giáo*, 2, tr.35-39 [78]. Bài viết cho rằng, chuyển đổi số là xu thế

tất yếu hiện nay diễn ra trong các lĩnh vực của đời sống KT-XH, trong đó có báo chí, truyền thông. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí, truyền thông cũng gặp không ít trở ngại, thách thức liên quan đến nhận thức và điều kiện, nguồn lực phát triển...

Nguyễn Thị Thúy Vân, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Nguyễn Thị Thu Hòa (2022), "Giải pháp để chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông", *Tạp chí Quản lý nhà nước*, 6(317), tr.9-13 [151]. Bài viết khẳng định, ngày nay, chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông không chỉ đơn giản là đưa lên môi trường số một cách cơ học mà chuyển đổi số là việc xử lý thông tin thu được từ hệ sinh thái số để làm cơ sở đưa ra quyết định đúng đắn, hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật, đạo đức nghề báo. Dữ liệu lớn cùng với chuyển đổi số là một loại tài sản mới của các cơ quan báo chí, truyền thông bên cạnh những tài sản truyền thống, hữu hình, như: trụ sở, trang thiết bị, vốn tài chính, nhân lực… Bài viết đề xuất một số giải pháp phát triển cơ quan báo chí - truyền thông trong bối cảnh chuyển đổi số ở nước ta hiện nay.

Trần Thị Hương, Đỗ Thị Diệp (2023), "Chuyển đổi số báo chí đối với công tác truyền thông chính sách ở Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, 1, tr.3-8 [95]. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, chuyển đổi số là xu thế tất yếu đã và đang diễn ra trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có báo chí, truyền thông. Cùng với các cấp, ngành và cả đất nước, những năm qua, báo chí đã tiên phong tiến hành quá trình chuyển đổi số và đạt được nhiều kết quả tích cực. Bài viết làm rõ một số vấn đề về chuyển đổi số báo chí; đồng thời, chỉ ra các tác động của chuyển đổi số báo chí đối với công tác truyền thông chính sách ở Việt Nam hiện nay.

Trần Thanh Lâm (2023), "Phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch", *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, 1, tr.37-40, 80 [104]. Trong bối cảnh hiện nay, báo chí, xuất bản đã và đang là lực lượng chủ lực, tiên phong đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch. Điều đó đòi hỏi chúng ta cần tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò này của báo chí,

xuất bản, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Mai Đức Ngọc (2023), "Xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên các cơ quan báo chí", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 1(539), tr.69-75 [115]. Báo chí là một lĩnh vực quan trọng, có sức ảnh hưởng to lớn đến tư tưởng, tinh thần và đạo đức của công chúng. Vì vậy, CBĐV trong các cơ quan báo chí phải đi đầu, nêu gương trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của bản thân. Trên cơ sở làm rõ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuẩn mực đạo đức, bài viết đề xuất hệ thống chuẩn mực đạo đức của CBĐV các cơ quan báo chí ở Việt Nam hiện nay.

Nguyễn Thắng Lợi (2023), "Báo chí tham gia kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 11(549), tr.63-69 [108]. Quyền lực trong công tác cán bộ là một khía cạnh đặc biệt quan trọng của quyền lực chính trị. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ là yêu cầu khách quan nhằm bảo đảm cho quyền lực được sử dụng hợp lý, hiệu quả. Bài viết đề cập chủ trương của Đảng và thực trạng báo chí tham gia kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Bằng việc phân tích, lý giải, khái quát những vấn đề thời sự trong đời sống xã hội, báo chí thể hiện lập trường, quan điểm và thái độ chính trị của mình đối với các vấn đề của cuộc sống, trong đó có công tác cán bộ của Đảng, giúp các cấp, các ngành và công chúng có khả năng nhận thức những mối quan hệ phức tạp, tiếp cận bản chất của vấn đề và tìm cách thức giải quyết phù hợp. Bởi vậy, phát huy vai trò báo chí trong kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ của Đảng là yêu cầu cấp thiết và lâu dài.

Hoàng Lê Thúy Nga (2024), *Truyền thông chính sách về giáo dục đại học trên báo điện tử Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội [114]. Luận án hệ thống hóa, thao tác hóa các khái niệm công cụ liên quan đến đề tài nghiên cứu làm cơ sở cho việc xây dựng khung lý thuyết đề tài nghiên cứu. Luận án khảo sát, đánh giá hiện trạng về nội dung, phương thức truyền thông một số chính sách về giáo dục đại học trên báo điện tử Việt Nam thông qua việc

thống kê, phân loại tin, bài và hình thức chuyển tải, đồng thời phân tích nội dung ở 03 phương diện: báo điện tử thiết lập chương trình nghị sự chính sách về giáo dục đại học, phản biện xã hội chính sách giáo dục đại học và báo điện tử đề xuất giải pháp, khuyến nghị trong thực thi chính sách giáo dục đại học. Luận án khảo sát, đánh giá sự tiếp nhận và phản hồi của một số nhóm đối tượng liên quan đối với chính sách giáo dục đại học được truyền thông trên báo điện tử. Đồng thời, chỉ ra những vấn đề còn tồn tại đối với truyền thông chính sách về giáo dục đại học, đối chiếu với khung lý thuyết và khung phân tích được xây dựng để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách về giáo dục đại học trên báo điện tử.

Trương Thị Kiên (2025), "Báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 2, tr.37-42 [97]. Tháng 6/2025, báo chí cách mạng Việt Nam tròn 100 tuổi - mốc son lịch sử với những thành tựu, dấu ấn đáng tự hào. Hàng trăm tòa soạn, hơn 40.000 nhà báo và hàng ngàn cán bộ, phóng viên đã giúp báo chí cách mạng Việt Nam thực hiện tốt sứ mệnh tuyên truyền thi đua yêu nước, khơi dậy tự tin, tự lực, tự hào dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước. Bước sang kỷ nguyên mới với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, báo chí phải tiếp tục nỗ lực phát triển, trở thành lực lượng tiên phong dẫn dắt, củng cố niềm tin cách mạng trong thực hiện mọi nhiệm vụ chính trị của nhân dân. Cùng với đó, hoạt động quản lý báo chí cũng cần chuyển đổi nhanh, mạnh, sáng tạo, góp phần cùng báo chí đưa đất nước bay lên hùng cường, thịnh vượng.

Phan Văn Kiền (2025), "Báo chí đa nền tảng trong bối cảnh truyền thông hiện đại và kỷ nguyên phát triển mới của Việt Nam", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6(568) [98]. Bài viết tập trung phân tích sự khác biệt giữa các khái niệm "đa phương tiện", "đa nền tảng" và "tích hợp truyền thông" trong bối cảnh báo chí truyền thông hiện nay, đồng thời đặt ra vấn đề về cách hiểu "báo chí đa nền tảng" trong kỷ nguyên số: không chỉ là hiện diện trên nhiều nền tảng, mà là tổ chức lại hoạt động sản xuất, phân phối và tương tác theo một kiến trúc mới. Bài viết liên hệ với mô hình "newsroom tích hợp", "content hub", "mobile-first

newsroom" đang phổ biến tại các quốc gia phát triển. Đồng thời, phân tích mối liên hệ giữa báo chí đa nền tảng và nhiệm vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam.

Hồ Quang Lợi (2025), "Báo chí nhân văn trên nền tảng đạo đức và pháp luật", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6(568) [107]. Trong bối cảnh thông tin bùng nổ và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các phương tiện truyền thông hiện nay, đòi hỏi người làm báo ngày càng phải vừa tăng cường tính chiến đấu trong báo chí, vừa coi trọng tính nhân văn trong lao động nghề nghiệp. Báo chí nhân văn phải được xây dựng trên nền tảng pháp luật và đạo đức. Nó không chỉ là việc tuân thủ các quy định pháp lý, mà còn đòi hỏi người làm báo phải có ý thức về trách nhiệm xã hội, về ảnh hưởng của thông tin đối với độc giả, phải giữ vững các giá trị văn hóa, đạo đức và bảo đảm thông tin được truyền tải một cách khách quan, trung thực.

Hoàng Phúc Lâm (2025), "Phát huy vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6(568) [102]. Báo chí là phương tiện thông tin cơ bản, thiết yếu trong đời sống xã hội. Kể từ khi ra đời báo chí cách mạng Việt Nam là tiếng nói của Đảng, các cơ quan nhà nước, của các đoàn thể và là diễn đàn của nhân dân, đóng vai trò quan trọng trong mỗi tiến trình lịch sử cách mạng của đất nước, dân tộc. Bài viết phân tích vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam trong suốt 100 năm qua, những thách thức và giải pháp phát huy vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, công tác báo chí

Nguyễn Vũ Tiến (2003), *Sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong thời kỳ đổi mới*, Luận án tiến sĩ chính trị học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh [143]. Luận án đã làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về báo chí như: quan niệm báo chí, quản lý báo chí, sự lãnh đạo, vị trí tầm quan trọng của công tác quản lý báo chí, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng về báo chí Việt Nam. Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực

trạng báo chí và sự lãnh đạo báo chí của Đảng ở Việt Nam, nêu ra những kết quả, hạn chế, nguyên nhân của những kết quả, hạn chế và rút ra một số kinh nghiệm, nêu lên những vấn đề đặt ra đối với việc lãnh đạo, quản lý báo chí trong thời kỳ đổi mới; từ đó, tác giả nêu phương hướng và đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong giai đoạn hiện nay.

Nguyễn Duy Bắc (2009), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác báo chí - xuất bản trong thời kỳ đổi mới*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [30]. Đề tài làm rõ quan điểm của Đảng về báo chí và xuất bản, phân tích những thành tựu, hạn chế trong công tác quản lý hoạt động báo chí xuất bản, đề xuất những giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí - xuất bản trong tình hình mới.

Nguyễn Thế Kỷ (2012), *Công tác lãnh đạo, quản lý báo chí trong 25 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội [99]. Công trình đã nêu quan niệm về Đảng lãnh đạo công tác báo chí, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng ta về báo chí, nội dung và cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với báo chí. Đồng thời, các tác giả cũng phân tích những thành tựu, ưu điểm, chỉ ra hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm công tác lãnh đạo của Đảng đối với báo chí. Tác giả đề cập đến vai trò của báo điện tử, mạng xã hội, các phương tiện truyền thông qua internet trên thế giới và ở Việt Nam, thực trạng báo điện tử ở nước ta hiện nay, bên cạnh thế mạnh và ưu điểm cơ bản, một số báo điện tử còn thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng tư tưởng - văn hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ.

Nguyễn Huy Ngọc (2014), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo báo điện tử trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [116]. Luận án làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về sự lãnh đạo của Đảng đối với báo điện tử ở Việt Nam, luận án đề xuất các giải pháp khả thi nhằm góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo điện tử ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu

công tác tư tưởng trong giai đoạn hiện nay. Những giải pháp mà luận án đưa ra bao gồm: *Một là*, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, lãnh đạo cơ quan nhà nước, đoàn thể, CBĐV đối với việc phát triển và lãnh đạo, quản lý báo điện tử; *hai là*, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo điện tử; *ba là*, nâng cao năng lực và phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với báo điện tử; *bốn là*, củng cố, phát huy vai trò của các tổ chức đảng trong cơ quan báo điện tử, của Hội Nhà báo đối với hội viên công tác ở các báo điện tử; *năm là*, đẩy mạnh quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên báo điện tử và phát huy vai trò đội ngũ CBĐV công tác tại các cơ quan báo điện tử; *sáu là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với báo điện tử và cơ quan chủ quản báo điện tử.

Đỗ Quý Doãn (2014), *Quản lý và phát triển thông tin báo chí ở Việt Nam*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội [47]. Công trình là tập hợp một số bài viết, bài phát biểu nêu thực trạng tình hình, những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý, chỉ đạo và phát triển báo chí. Đưa ra những giải pháp cơ bản tạo điều kiện để thông tin báo chí Việt Nam phát triển nhưng vẫn bảo đảm quản lý tốt.

Lưu Đình Phúc (2016), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong giai đoạn hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội [119]. Tác giả đã phân tích và làm rõ những vấn đề lý luận và tính tất yếu của việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí; đề xuất hệ thống giải pháp nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, giúp báo chí phát triển phù hợp với xu thế chung của thời đại.

Nguyễn Thị Mai Anh (2016), *Quản lý nhà nước về báo chí ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Quản lý công, Học viện Hành chính quốc gia, Hà Nội [2]. Luận án nghiên cứu cơ sở khoa học về báo chí và quản lý nhà nước về báo chí; phân tích thực trạng quản lý nhà nước về báo chí từ khi đất nước thực hiện công cuộc đổi mới; đề xuất bổ sung mới cho một số khái niệm liên quan đến báo chí, quản lý nhà nước về báo chí. Đồng thời, luận án đề xuất các giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về báo chí ở nước ta thời gian tới.

Doãn Thị Thuận (2017), *Quản lý báo chí điện tử ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [137]. Luận án nghiên cứu, hệ thống hóa, làm rõ các khái niệm công cụ: Báo chí, báo chí điện tử, quản lý nhà nước về báo chí điện tử; nghiên cứu làm rõ vai trò, sự cần thiết, nguyên tắc và phương thức quản lý nhà nước đối với báo chí; quan điểm của Đảng về quản lý báo chí điện tử; chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức và nguyên tắc quản lý báo chí điện tử. Luận án khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý báo chí điện tử ở Việt Nam, chỉ ra kết quả, hạn chế cùng nguyên nhân của kết quả, hạn chế. Nghiên cứu kinh nghiệm quản lý báo chí điện tử của một số nước trên thế giới, trên cơ sở đó gợi ý tham khảo những yếu tố phù hợp với thực tiễn ở Việt Nam. Đồng thời, luận án chỉ ra xu hướng phát triển của báo chí điện tử, làm rõ những vấn đề đang đặt ra đối với quản lý nhà nước về báo chí điện tử, từ đó đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý báo chí điện tử trong giai đoạn tới.

Hội đồng Lý luận Trung ương (2018), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội [84]. Công trình là tập hợp các bài tham luận của các chuyên gia, nhà nghiên cứu tại Hội thảo với chủ đề Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới. Các tham luận tập trung vào những vấn đề lý luận và thực tiễn, chia sẻ những kinh nghiệm về công tác quản lý báo chí và truyền thông; phân tích, đánh giá những thành công cũng như hạn chế, từ đó đặt ra yêu cầu cũng như đề xuất chủ trương đổi mới, xác định phương thức nhằm nâng cao sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới.

Dương Kiều Linh, Tạ Châu Phú (2019), "Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí", *Tạp chí Khoa học chính trị*, 5, tr.84-88 [106]. Đánh giá khách quan về đặc điểm, truyền thống và sự vận hành của nền báo chí hiện đại Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết cho rằng, cần có sự đổi mới nhận thức về vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh đối với công tác báo chí hiện nay. Bài viết phân tích những biến đổi về diện mạo và đặc điểm của báo

chí, cũng như chủ trương về công tác báo chí của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó đưa ra một số khuyến nghị nhằm phát huy vai trò của báo chí Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

Tạ Minh Thắng (2019), *Quản lý nhà nước về báo chí điện tử ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội [136]. Luận án nghiên cứu cơ sở lý luận quản lý nhà nước về báo chí điện tử, làm rõ nội hàm của khái niệm báo chí điện tử và quản lý nhà nước về báo chí điện tử; phân tích, luận giải một cách sâu sắc hơn các đặc điểm, vai trò, chủ thể, nội dung, nguyên tắc và yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước về báo chí điện tử hiện nay. Trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về báo chí điện tử nhằm làm rõ kết quả đạt được, những bất cập, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong quản lý nhà nước về báo chí điện tử, luận án đề xuất một số những định hướng, giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về báo chí điện tử ở nước ta trong tình hình mới.

Ban Tuyên giáo Trung ương (2020), *Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [28]. Công trình tập hợp các bài tham luận trong Hội thảo khoa học "Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí", do Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Báo Nhân Dân, Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức. Nội dung gồm 2 phần, phản ánh khá đầy đủ, chân thực về công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí, đề xuất những giải pháp thiết thực nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động báo chí trong tình hình hiện nay.

Đinh Thị Thu Hằng (2021), "Năng lực của người lãnh đạo, quản lý báo chí - truyền thông", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 6 [81]. Bài viết đã phân tích hoạt động lãnh đạo, quản lý nói chung, lãnh đạo, quản lý báo chí và truyền thông thông nói riêng được xác định là hoạt động có tính tổng hợp, tính xã hội cao, là hoạt động gắn liền với quyền lực và sự tín nhiệm, mang tính gián tiếp, tính sáng tạo, tính khoa học và tính nghệ thuật, đồng thời là hoạt động hao tốn thần kinh, không xác định về thời gian, không gian. Do đó, nhà lãnh đạo, quản lý

báo chí, truyền thông cần phải hội đủ tiêu chuẩn, điều kiện về năng lực lãnh đạo, quản lý để có sức ảnh hưởng, thể hiện uy tín trong việc điều hành, dẫn dắt người khác, tìm ra phương pháp truyền cảm hứng, kích thích hành động, thu hút nhiều người cùng tham gia, cùng chí hướng để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Lê Thị Nhã (2021), "Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí - truyền thông trong bối cảnh hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 5 [117]. Bài viết khẳng định, cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí là người chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản báo chí và trước pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan báo chí trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Đội ngũ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, năng lực tốt là điều kiện tiên quyết và là nền tảng quản trị cơ quan báo chí - truyền thông thành công. Do đặc điểm của cơ quan báo chí, những người làm công tác lãnh đạo, quản lý phải có năng lực và phẩm chất đặc thù để nắm bắt và vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt, nghệ thuật… những quy luật về quá trình hoạt động của cơ quan báo chí nói chung và của từng thành viên trong cơ quan nói riêng. Trong bối cảnh cuộc cánh mạng công nghệ phát triển mạnh mẽ và công cuộc chuyển đổi số đã và đang tác động, ảnh hưởng sâu sắc thì yêu cầu cần xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí có đủ năng lực, phẩm chất để đáp ứng tình hình hiện nay càng trở nên cấp bách.

Phạm Chiến Thắng, Tạ Thị Nguyệt Trang (2022), "Nghiên cứu so sánh mô hình quản lý báo chí ở Việt Nam và Trung Quốc", *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, 1(245), tr.26-34 [135]. Bài nghiên cứu tổng quan so sánh mô hình quản lý báo chí của Việt Nam và Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay để đánh giá những điểm giống và khác trong hoạt động quản lý báo chí của chính phủ hai nước. Kết quả nghiên cứu cho thấy những điểm chung trong mô hình quản lý báo chí của hai quốc gia thể hiện qua vai trò của Ban Tuyên giáo Trung ương trong việc chỉ đạo, giám sát và những quy định, điều lệ và các bộ luật về hoạt động báo chí xuất bản; hai điểm khác biệt chính gồm mô hình tập đoàn báo chí và quy định về quyền tiếp cận thông tin của báo chí. Các kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra mô hình quản lý báo chí ở Việt Nam và Trung Quốc được thực hiện theo mô hình từ trên

xuống, trong đó, Đảng Cộng sản của hai nước đóng vai trò quan trọng nhất trong việc định hướng về tư tưởng cũng như kiểm tra, giám sát báo chí.

Phạm Truyền Thống (2022), *Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí - truyền thông hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [139]. Luận án luận giải làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí - truyền thông hiện nay. Trên cơ sở đánh giá đúng thực trạng công tác báo chí - truyền thông ở Thành phố Hồ Chí Minh và Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí - truyền thông từ năm 2010 đến nay, chỉ ra nguyên nhân và một số kinh nghiệm; luận án đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đối với công tác báo chí - truyền thông thời gian tới.

Hoàng Thị Lan Anh, Phan Hồng Vân (2022), "Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí cách mạng Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư", *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, 6, tr.17-21 [1]. Bài viết nhấn mạnh, từ khi ra đời đến nay, trải qua 97 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, báo chí cách mạng Việt Nam đã luôn đi tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, đồng hành cùng dân tộc, đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và đất nước. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tác động sâu sắc đến các yếu tố căn bản của nền báo chí, truyền thông của mọi quốc gia, cần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí cách mạng Việt Nam.

Phạm Quý Trọng (2022), "Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí cần theo sát thực tiễn", *Tạp chí Tuyên giáo*, 10, tr.3-7 [149]. Sau 15 năm thực hiện Quyết định số 75-QĐ/TW của Ban Bí thư về "Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí", bên cạnh những kết quả đạt được, đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, không theo kịp sự phát triển của đời sống báo chí và không đồng bộ với các văn bản mới được ban hành. Do đó, cần có một văn bản mới thay thế, điều chỉnh để phù hợp hơn trong công tác chỉ đạo, quản lý báo chí.

Trần Thanh Lâm (2023), "Điểm mới trong quy định về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản", *Tạp chí Tuyên giáo*, 4, tr.3-6 [103]. Ngày 28-2-2023, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy định số 100-QĐ/TW về "Trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản" và Quy định số 101-QĐ/TW về "Trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí. Hai quy định này tiếp tục thể hiện sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc đổi mới, nâng cao trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản phù hợp với đổi mới công tác cán bộ trong tình hình mới.

Phạm Minh Sơn (2025), "Tiếp tục sứ mệnh của nền báo chí cách mạng Việt Nam trong bối cảnh mới", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 1, 44-49 [133]. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền báo chí cách mạng Việt Nam đã có những đóng góp vô cùng quan trọng trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Báo chí cách mạng Việt Nam đã trở thành vũ khí sắc bén góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cổ vũ và củng cố khối đại đoàn kết nhân dân, trở thành cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, báo chí cách mạng Việt Nam tiếp tục phát huy truyền thống, hoàn thành tốt sứ mệnh của một nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại để góp phần đắc lực vào sự phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Ngô Đông Hải (2025), "Hợp nhất báo đảng địa phương với đài phát thanh - truyền hình địa phương: Chủ trương đúng đắn của Đảng trong sắp xếp các cơ quan báo chí", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6(568) [79]. Hệ thống đài phát thanh - truyền hình địa phương và báo Đảng địa phương là cơ quan truyền thông - ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, việc sáp nhập cơ quan BCĐP là chủ trương lớn của Đảng nhằm sắp xếp lại hệ thống cơ quan báo chí để hoạt động hiệu quả hơn. Bài viết phân tích thực trạng hoạt động của hệ thống cơ quan

BCĐP và những thuận lợi, thách thức trong quá trình hợp nhất, từ đó đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác báo chí sau sáp nhập.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan

Các công trình nghiên cứu liên quan đến báo chí, công tác báo chí và sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, công tác báo chí với nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, trong đó có thể kể đến:

Một là, các công trình nghiên cứu đã đề cập khá toàn diện, cơ bản đến vị trí, vai trò của báo chí, nội dung hoạt động báo chí, nội dung công tác báo chí, tổ chức và hoạt động của cơ quan báo chí. Các công trình cũng đã nghiên cứu, làm rõ về vai trò, nội dung lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với báo chí, công tác báo chí, trong đó có nhiều công trình phân tích khá cụ thể về sự lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với báo chí, về nội dung, phương thức lãnh đạo công tác báo chí.

Hai là, nhiều công trình nghiên cứu đã tổng kết, phân tích, đánh giá thực trạng, chỉ ra những ưu điểm, những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý báo chí của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo công tác báo chí của cấp ủy các cấp trong thực tiễn. Một số sách, luận án, bài báo khoa học bước đầu làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, xác định sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác báo chí; đánh giá thực trạng sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác báo chí ở một số địa phương. Một số công trình nghiên cứu đã chỉ ra những kinh nghiệm trong lãnh đạo báo chí, công tác báo chí của Đảng, của các cấp ủy đảng.

Ba là, một số công trình đã đưa ra các giải pháp, đề xuất, kiến nghị nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác báo chí ở một số địa phương, trong đó đáng chú ý là các giải pháp về nhận thức, về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT và của CBĐV. Một số công trình, bài viết đề cập đến giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác báo chí; đồng thời đưa ra những kiến nghị ở một số khía cạnh, một số nội dung nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác báo chí.

Kết quả nghiên cứu của những công trình trên có giá trị tham khảo để nghiên cứu sinh thực hiện nhiệm vụ của luận án; cung cấp cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; gợi mở những ý tưởng xây dựng giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP.

Từ kết quả tổng quan các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài luận án, cho thấy hiện nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách toàn diện, có tính hệ thống về các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP. Do đó, đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố, nghiên cứu sinh đi vào lựa chọn tiếp cận hướng nghiên cứu này.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết

Một là, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp và phục vụ đắc lực cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh (QP,AN) của các tỉnh ở ĐBSH hiện nay; những vấn đề chủ yếu về tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH (khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác và vai trò); những vấn đề chủ yếu về BCĐP, công tác BCĐP ở ĐBSH.

Hai là, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm trung tâm của luận án là "tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo, công tác BCĐP hiện nay"; chỉ ra và phân tích nội dung tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo, công tác BCĐP và phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP; phân tích vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP từ năm 2015 đến nay, chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

Bốn là, dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP; đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi, trong đó có những giải pháp mới nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian tới.

Chương 2
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

2.1. CÁC TỈNH, ĐẢNG BỘ TỈNH, TỈNH ỦY, BÁO CHÍ VÀ CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

2.1.1. Các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng

2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên của các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Đồng bằng sông Hồng, trước đây, gồm 2 thành phố trực thuộc Trung ương là thành phố Hà Nội (Thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), thành phố Hải Phòng, một trong những thành phố cảng lớn ở nước ta và 9 tỉnh: Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình.

Theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh [72] và Nghị quyết số 202/2025/QH15 kỳ họp thứ chín, Quốc hội khóa XV ngày 12/6/2025 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh [123], ĐBSH gồm: gồm 2 thành phố trực thuộc Trung ương là thành phố Hà Nội và Hải Phòng; 4 tỉnh, gồm: tỉnh Bắc Ninh mới (tỉnh Bắc Ninh sáp nhập với tỉnh Bắc Giang), Hưng Yên mới (tỉnh Hưng Yên sáp nhập với tỉnh Thái Bình), Quảng Ninh, Ninh Bình mới (tỉnh Hà Nam và tỉnh Nam Định sáp nhập với tỉnh Ninh Bình).

Đồng bằng sông Hồng là đồng bằng lớn ở nước ta do phù sa của sông Hồng và sông Thái Bình bồi đắp; phía Tây và Tây Bắc tiếp giáp với vùng Tây Bắc; phía Bắc và Đông Bắc tiếp giáp với vùng Đông Bắc; phía Tây Nam tiếp giáp với tỉnh Thanh Hóa; phía Đông và Đông Nam tiếp giáp với Vịnh Bắc Bộ. Các tỉnh ở ĐBSH có có điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, QP, AN chủ yếu sau đây:

Tổng diện tích của các tỉnh ở ĐBSH gần 21.300 km^2 [148]. Lớn nhất là tỉnh Quảng Ninh (6,21 nghìn km^2), nhỏ nhất là tỉnh Hưng Yên (2.514,81 km^2)

[148]. Diện tích tự nhiên ở các tỉnh chủ yếu là đồng bằng màu mỡ rất thuận tiện cho phát triển nông nghiệp trồng lúa nước, nuôi trồng thủy, hải sản và chăn nuôi gia súc. Ở ba tỉnh Quảng Ninh và Ninh Bình, Hưng Yên hình thành ba vùng địa hình: vùng ven biển, gồm: Đầm Hà, Yên Hưng (Quảng Ninh); Thái Thụy, Tiền Hải (Hưng Yên); Hải Hậu, Giao Thủy, Nghĩa Hưng, Kim Sơn (Ninh Bình), các đảo như: Vân Đồn, Cô Tô (Quảng Ninh)...; vùng đồi núi, gồm: Hoành Bồ, Bình Liêu... (Quảng Ninh), Nho Quan (Ninh Bình), Quảng Ninh còn là tỉnh biên giới... Các địa phương còn lại của ba tỉnh có đồng bằng và đồi núi xen kẽ. Tỉnh Bắc Ninh mới gồm tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang cũ, có thêm tỉnh Bắc Giang một tỉnh thuộc vùng trung du đặc trưng của miền Bắc nước ta.

Các tỉnh của ĐBSH nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, với bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông, rất thuận lợi cho phát triển nông nghiệp trồng lúa nước, nuôi trồng thủy, hải sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm, cây trồng, vật nuôi rất đa dạng, phong phú, nhiều loài có chất lượng cao. Đặc biệt, ĐBSH có mùa đông lạnh mang tính ôn đới, rất thuận tiện cho việc phát triển các cây trồng, cây ăn trái vùng ôn đới, tạo nên sự đặc sắc, đặc trưng của cây trồng, cây ăn trái của vùng này, được nhân dân ở nhiều nước trên thế giới ưa chuộng. Hệ thống sông ngòi dày đặc, rất thuận tiện cho việc giao thương giữa các tỉnh trong vùng với Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thông ra biển Đông, giao thương với các tỉnh, thành phố ven biển trong cả nước và với nhiều nước trên thế giới để phát triển KT-XH...

Tuy nhiên, khí hậu và chế độ thủy văn ở các tỉnh vùng ĐBSH diễn biến rất phức tạp, mùa hè rất nóng, oi bức, nhiều cơn bão lớn và áp thấp nhiệt đới ở biển Đông tràn vào với lượng mưa, gió lớn, gây úng, lụt, thiệt hại không nhỏ về kinh tế và tính mạng đối với người dân. Nhiều năm, trong mùa đông có những đợt rét đậm, rét hại gây khó khăn không nhỏ cho việc trồng trọt, chăn nuôi, phát triển kinh tế của các tỉnh và đời sống nhân dân địa phương.

Các tỉnh ở ĐBSH giàu tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, than đá. Ở tỉnh Quảng Ninh, dầu khí ở thềm lục địa, nguyên liệu phục vụ cho ngành xây dựng với trữ lượng rất lớn. Tại vùng núi ở các tỉnh Quảng Ninh, Ninh Bình có một

số loại khoáng sản quý hiếm. Đặc biệt, ở tỉnh Ninh Bình có rừng Quốc gia Cúc Phương rất lớn, di sản văn hóa thế giới Tràng An, vườn quốc gia Xuân Thủy; thành phố Hải Phòng có khu dự trữ sinh quyển Cát Bà; tỉnh Quảng Ninh có Di sản Văn hóa thế giới Vịnh Hạ Long, Danh thắng Yên Tử... nổi tiếng trên thế giới.

2.1.1.2. Điều kiện kinh tế

Các tỉnh ở ĐBSH được hình thành từ việc sáp nhập các tỉnh của vùng này, là những tỉnh đã khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế trong phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng hằng năm vào loại cao và ổn định, góp phần rất quan trọng vào sự phát triển KT-XH của Việt Nam. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng giảm dần tỷ trọng kinh tế nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng kinh tế công nghiệp, dịch vụ, du lịch trong GDP của các tỉnh. Số lượng lớn lao động nông nghiệp chuyển sang các ngành công nghiệp dịch vụ, du lịch. Ở nhiều nơi đang diễn ra mạnh mẽ việc tích tụ ruộng đất, hình thành các vùng nông nghiệp lớn, nông nghiệp xanh, có hàm lượng công nghệ, chất lượng cao.

Kinh tế du lịch phát triển khá mạnh, ngày càng khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về du lịch của các tỉnh. Vai trò của các tỉnh trong tam giác kinh tế Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh ngày càng thể hiện rõ và được khẳng định. Sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố theo chủ trương của Đảng, Nhà nước, các tỉnh mới ở ĐBSH được hình thành với diện tích, dân số rất lớn, dư địa phát triển rất lớn, các tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh trước đây được khai thác, phát triển mạnh mẽ với quy mô lớn, sự liên kết, phối hợp chặt chẽ sẽ tạo nên sự phát triển vượt bậc, đột phá về KT-XH của các tỉnh.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của các tỉnh ở ĐBSH trong những năm qua vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh; việc chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế còn chậm, kinh tế nông nghiệp vẫn còn chiếm tỷ trọng cao so với các ngành kinh tế công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Trong những năm tới, khi các tổ chức trong HTCT tỉnh đi vào hoạt động ổn định, nhiều vấn đề mới cần được giải quyết và phải có thời gian đủ lớn để ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của HTCT từ tỉnh đến cơ sở thì mới có thể hoạt động hiệu lực, hiệu năng,

hiệu quả. Điều này ảnh hưởng không nhỏ kết quả hoạt động của tỉnh, trong đó có phát triển KT-XH.

Các tỉnh ở ĐBSH là nơi đất chật, người đông, việc tích tụ đất nông nghiệp để hình thành, phát triển vùng trồng trọt lớn, chất lượng cao và các trang trại chăn nuôi quy mô công nghiệp còn chậm và gặp nhiều khó khăn.

Các làng nghề truyền thống là thế mạnh của các tỉnh vùng này. Với các làng nghề như: đúc đồng, đồ gỗ, đồ thờ tự… ở Bắc Ninh; dệt chiếu, các sản phẩm từ cói ở tỉnh Ninh Bình; đồ gốm, mỹ nghệ của tỉnh Quảng Ninh với nhiều sản phẩm nổi tiếng. Tuy nhiên, việc sản xuất và cạnh tranh trên thị trường của khá nhiều sản phẩm làng nghề truyền thống còn hạn chế. Một số làng nghề gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, công nghệ sản xuất lạc hậu, chắp vá, gặp nhiều khó khăn trong phát triển và đứng trước nguy cơ đóng cửa, chấm dứt hoạt động. Bên cạnh đó, tư duy "nhiệm kỳ" tồn tại lâu dài ở các tỉnh vùng ĐBSH trong nhiều năm trước đây, tác động mạnh mẽ đến tâm tư, cách nghĩ, tầm nhìn của nhiều CBĐV, vẫn còn chi phối khá mạnh đến một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo, quản lý, hạn chế nhất định sự năng động, sáng tạo, mạnh dạn loại bỏ cái cũ, tìm tòi phát triển cái mới trong phát triển kinh tế của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển kinh tế của các tỉnh.

2.1.1.3. Điều kiện chính trị

Nhân dân các tỉnh, thành phố ở vùng ĐBSH có truyền thống yêu nước nồng nàn, không chịu khuất phục trước quân xâm lược và các thế lực áp bức, bóc lột. Trong lịch sử chống lại quân xâm lược phương Bắc, thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của dân tộc, quân và dân các tỉnh, thành phố vùng ĐBSH lập nên những chiến công hiển hách.

Từ khi Đảng ra đời, lãnh đạo cách mạng nước ta, truyền thống yêu nước, "thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người" của quân và dân vùng ĐBSH tiếp tục được phát huy mạnh mẽ. Các lực lượng vũ trang và nhân dân một lòng, một dạ đi theo Đảng làm cách mạng giành độc lập dân tộc, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Nhân dân đã góp phần to lớn vào cuộc đấu tranh giành chính quyền trong cuộc Cách mạng Tháng Tám năm

1945, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Trong cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hàng vạn con em của nhân dân các tỉnh, thành phố ĐBSH gia nhập quân đội, chiến đấu dũng cảm, sáng tạo, nhiều người đã hy sinh anh dũng vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Ở hậu phương, nhân dân cần cù, tiết kiệm, sáng tạo trong lao động sản xuất, cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong thời kỳ đổi mới, nhân dân ở các tỉnh, thành phố ĐBSH đồng tình ủng hộ đường lối đổi mới của Đảng, năng động, sáng tạo, tích cực tìm tòi, thử nghiệm cách làm đem lại hiệu quả, phát triển KT-XH địa phương, góp phần vào thành tựu đổi mới to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua 40 năm đổi mới. Nhiều địa phương, nhiều tỉnh ĐBSH trở thành những điểm sáng về phát triển KT-XH với nhiều chỉ tiêu ở nhóm dẫn đầu cả nước.

Sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố, HTCT được xây dựng và hoạt động theo mô hình 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã), thực hiện cuộc cách mạng toàn diện về tổ chức bộ máy, cán bộ và đổi mới phương thức hoạt động, hứa hẹn sẽ phát huy mạnh mẽ vai trò của HTCT đối với sự phát triển, vững mạnh của từng tỉnh, thành phố ĐBSH trong những năm tới.

2.1.1.4. Điều kiện văn hóa, xã hội

Trong thời kỳ đổi mới, các giá trị văn hóa của nhân dân các tỉnh, thành phố được coi trọng, phát triển mạnh mẽ, phát huy vai trò đối với sự phát triển mọi mặt của từng địa phương, góp phần quan trọng vào việc phát huy các giá trị văn hóa vùng ĐBSH.

Các tỉnh ở ĐBSH đa dạng về văn hóa, nhiều địa phương trong vùng là cái nôi của văn hóa Việt, nơi đây lưu giữ và lưu truyền những giá trị văn hóa đặc sắc gắn chặt với truyền thống văn hiến, khoa bảng của dân tộc Việt Nam. Với hằng nghìn di tích văn hóa lịch sử, sở hữu nhiều Di sản văn hóa phi vật thể, nhiều di tích văn hóa nổi tiếng trong cả nước và trên thế giới là tiềm năng rất lớn về phát triển kinh tế du lịch của các tỉnh, thành phố. Đặc trưng nổi bật của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH là ngoài những di tích văn hóa lịch sử lớn, tiêu biểu,

hầu như làng quê nào cũng có lễ hội của riêng mình, nhằm tôn vinh những người có công với làng xóm, quê hương, tôn vinh những giá trị văn hóa của từng địa phương, tạo nên bức tranh văn hóa đa dạng phong phú của cư dân. Bên cạnh đó, truyền thống văn hóa làng, xã, quan hệ huyết thống, dòng họ có tác dụng gắn kết, tạo nên nguồn lực tinh thần to lớn đối với sự phát triển của địa phương, song những mặt trái của nó cũng gây nên tình trạng cục bộ địa phương, dòng họ...

Các tỉnh ở ĐBSH có điều kiện rất thuận lợi về hợp tác với các trường Đại học lớn, các Học viện, Viện nghiên cứu có chất lượng cao của cả nước tọa lạc ở Thủ đô Hà Nội. Con em các địa phương có điều kiện rất thuận lợi về học tập nâng cao trình độ mọi mặt và tay nghề, kỹ năng phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh. Sự nghiệp giáo dục phát triển mạnh mẽ, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, luôn nằm trong tốp đầu cả nước. Mạng lưới Y tế cấp tỉnh được rộng mở, phát triển và nâng cấp, y tế cơ sở về cơ bản đảm bảo công tác khám, chữa bệnh, phòng trừ dịch bệnh cho người dân.

Theo kết quả điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 do Tổng Cục thống kê đã công bố, tổng dân số ở các tỉnh, thành phố ĐBSH là 24,754 triệu người, chiếm 23,7% tổng dân số cả nước. Đây là vùng tập trung dân cư lớn nhất nước ta, lớn nhất là dân số của thành phố Hà Nội (8,718 triệu người), ít nhất là tỉnh Hưng Yên (3.567.943 người) [148] gồm người Kinh là chủ yếu, ngoài ra còn các dân tộc thiểu số, như: Tày, Nùng, Hoa, Mường, Dao, Cao Lan, Sán Dìu với số lượng rất nhỏ. Các dân tộc sống hòa đồng cùng người Kinh, thương yêu, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Ngoài bản sắc văn hóa chung của dân tộc Việt Nam, mỗi dân tộc thiểu số có bản sắc văn hóa riêng, được bảo tồn, phát triển, góp phần tạo nên sự đa dạng, bức tranh muôn màu về văn hóa của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH.

Hiện tại, đời sống của nhân dân được nâng lên một bước lớn, không còn hộ đói. Phong trào xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phát triển mạnh đạt kết quả đáng khích lệ. Nhiều huyện, thị xã, thành phố (huyện cũ) đạt danh hiệu huyện nông thôn mới, có tỉnh (Nam Định cũ) đạt danh hiệu tỉnh nông thôn mới. Đời sống văn hóa nông thôn ngày càng phát triển, các tệ nạn xã hội được ngăn chặn, đẩy lùi một cách căn bản.

Tôn giáo ở các tỉnh, thành phố phát triển mạnh, gồm: đạo Thiên chúa, đạo Phật. Đạo Thiên chúa phát triển vào bậc nhất cả nước với Trung tâm Đạo Thiên chúa lớn nhất nước là xứ Bùi Chu - Phát Diệm thuộc tỉnh Ninh Bình. Có nơi tín đồ Đạo Thiên chúa chiếm 49% dân số toàn huyện (huyện Nghĩa Hưng cũ)... Các tín đồ tôn giáo và chức sắc tôn giáo thực hiện tốt phương châm: "Đạo Pháp dân tộc", "sống tốt đời, đẹp đạo", "kính chúa, yêu nước"; chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chính sách về tôn giáo, tín ngưỡng.

2.1.1.5. Điều kiện quốc phòng, an ninh

Nhiều tỉnh, thành phố ở ĐBSH có bờ biển dài, có một số đảo lớn và nhiều đảo nhỏ có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng về QP,AN đối với miền Bắc nước ta, nhất là trong điều kiện tình hình Biển Đông ngày càng diễn biến phức tạp hiện nay. Đây là tiền tiêu, phên dậu về QP, AN của đất nước, ngăn chặn và đập tan âm mưu, thủ đoạn thôn tính nước ta và phá hoại an ninh, trật tự của ngoại xâm từ đường biển. Đặc biệt, tỉnh Quảng Ninh vừa là tỉnh giáp biển, vừa là tỉnh biên giới, có bờ biển và đường biên giới dài nhất so với các tỉnh ở ĐBSH.

Với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về QP,AN của các tỉnh, thành phố, quân và dân các tỉnh ĐBSH là lực lượng to lớn, hùng mạnh ngăn chặn quân xâm lược ngay từ khi chúng đặt bước chân đầu tiên lên lãnh thổ nước ta.

Hiện tại, an ninh chính trị ở các tỉnh, thành phố ĐBSH ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, cuộc sống bình yên của nhân dân ngày càng cải thiện, nâng cao. Thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được xây dựng, củng cố, phát triển ngày càng vững mạnh, thể hiện rõ và khẳng định vai trò của các tỉnh đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và giữ vững an ninh, trật tự.

Tuy nhiên, ở một vài nơi còn xảy ra những vụ việc phức tạp, một số đã trở thành "điểm nóng", ảnh hưởng nhất định đến an ninh, trật tự ở địa phương cần được cấp ủy, chính quyền, HTCT ở các tỉnh đặc biệt quan tâm giải quyết dứt điểm, nhằm duy trì an ninh, trật tự để phát triển KT-XH vững mạnh trong thời gian tới.

2.1.2. Đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

2.1.2.1. Khái quát về các đảng bộ tỉnh ở đồng bằng sông Hồng

Tương ứng với từng tỉnh ở ĐBSH là đảng bộ tỉnh. Các đảng bộ xã, phường được thành lập ở các xã, phường mới là đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy ở các tỉnh. Ngoài ra, tỉnh ủy còn có các đảng bộ trực thuộc khác được thành lập ở các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, đảng bộ các cơ quan tỉnh; lực lượng vũ trang tỉnh... Số lượng đảng bộ xã, phường ở các tỉnh mới giảm đáng kể, song quy mô, địa bàn, tính chất hoạt động tăng lên, tạo thuận lợi cho phát triển mọi mặt của KT-XH. Quy mô, địa bàn và tính chất hoạt động; số lượng đảng viên của các đảng bộ tỉnh tăng lên rất lớn.

Hiện nay, tổng số đảng viên của các đảng bộ tỉnh là 1.371.421 đảng viên, chiếm 24,49% tổng số đảng viên cả nước) [26]. Theo nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của 34 tỉnh, thành phố của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hiện tại, ở các tỉnh ĐBSH có 278 xã, 106 phường và 2 đặc khu. Tương ứng với các xã phường, đặc khu ở các tỉnh ĐBSH có 278 đảng bộ xã, 106 đảng bộ phường và 2 đảng bộ đặc khu (thuộc Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh). Qua sáp nhập tỉnh, số lượng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy, cán bộ của các cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh ở ĐBSH được tinh gọn một bước lớn, chất lượng được nâng lên. Đây là thuận lợi căn bản để các đảng bộ tỉnh thể hiện và khẳng định vai trò của mình đối với sự phát triển mọi mặt của tỉnh, góp phần vào thành tựu phát triển của cả nước trong những năm tới, những năm đầu kỷ nguyên phát triển vươn mình của dân tộc.

Tuy nhiên, trước mắt các đảng bộ tỉnh gặp những khó khăn đáng kể trong hoạt động. Hệ thống tổ chức bộ máy, cấp ủy, các tổ chức đảng cần có khoảng thời gian cần thiết tối thiểu để ổn định tổ chức và thích ứng với chức năng, nhiệm vụ mới theo quy định của Đảng và điều kiện của từng địa phương thì mới có thể hoạt động đạt hiệu quả. Đội ngũ CBĐV cũng chưa thể thích ứng ngay với điều kiện hoạt mới và chưa thể hoạt động đạt hiệu quả cao.

2.1.2.2. Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

** Khái niệm các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Điều 9 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam hiện hành, quy định:

1. Cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng do bầu cử lập ra, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo ở mỗi cấp là Đại hội đại biểu hoặc Đại hội đảng viên. Giữa hai kỳ Đại hội, cơ quan lãnh đạo của Đảng là Ban Chấp hành Trung ương, ở mỗi cấp là ban chấp hành đảng bộ, Chi bộ (gọi tắt là cấp ủy) [75, tr.17].

Như vậy, cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh ở ĐBSH là Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ Đại hội là ban chấp hành đảng bộ tỉnh (gọi tắt là tỉnh ủy). Tỉnh ủy do Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh bầu ra thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Từ điều nêu trên có thể hiểu: tỉnh ủy ở ĐBSH là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, do Đại hội bầu ra; thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

** Chức năng của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị: Cấp ủy cấp tỉnh có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp tỉnh, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị cấp tỉnh và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo đảng bộ thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương [36].

Từ Quy định trên, có thể thấy, tỉnh ủy ở ĐBSH có các chức năng: lãnh đạo; đề xuất, kiến nghị.

Một là, chức năng lãnh đạo.

Trong mối quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy là cơ quan, chủ thể lãnh đạo. Các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh là đối tượng lãnh đạo của tỉnh ủy về thực hiện công tác xây dựng Đảng; thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, đường lối, chủ trương, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong mối quan hệ với các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, nhân dân tỉnh và với các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh, tỉnh ủy là lực lượng lãnh đạo. Các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, nhân dân tỉnh và các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh là đối tượng lãnh đạo của tỉnh ủy. Tỉnh ủy lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, nhân dân tỉnh tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của các tổ chức trong HTCT có chất lượng; thực hiện chức năng, nhiệm vụ và tham gia thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, đường lối, chủ trương, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh, bảo đảm và quyết định sự phát triển của các lĩnh vực đời sống xã hội theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Trong lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy coi trọng phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức này trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Trong lãnh đạo các tổ chức trong HTCT tỉnh, tỉnh ủy không can thiệp quá sâu vào công việc của các tổ chức này, không bao biện làm thay công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, không buông lỏng lãnh đạo. Sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với các tổ chức trong HTCT tỉnh nhằm định hướng chính trị đúng đắn cho hoạt động và bảo đảm cho hoạt động của các tổ chức trong HTCT tỉnh theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả.

Tỉnh ủy ở ĐBSH còn có chức năng kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng hiện hành. Song, chức năng kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy ở ĐBSH nằm trong chức năng lãnh đạo của tỉnh ủy. Tỉnh ủy lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát. Nghĩa là tỉnh ủy lãnh đạo lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng trong đảng bộ tỉnh, tập trung vào lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy trực thuộc và những đảng viên là cán bộ thuộc diện BTVTU quản lý; lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra tỉnh ủy và của từng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về những vấn đề thuộc lĩnh vực tham mưu của từng cơ quan. Đồng thời, tỉnh ủy trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát khi cần thiết đối với những vụ việc phức tạp, những cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV hoạt động trong những lĩnh vực, địa bàn trọng yếu.

Hai là, chức năng đề xuất, kiến nghị.

Căn cứ Quy định số 305-QDA/TW của Bộ Chính trị, tỉnh ủy ở ĐBSH còn có chức năng đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với tỉnh mình về công tác xây dựng Đảng, lãnh đạo HTCT, tổ chức xã hội và các lĩnh vực đời sống xã hội.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Quy định số 305-QĐ/TW ngày của Bộ Chính trị quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy cấp tỉnh gồm 14 nhiệm vụ. Trên cơ sở Quy định này, có thể khái quát nhiệm vụ của tỉnh ủy ở ĐBSH gồm: 1. Lãnh đạo cụ thể hóa và thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ hiện tại, chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; quyết định chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của cấp ủy; quy chế làm việc của cấp ủy, ủy ban kiểm tra tỉnh ủy. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, cấp ủy cấp tỉnh ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ. 2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của tỉnh ủy. Tổ chức kiểm tra thực hiện thí điểm các

chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương. 3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức… 4. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế thuộc thẩm quyền. Lãnh đạo đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của HTCT… 5. Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong HTCT, quyết định công tác cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương và địa phương về phân cấp quản lý cán bộ… 6. Căn cứ định hướng của Trung ương… chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương, chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp tỉnh, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có). 7. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn… 8. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác nội chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái… 9. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác dân tộc, tôn giáo, dân chủ ở cơ sở, xây dựng khối đoàn kết thống nhất… 10. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật… 11. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương, chính sách hậu phương quân đội… 12. Quyết định những vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của cấp ủy… 13. Xem xét, cho ý kiến về những công việc BTVTU đã giải quyết giữa hai kỳ họp của tỉnh ủy, quyết định những vấn đề quan trọng khác do BTVTU trình. 14.Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao.

2.1.2.3. Ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng - khái niệm, nhiệm vụ, quyền hạn

** Khái niệm*

Ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng, thường được hiểu là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của tỉnh ủy, do hội nghị tỉnh ủy bầu ra sau đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh theo quy chế bầu cử của Đảng, từ các tỉnh ủy viên đã được đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh bầu; thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Sau khi bầu được BTVTU, hội nghị tỉnh ủy tiến hành bầu bí thư, các phó bí thư và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra tỉnh ủy trong số các ủy viên BTVTU đã được bầu; bầu ủy viên ủy ban kiểm tra tỉnh ủy. Như vậy, BTVTU gồm bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (UBKT) tỉnh ủy, các ủy viên BTVTU khác. Số lượng ủy viên BTVTU của từng đảng bộ tỉnh ở ĐBSH do Bộ Chính trị quy định. Theo quy định của Điều lệ Đảng, thường trực tỉnh ủy gồm bí thư và các phó bí thư tỉnh ủy.

** Nhiệm vụ, quyền hạn*

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, BTVTU ở ĐBSH, cũng có 14 nhiệm vụ: 1. Triệu tập hội nghị tỉnh ủy và chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị tỉnh ủy theo quy định tại Điều 2, Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của tỉnh để tỉnh ủy xem xét, quyết định… 2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định. 3. Quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức… 4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, quản lý cán bộ. 5. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác nội chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái… 6. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật... 7. Lãnh đạo, chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm của địa phương… 8. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh… 9. Quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ QP, AN, đối ngoại, xây dựng quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống tội phạm… 10. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp ủy, đảng bộ.. Lãnh đạo hoạt động kinh tế đảng (nếu có). 11. Tham gia ý kiến với Trung ương trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế của Đảng,

nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương. 12. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị. 13. Ủy quyền cho thường trực tỉnh ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của BTVTU, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. 14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương giao.

2.1.2.4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, đơn vị hành chính sự nghiệp và mối quan hệ công tác

** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị hành chính sự nghiệp của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Theo Quy định 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, trong đó quy định lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy gồm: văn phòng tỉnh ủy, ban tổ chức tỉnh ủy, cơ quan ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, ban nội chính tỉnh ủy. Các đơn vị hành chính sự nghiệp, gồm: trường chính trị tỉnh; cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh [20].

** Mối quan hệ công tác của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Một là, quan hệ công tác của tỉnh ủy, BTVTU với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư*:* Tỉnh ủy, BTVTU chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; thực hiện chế độ thông tin. Kịp thời báo, xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề phức tạp, đột xuất, phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến QP,AN, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Hai là, với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Trung ương theo quy định.

Ba là, với các cấp ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác trực thuộc Trung ương; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng: phối hợp thường xuyên, chặt chẽ và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức và các cấp ủy trực thuộc Trung ương về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

Bốn là, với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy tổ chức đảng trực thuộc: đây là mối quan hệ giữa lãnh đạo, chỉ đạo với đối tượng lãnh đạo.

2.1.2.5. Vai trò của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh và các quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy; bảo đảm cho hoạt động của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở tỉnh đạt hiệu quả.

Tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH là một trong những nhân tố rất quan trọng, quyết định thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh và các quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về phát triển KT-XH, QP,AN, đối ngoại, xây dựng Đảng, HTCT thành hiện thực trong thực tiễn sinh động. Đảng bộ tỉnh, chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh được xây dựng vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Tỉnh ủy, BTVTU định hướng chính trị đúng đắn, bảo đảm cho hoạt động của các tổ chức xã hội ở địa phương đạt hiệu quả.

Hai là, bảo đảm cho hoạt động của đảng bộ tỉnh liên tục, theo kế hoạch và chương trình làm việc của tỉnh ủy đạt kết quả; là cấp ủy cấp trên trực tiếp của cấp ủy xã, phường, trực tiếp lãnh đạo, bảo đảm cho hoạt động của các đảng ủy, đảng bộ xã, phường đạt hiệu quả.

Sau đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, kế hoạch và chương trình làm việc của tỉnh ủy được thông qua trong hội nghị đầu tiên. Tỉnh ủy, BTVTU là nhân tố quyết định thực hiện kế hoạch và chương trình làm việc của tỉnh ủy đã được thông qua, bảo đảm cho mọi hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU và đảng bộ tỉnh theo đúng kế hoạch và đạt hiệu quả. Từ ngày 01/7/2025, kết thúc hoạt động của cấp huyện, tỉnh ủy mới đi vào hoạt động. Khi đó, tỉnh ủy là cấp ủy cấp trên trực tiếp của cấp ủy xã, phường, trực tiếp lãnh đạo mọi hoạt động của đảng ủy, đảng bộ xã, phường trong tỉnh, có vai trò rất quan trọng bảo đảm cho hoạt động của các đảng ủy, đảng bộ xã, phường đạt hiệu quả.

Ba là, quyết định xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh có chất lượng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.

Tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH là nhân tố quyết định xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; xây dựng đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, là người lãnh đạo, người tổ chức mọi thắng lợi trên địa bàn tỉnh. Tỉnh ủy, BTVTU còn là nhân tố quan trọng tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân địa phương trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu của công cuộc đổi mới.

Bốn là, góp phần quan trọng xây dựng và hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với tỉnh.

Qua hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh, tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH phát hiện những điểm chưa hoàn chỉnh cần chỉnh sửa, phát triển; những điểm chưa phù hợp cần loại bỏ; những điểm mới cần bổ sung, góp ý kiến với

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung. Qua đó, tỉnh ủy, BTVTU góp phần quan trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thông qua hoạt động đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với tỉnh mình, để sự lãnh đạo của Trung ương đạt hiệu quả lớn hơn, tỉnh ủy, BTVTU góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với mọi hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Năm là, là nguồn cán bộ bổ sung cho đội ngũ cán bộ các cơ quan, ban, ngành Trung ương, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở Trung ương.

Qua hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, được rèn luyện trong thực tiễn, nhiều tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU trưởng thành, có khả năng đảm nhận nhiệm vụ ở vị trí công tác cao hơn. Những cán bộ này, được lãnh đạo cơ quan, ban, ngành Trung ương phát hiện đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của mình, tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và được bổ nhiệm vào các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, ban, ngành Trung ương. Qua đó, tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở Trung ương.

2.1.3. Báo chí địa phương và công tác báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

2.1.3.1. Khái niệm, phân loại, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vai trò và đặc điểm của báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

** Khái niệm báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Để đưa ra khái niệm "Báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng" hay khái niệm "Báo chí của các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng", cần làm rõ khái niệm "Báo chí".

Theo nghĩa phổ quát: Báo chí là các loại báo và tạp chí nói chung [155, tr.112].

Luật Báo chí năm 2016 quy định: "Báo chí là sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội thể hiện bằng chữ viết, hình ảnh, âm thanh,

được sáng tạo, xuất bản định kỳ và phát hành, truyền dẫn tới đông đảo công chúng thông qua các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử" [122].

Luật Báo chí, quy định về các loại hình báo chí và phương tiện thực hiện của từng loại hình báo chí, gồm: báo in; báo nói, báo hình, báo điện tử: Báo in, gồm: báo in, tạp chí in, đây là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, tranh, ảnh, thực hiện bằng phương tiện in để phát hành đến người đọc. Báo nói là loại hình báo chí sử dụng tiếng nói, âm thanh, thực hiện bằng cách truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau để chuyển tải nội dung đến người nghe. Báo hình là loại hình báo chí sử dụng hình ảnh, kết hợp tiếng nói, âm thanh, chữ viết, trong đó, sử dụng hình ảnh là chủ yếu; thực hiện bằng cách truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau. Báo điện tử, gồm: báo điện tử và tạp chí điện tử là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, thực hiện bằng cách truyền dẫn trên môi trường mạng.

Từ luận giải trên đi đến khái niệm: *Báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng là các báo và tạp chí, như: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, có cơ quan tọa lạc ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng, hoạt động chủ yếu ở các tỉnh; đó là các sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội, thể hiện bằng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được sáng tạo, xuất bản định kỳ, phát hành, truyền dẫn đến đông đảo nhân dân của tỉnh và những người quan tâm ở các tỉnh, thành phố trong cả nước và một số nước trên thế giới.*

** Phân loại báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Hiện nay, ở các tỉnh công tác báo chí rất đa dạng, phong phú, gồm nhiều loại hình. Có nhiều cách phân loại BCĐP và theo từng cách phân loại, sẽ có các loại hình báo chí tương ứng. Phân loại theo cơ quan, đơn vị chủ quản báo chí, sẽ có các loại hình: báo chí của các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ, từng tổ chức CT-XH, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tỉnh. Phân loại theo phương thức thể hiện các ấn phẩm báo chí, sẽ có các loại hình: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử.

Trong cả nước thường sử dụng các cách phân loại báo chí nêu trên và còn sử dụng cách phân loại báo chí theo hai cấp là cấp Trung ương và cấp địa phương. Theo cách phân loại này, sẽ có báo chí Trung ương và BCĐP. Báo chí Trung ương có cơ quan chủ quản là Trung ương Đảng, Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương, tọa lạc ở Thủ đô Hà Nội, hoạt động trong phạm vi cả nước và các nước trên thế giới; báo chí Trung ương có cơ quan đại diện tọa lạc và hoạt động ở một số tỉnh, thành phố trong cả nước và các nước trên thế giới.

** Mối quan hệ giữa báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng với truyền thông*

Truyền thông thường được hiểu là quá trình giao tiếp, trao đổi và chia sẻ thông tin giữa các cá nhân và nhóm người trong xã hội về tin tức, kỹ năng, tình cảm, tri thức… nhằm nâng cao nhận thức, hình thành, phát triển hành vi đúng đắn của cá nhân, nhóm người, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân, xây dựng đất nước vững mạnh về mọi mặt và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Truyền thông rất đa dạng về loại hình, gồm các loại hình chính: Internet; mạng xã hội (Social Media); truyền hình; báo chí; điện thoại...; gồm ba loại chủ yếu: truyền thông đại chúng; truyền thông tập thể; truyền thông cá nhân.

Như vậy, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH quan hệ mật thiết với truyền thông ở các tỉnh vùng này và là một bộ phận rất quan trọng của truyền thông. Báo chí có lịch sử phát triển rất lâu dài. Trước đây, báo chí chủ yếu là báo giấy, đến nay, khoa học, công nghệ phát triển mạnh mẽ, báo chí có thêm các loại hình, như: báo hình, phát thanh, báo điện tử… Đây là những loại hình của báo chí hiện đại, cũng là các loại hình của truyền thông mới.

** Chức năng của báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Luật Báo chí quy định: Báo chí ở nước ta "là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân" [122].

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH là một bộ phận quan trọng của báo chí nước ta. Từ quy định nêu trên, có thể xác định BCĐP ở các tỉnh ĐBSH có những chức năng sau đây:

Một là, chức năng thông tin.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH bảo đảm thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác những thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh những vấn đề về tình hình thế giới, khu vực, trong nước; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình hoạt động, phát triển KT-XH, QP,AN, đối ngoại của Đảng, Nhà nước, các tổ chức CT-XH nước ta; chủ trương, nghị quyết của tỉnh ủy, chính quyền, các tổ chức CT-XH tỉnh; đời sống nhân dân trong tỉnh và những người quan tâm ở các tỉnh thành phố nước ta và một số nước trên thế giới. Đây là phương tiện thiết yếu và chủ yếu để thực hiện việc thông tin về những vấn đề nêu trên.

Hai là, chức năng ngôn luận.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức CT-XH, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp, tổ chức xã hội của tỉnh. Nghĩa là, BCĐP ở các tỉnh là nơi các cơ quan thuộc Đảng bộ, cơ quan chính quyền, tổ chức CT-XH, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp, tổ chức xã hội của tỉnh phát biểu ý kiến, bình luận, bày tỏ ý kiến về những vấn đề như chính trị, kinh tế, xã hội trong cả nước, quốc tế, song chủ yếu là của tỉnh.

Ba là, chức năng diễn đàn.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH là nơi để nhân dân trong tỉnh, có thể người dân ở các tỉnh, thành phố khác trong nước, một số người dân ở nước ngoài, song chủ yếu là nhân dân trong tỉnh, phát biểu ý kiến của mình một cách công khai về những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội… thế giới, trong nước và của tỉnh, song chủ yếu là những vấn đề của tỉnh.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Luật Báo chí hiện hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của báo chí, gồm sáu nhiệm vụ quyền hạn; a) Thông tin trung thực. b) Tuyên truyền, phổ biến. c) Phản ánh và hướng dẫn. d) Phát hiện, nêu gương. đ) Góp phần giữ gìn sự trong

sáng và phát triển tiếng Việt, tiếng của các dân tộc thiểu số Việt Nam. e) Mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau.

Trên cơ sở quy định của Luật Báo chí hiện hành về nhiệm vụ, quyền hạn của báo chí. Có thể xác định nhiệm vụ, quyền hạn của BCĐP ở các tỉnh ĐBSH:

Một là, thông tin trung thực: Thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới, của tỉnh phù hợp với lợi ích của đất nước và của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân trong tỉnh nói riêng.

Hai là, tuyên truyền, phổ biến: Góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh; thành tựu của đất nước, thế giới và của tỉnh theo tôn chỉ, mục đích của từng cơ quan báo chí tỉnh. Góp phần ổn định chính trị, phát triển KT-XH, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân trong tỉnh, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và nhân dân tỉnh, xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh và dân tộc Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, phản ánh và hướng dẫn: Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của nhân dân trong tỉnh.

Bốn là, phát hiện, nêu gương: Phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và tiêu cực trong xã hội trong cả nước, nhất là trên địa bàn tỉnh.

Năm là, góp phần giữ gìn sự trong sáng và phát triển tiếng Việt, tiếng của các dân tộc thiểu số ở tỉnh.

Sáu là, mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau: Mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau của nhân dân trong tỉnh với nhân dân cả nước; giữa các nước và các dân tộc, tham gia vào sự nghiệp của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, hữu nghị, hợp tác, phát triển bền vững.

** Vai trò của báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Một là, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước hết là nghị quyết đại hội đại biểu

đảng bộ tỉnh, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh.

Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh ở ĐBSH là cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thời kỳ đổi mới thành nhiệm vụ chính trị của đảng bộ tỉnh, những giải pháp để thực hiện, phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh. BCĐP của tỉnh có nhiệm vụ rất quan trọng về tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức thống nhất, tạo đồng thuận của CBĐV và nhân dân trong tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KT-XH, QP,AN, đối ngoại. Đây là yếu tố rất quan trọng để thống nhất hành động trong đảng bộ tỉnh, CBĐV, các tổ chức của HTCT và nhân dân tỉnh trong thực hiện, bảo đảm thực hiện thắng lợi. Qua đó, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, góp phần vào thắng lợi công tác xây dựng Đảng, HTCT của đảng bộ tỉnh để các tổ chức này thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ được giao; trước mắt là tuyên truyền, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ của các tổ chức trong HTCT tỉnh theo chủ trương của Đảng, Nhà nước.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH là lực lượng quan trọng phổ biến, tuyên truyền đường lối, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về công tác xây dựng Đảng, HTCT; nêu gương những điển hình tiên tiến về công tác xây dựng Đảng, HTCT, nâng cao trình độ, nhận thức của CBĐV, công chức, viên chức về công tác xây dựng Đảng, HTCT; tham gia hiệu quả vào ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực, góp phần làm trong sạch Đảng, HTCT, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng, HTCT, để các tổ chức này thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Qua đó, BCĐP góp phần quan trọng để Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức của HTCT tỉnh thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của từng tổ chức.

Trước mắt, ở các tỉnh ĐBSH đang thực hiện mạnh mẽ việc sáp nhập tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện theo chủ trương của Đảng, Nhà nước. Báo chí địa phương ở các tỉnh có vai trò rất quan trọng trong việc tuyên truyền,

hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ của các tổ chức trong HTCT tỉnh, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi chủ trương này.

Ba là, là một trong những yếu tố nâng cao nhận thức chính trị, trình độ và đời sống tinh thần của nhân dân trong tỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh trong thời kỳ đổi mới.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH là một trong những phương thức đem lại hiệu quả về cung cấp thông tin kịp thời, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh về mọi mặt. Qua đó, góp phần quan trọng nâng cao nhận thức chính trị, trình độ của nhân dân trong tỉnh; là một yếu tố quyết định nâng cao chất lượng việc thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh, tạo nên kết quả công cuộc đổi mới ở các tỉnh và của cả nước. Báo chí địa phương ở các tỉnh cùng với báo chí Trung ương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân địa phương, tạo sự phấn khởi, niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ Xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đây là động lực to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới ở từng tỉnh nói riêng và trong cả nước nói chung.

Bốn là, là lực lượng quan trọng trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh ủy ở các tỉnh ĐBSH, quảng bá hoạt động đổi mới của các cấp ủy, HTCT, CBĐV và nhân dân trong tỉnh; văn hóa, truyền thống, những đức tính tốt đẹp của nhân dân địa phương đối với nhân dân cả nước và nhân dân ở nhiều nước trên thế giới.

Cùng với việc phổ biến, tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh… Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH có vai trò rất quan trọng trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh ủy. BCĐP cung cấp kịp thời, trung thực hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT, CBĐV và nhân dân trong tỉnh thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới; nêu gương người tốt, việc tốt; quảng bá văn hóa, truyền thống, những đức tính

tốt đẹp của nhân dân ở từng tỉnh đối với nhân dân cả nước và nhân dân ở nhiều nước trên thế giới. Qua đó, tạo sự đồng tình ủng hộ tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT- XH, QP,AN và đối ngoại, phát triển kinh tế du lịch của tỉnh…

** Đặc điểm của báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Một là, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH phát triển khá nhanh trong thời kỳ đổi mới, nhất là những thập niên gần đây, đa dạng về loại hình, ngày càng tăng về quy mô.

Trong thời kỳ đổi mới, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH (các tỉnh cũ) phát triển khá nhanh. Hiện nay, trên địa bàn các tỉnh ĐBSH có khoảng 28 cơ quan BCĐP trực thuộc sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của tỉnh ủy và UBND các tỉnh, bao gồm các báo tỉnh, đài phát thanh - truyền hình và trung tâm truyền thông tỉnh [Phụ lục 2]. Hiện tại ở các tỉnh đều có báo tỉnh (Báo của Đảng bộ tỉnh); các cơ quan của tỉnh ủy đều có trang tin điện tử; UBND tỉnh, các sở, ngành đều có trang tin điện tử, một số sở có báo, tạp chí; MTTQ, các tổ chức CT-XH có báo hoặc tạp chí; các tổ chức xã hội, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp đều có báo hoặc tạp chí, trang tin điện tử… Quy mô hoạt động, bạn đọc của nhiều loại hình báo, tạp chí ngày càng được mở rộng.

Sau khi thực hiện quy hoạch báo chí, Hải Dương còn 05 cơ quan báo chí được phép hoạt động, gồm: Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Hải Dương của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Tạp chí Nghiên cứu khoa học - Đại học Sao Đỏ của Trường Đại học Sao Đỏ, Tạp chí Đại học Hải Dương của Trường Đại học Hải Dương [153]. Trên địa bàn mỗi tỉnh Bắc Ninh, Hà Nam, Nam Định, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Thái Bình còn 03 cơ quan báo chí được phép hoạt động, gồm Báo địa phương, Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương và các tạp chí, đặc san của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh: Tạp chí Người Kinh Bắc (Bắc Ninh); Tạp chí Sông Châu (Hà Nam); Tạp chí Văn Nhân (Nam Định); Tạp chí Văn Nghệ Ninh Bình; Tạp chí Văn Nghệ Thái Bình; Đặc san Phố Hiến (Hưng Yên); Tạp chí Văn Nghệ Vĩnh Phúc. Từ tháng 4/2025, Báo tỉnh sáp nhập với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh [Phụ lục 2].

Hai là, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập viên, phóng viên, nhà báo tại các cơ quan báo, tạp chí của tỉnh ở ĐBSH đã được nâng lên một bước khá rõ rệt, góp phần đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích của từng loại hình báo chí.

Các cơ quan báo chí tỉnh đã chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ theo hướng chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa, đồng thời tích cực cử cán bộ, phóng viên tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức mới về chuyển đổi số, đạo đức nghề nghiệp, pháp luật báo chí,… Đội ngũ những người làm báo ngày càng thể hiện tốt hơn vai trò trong định hướng dư luận xã hội, phản ánh thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, nhất là trong tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương. Nhiều nhà báo, phóng viên trẻ có khả năng tác nghiệp đa phương tiện, sử dụng thành thạo công nghệ hiện đại, góp phần nâng cao tính hấp dẫn, hiệu quả lan tỏa của BCĐP trong thời kỳ truyền thông số.

Một số địa phương như Hưng Yên, Quảng Ninh, Bắc Ninh đã tích cực kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, phẩm chất, uy tín, kinh nghiệm đảm nhiệm các vị trí chủ chốt. Đồng thời, chú trọng công tác quy hoạch cán bộ kế cận, từng bước xây dựng nguồn nhân lực báo chí phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác tuyên truyền và đấu tranh thông tin trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH được sáp nhập, sắp xếp, kiện toàn, cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện, trước mắt sẽ gặp những khó khăn nhất định trong hoạt động, song về lâu dài sẽ có nhiều thuận lợi khi tinh gọn bộ máy lãnh đạo quản lý, các phòng chức năng, chuyên môn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Việc sáp nhập, sắp xếp, kiện toàn, các loại hình báo và tạp chí ở các tỉnh ĐBSH cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện theo chủ trương, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước. Trọng tâm là kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản

lý, cán bộ biên tập và đội ngũ nhà báo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới; giải quyết số cán bộ, nhân viên dôi dư... Song, đây là điều kiện rất thuận lợi các báo, tạp chí ở các tỉnh mới, sau sáp nhập, nâng cao chất lượng hoạt động.

Bốn là, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH hoạt động ở địa bàn có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời và tiêu biểu của nước ta, trình độ dân trí vào loại hàng đầu cả nước.

Những điều nêu trên tạo thuận lợi cho BCĐP ở các tỉnh ĐBSH đa dạng hóa hoạt động, phong phú, sinh động về nội dung, hấp dẫn, thu hút và tăng số lượng người đọc, nâng cao chất lượng hoạt động. Song, những mặt hạn chế của truyền thống văn hóa làng xã, quan hệ huyết thống ở khá nhiều nơi còn tác động chi phối khá mạnh hoạt động của nhiều CBĐV là những thách thức không nhỏ đối với ngũ nhà báo, cán bộ lãnh đạo, quản lý các báo, tạp chí ở các tỉnh vùng này về nâng cao chất lượng các ấn phẩm báo chí.

2.1.3.2. Cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản, cơ quan lãnh đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

** Cơ quan báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Điều 16, Luật Báo chí quy về cơ quan báo chí quy định: "Cơ quan báo chí là cơ quan ngôn luận của các cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 14 của Luật này, thực hiện một hoặc một số loại hình báo chí, có một hoặc một số sản phẩm báo chí theo quy định của Luật Báo chí" [122].

Trên cơ sở quy định nêu trên, có thể hiểu: *Cơ quan báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng là cơ quan ngôn luận của đảng bộ tỉnh, tiếng nói của đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh, thực hiện một hoặc một số loại hình báo chí, như: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử; có một hoặc một số sản phẩm về báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử.*

Cơ quan BCĐP ở các tỉnh ĐBSH có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: chỉ đạo, điều hành, duy trì hoạt động của loại hình báo chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích đã được xác định và được cấp thẩm quyền phê duyệt; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của loại hình báo chí. Tập trung vào việc chỉ đạo, điều hành tuyên truyền về các sự kiện lớn của đất nước, nhất là kỷ niệm các ngày lễ, các

cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua; các sự kiện diễn ra trên địa bàn tỉnh…; tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp; Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, phản động, chống phá của các đối tượng thù địch; phòng chống suy thoái, tiêu cực, nhất là phòng chống tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ, "lợi ích nhóm", những tiêu cực trong công tác cán bộ… trên địa bàn tỉnh.

** Cơ quan chủ quản báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Cơ quan chủ quản báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng *là cơ quan, tổ chức đứng tên đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo chí địa phương được cấp có thẩm quyền đồng ý. Cơ quan trực tiếp quản lý cơ quan báo chí địa phương ở tỉnh theo quy định của Nhà nước.*

** Cơ quan lãnh đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Đảng bộ tỉnh ở ĐBSH trực tiếp và thường xuyên là tỉnh ủy, BTVTU là cơ quan lãnh đạo BCĐP ở các tỉnh ĐBSH về mọi mặt hoạt động. Chính quyền tỉnh, trực tiếp là UBND tỉnh ở ĐBSH là cơ quan quản lý nhà nước về báo chí đối với BCĐP ở các tỉnh ĐBSH. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, nòng cốt là ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, các sở có liên quan, nhất là ban tổ chức tỉnh ủy, sở nội vụ, sở văn hóa, thể thao và du lịch, sở tài chính, văn phòng tỉnh ủy tham gia quản lý công tác cán bộ, tài chính… của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh.

2.1.3.2. Công tác báo chí địa phương ở các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng hiện nay - khái niệm, nội dung

** Khái niệm công tác báo chí địa phương ở các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng*

Sách tra cứu các mục từ về tổ chức định nghĩa: "Công tác: công việc của tổ chức, cơ quan, đơn vị (Đảng, Nhà nước, đoàn thể, đơn vị kinh tế, sự nghiệp…) cùng nhau thực hiện hoặc giao cho từng thành viên của tổ chức, cơ quan, đơn vị đó thực hiện" [124].

Như vậy, có thể hiểu: *Công tác là "việc công", công việc của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, đất nước; đem lại lợi ích cho các thành viên của tổ chức, cơ quan, đơn vị, vì sự phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, góp phần vào sự phát triển của đất nước, do tổ chức cá nhân trong xã hội thực hiện.* Khi thực hiện phải xây dựng, ban hành các quyết định của tập thể có thẩm quyền; có chương trình, kế hoạch thực hiện; phân công công việc cho các bộ phận, thành viên; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm…

Từ luận giải trên và khái niệm "báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng", có thể nêu khái niệm: *Công tác báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng là toàn bộ hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương dưới sự quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, sự tham gia của các tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân địa phương, nhất là hội nhà báo tỉnh dưới sự lãnh đạo của tỉnh ủy trong xây dựng và thực hiện các quyết định, chương trình, kế hoạch hoạt động của từng loại hình báo, tạp chí của tỉnh, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ, nhà báo, viên chức; bảo đảm các điều kiện cần thiết để các quyết định, chương trình, kế hoạch đó được thực hiện thắng lợi.*

Như vậy, công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH là công việc chủ yếu, thường xuyên của các cơ quan BCĐP ở các tỉnh. Các cơ quan chủ quản từng báo, tạp chí ở các tỉnh trực tiếp quản lý hoạt động của báo, tạp chí do mình làm cơ quan chủ quản.

Chính quyền tỉnh ở ĐBSH trực tiếp quản lý nhà nước về báo chí của tỉnh. Các tổ chức có liên quan đến công tác BCĐP ở các tỉnh gồm: MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức chức xã hội, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế… và nhân dân. Trong đó, MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân là lực lượng rất quan trọng tham gia công tác BCĐP ở các tỉnh. Những hoạt động nêu trên đặt dưới sự lãnh đạo chung của tỉnh ủy, với sự tham mưu, giúp việc của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, nhất là ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy đối với cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh.

** Nội dung công tác báo chí địa phương ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng*

Một là, trên cơ sở chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh, cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình tỉnh xây dựng, ban hành các quyết định về hoạt động của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình tỉnh.

Cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh bám sát vào chủ trương, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh về BCĐP để tiến hành công việc nêu trên dưới sự chỉ đạo chỉ đạo của tỉnh ủy và việc quản lý nhà nước về báo chí của UBND tỉnh; trực tiếp là đảng ủy UBND tỉnh và cơ quan chủ quản báo chí với sự tham gia của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức CT-XH - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế… và nhân dân tỉnh.

Hai là, tổ chức quán triệt các quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh trong các cơ quan báo chí, ban biên tập, cán bộ, công chức, nhà báo; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh.

Có thể tổ chức quán triệt các quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh trong cơ quan báo chí, ban biên tập, cán bộ, công chức, nhà báo của tất cả báo, tạp chí của tỉnh; hoặc có thể tiến hành công việc này đối với từng nhóm báo, tạp chí một cách thích hợp và hiệu quả. Cần coi trọng xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, gồm: chương trình, kế hoạch tổng thể cho tất các báo, tạp chí và chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng báo, tạp chí.

Ba là, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhà báo của các báo, tạp chí tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức CT-XH trong các cơ quan báo chí vững mạnh, đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Tiến hành công việc nêu trên cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, để các báo, tạp chí của tỉnh bắt tay ngay vào hoạt động đạt hiệu quả. Tập trung vào việc xác định đúng, rõ chức năng, nhiệm vụ từng bộ phận trong các cơ quan báo chí; sắp xếp tổ chức hợp lý, xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc; xác định tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, nhà báo gắn với vị trí việc làm và triển khai thực hiện.

Bốn là, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh. Thực hiện nghiêm, hiệu quả các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV hoạt động trong các báo, tạp chí về thực hiện nhiệm vụ được giao và các quy định của Nhà nước về kiểm tra, giám sát, thanh tra… hoạt động của báo chí. Coi trọng giám sát để ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm ngay từ khi mới manh nha, nhất là ngăn chặn các tiêu cực, những biểu hiện xa rời tôn chỉ mục đích của từng báo, tạp chí đã được xác định.

Năm là, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh. Coi trọng thực hiện công việc nêu trên, nhất là việc duy trì thành nền nếp và nâng cao chất lượng việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các quyết định của cơ quan báo và đài phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh.

Sáu là, bảo đảm những điều kiện cần thiết, hiện đại hóa phương tiện phục vụ hoạt động của cán bộ, viên chức và người lao động, nhất là đội ngũ nhà báo, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng báo, tạp chí và chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, nhà báo nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, có nhiều ấn phẩm báo, tạp chí có chất lượng tốt. Những điều kiện cần thiết và phương tiện phục vụ cần coi trọng và hiện đại hóa, gồm: phương tiện đi lại, tác nghiệp; văn phòng cơ quan báo chí, máy móc phục vụ tác nghiệp; chăm sóc sức khỏe và bảo vệ nhà báo…

2.2. CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ

2.2.1. Khái niệm tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương

Đại Từ điển tiếng Việt định nghĩa: “Lãnh đạo là dẫn dắt tổ chức phong trào theo đường lối cụ thể” [155, tr.979]. Định nghĩa này, chưa hoàn chỉnh khi cho rằng, chủ thể lãnh đạo chỉ dẫn dắt, tổ chức đối tượng lãnh đạo theo đường lối đã được xác định. Điều này thể hiện sự bị động của chủ thể lãnh đạo. Tuy

nhiên, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản không hoàn toàn như thế mà thể hiện tính chủ động cao của chủ thể lãnh đạo (Đảng) trong hoạt động lãnh đạo. Điều rất quan trọng trong sự lãnh đạo của Đảng là Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn, khả thi, tạo thuận lợi căn bản cho việc tổ chức thực hiện thắng lợi.

Sách "350 thuật ngữ xây dựng Đảng" đưa ra cách hiểu đầy đủ hơn: Lãnh đạo là khái niệm phản ánh quá trình hoạt động của con người, trong đó chủ thể lãnh đạo xác định mục tiêu, chủ trương, biện pháp hành động và tổ chức, động viên, thuyết phục đối tượng lãnh đạo phát huy nguồn lực, tiềm năng sáng tạo nhằm thực hiện những mục tiêu, biện pháp hành động mà chủ thể lãnh đạo vạch ra, đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện đó [150]. Như vậy, lãnh đạo bao gồm việc xác định mục tiêu, chủ trương, biện pháp hành động; tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện, nhằm thực hiện thắng lợi định mục tiêu đã được xác định.

V.I.Lênin đã luận giải sâu sắc những điểm nêu trên khi luận bàn về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản và đặc biệt coi trọng việc vận động, thuyết phục nhân dân hiểu cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đã được Đảng xây dựng và tích cực tham gia thực hiện cương lĩnh, đường lối ấy. Trong tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô-viết", V.I.Lênin chỉ rõ: "Nhiệm vụ thứ nhất của bất cứ một chính đảng nào có trọng trách đối với tương lai là thuyết phục cho đa số nhân dân thấy được sự đúng đắn của cương lĩnh và sách lược của mình" [105, tr.208].

Trong tác phẩm "Bệnh ấu trĩ tả khuynh trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế" V.I.Lênin tiếp tục khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng là việc Đảng tác động vào tâm tư, tình cảm của quần chúng để quần chúng giác ngộ, đi theo Đảng thực hiện nhiệm vụ đấu tranh cách mạng. V.I.Lênin viết: "Không có một Đảng biết nhận xét tâm trạng của quần chúng và biết tác động vào tâm trạng đó thì không thể tiến hành thắng lợi cuộc đấu tranh ấy được" [105, tr.34].

Ở nước ta, trong tác phẩm "Đường cách mệnh", lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Cách mệnh, trước hết phải có Đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp

mọi nơi" [111, tr.267-268]. Như vậy, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ, Đảng lãnh đạo cách mạng, Đảng phải xác định đường lối cách mạng, trong đó xác định rõ mục tiêu, chủ trương, giải pháp, nghĩa là xác định những việc phải làm (nội dung lãnh đạo); chỉ rõ thực hiện những nội dung đó bằng cách nào để đạt hiệu quả (cách làm, thường gọi là phương thức lãnh đạo).

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục luận giải sâu sắc về sự lãnh đạo đúng của Đảng trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc" và chỉ rõ sự lãnh đạo của Đảng tác động trực tiếp đến cuộc sống của tuyệt đại đa số nhân dân. Đảng lãnh đạo đúng, nhân dân sẽ có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, Đảng lãnh đạo không đúng, gây hậu quả, thì trước tiên đông đảo nhân dân phải chịu hậu quả đó. Vì thế, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng phải luôn đặt lên hàng đầu việc tôn trọng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân. Người viết: Lãnh đạo đúng nghĩa là:

1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng kết quả của sự lãnh đạo của ta.

2. Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp thì không xong.

3. Phải tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được [111, tr.285].

Từ luận giải trên, có thể nêu khái niệm: *Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy với sự tham gia của các cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân trong tỉnh trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác báo chí và truyền thông; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác báo chí của tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy.*

Chủ thể lãnh đạo công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH: Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU với sự tham mưu, giúp việc của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, nòng cốt là ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy.

Đối tượng lãnh đạo công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH: cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV hoạt động trong cơ quan báo chí tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội tỉnh và CBĐV.

Lực lượng tham gia lãnh đạo công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH: đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy các cơ quan tỉnh; đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh; chính quyền, cơ quan chủ quản báo chí và truyền thông của tỉnh; MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, các cơ quan báo chí và truyền thông của Trung ương tọa lạc và hoạt động trên địa bàn tỉnh (nếu có) và nhân dân trong tỉnh.

Mục đích lãnh đạo: Tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP nhằm bảo đảm cho BCĐP hoạt động theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tôn chỉ, mục đích đã xác định, phát huy mạnh mẽ vai trò của BCĐP đối với sự phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN của tỉnh.

Để lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả, tỉnh ủy phải thực hiện tốt hai công việc rất quan trọng là: xác định đúng nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy; tạo lập phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy đúng đắn, phù hợp với nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy đã được xác định.

2.2.2. Nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, tỉnh ủy lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.

Tỉnh ủy lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông; xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị, kết luận này phù hợp với tỉnh; xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận đó. Tỉnh ủy tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Nhà nước về báo chí và truyền

thông, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo, chuẩn bị chu đáo để các hội nghị quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Nhà nước về báo chí và truyền thông đạt hiệu quả. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành những hội nghị và việc xây dựng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy về việc cụ thể hóa, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, thảo luận, quyết định thông qua chương trình hành động thực hiện.

Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền tỉnh thể chế hóa nghị quyết chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh để tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Chính quyền tỉnh thể chế hóa, ban hành các quy định pháp quy theo thẩm quyền để thực hiện việc quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan báo chí tỉnh cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH cụ thể hóa, xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Hai là, lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP.

Sau khi hoàn thành việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện, thị xã, thành phố, hệ thống chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động. Cấp ủy cấp xã (xã, phường) là cấp ủy cấp dưới trực tiếp trực thuộc tỉnh ủy. Cùng với các cấp ủy trực thuộc khác, cấp ủy cấp xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của tỉnh ủy trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về mọi mặt. Trong đó, có nghị quyết, chỉ thị, kết luận về BCĐP. Với quy mô, địa bàn hoạt động rộng mở chắc chắn sẽ có các báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình đặt văn phòng đại diện, cơ quan thường trú, phóng viên thường trú và phải chịu sự lãnh đạo chung của tỉnh ủy, sự quản lý nhà nước về công tác BCĐP.

Các cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy, trong đó có cấp ủy cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ, cụ thể hóa xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Ba là, lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, cần tiến hành ngay việc sắp xếp tinh gọn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh theo hướng dẫn, chỉ đạo của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh và cấp trên. Tập trung vào xác định chức năng, nhiệm vụ các cơ quan báo chí và truyền thông của tỉnh, ổn định tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ biên tập, đội ngũ nhà báo để sớm đi vào hoạt động, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan báo chí, truyền thông và nhiệm vụ được giao của cán bộ, nhà báo đạt hiệu quả.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan báo chí và truyền thông tỉnh, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xác định tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức, nhà báo của từng cơ quan. Quan tâm xác định, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, nhà báo có chất lượng, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tỉnh ủy lãnh đạo sâu sát, chủ động ngăn chặn những hoạt động có biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của một số loại hình báo chí, truyền thông và của nhà báo, cơ quan báo chí và những tiêu cực, suy thoái của một bộ phận phóng viên, nhà báo.

Bốn là, tỉnh ủy lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh.

Tỉnh ủy lãnh đạo từng tổ chức của HTCT tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, điều kiện và đặc điểm hoạt động của từng tổ chức tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đồng thời, tỉnh ủy lãnh đạo sự phối hợp giữa chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội trong thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công

tác BCĐP. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế hoặc những quy định về sự phối hợp các tổ chức này trong thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện; cổ vũ, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt quy chế, quy định đó; phê bình những tổ chức, cá nhân thực hiện chưa tốt; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Năm là, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo duy trì thành nền nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công việc này. Trong sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, cần đánh giá khách quan, công tâm, thẳng thắn, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, nhất là những khuyết điểm, hạn chế. Cần xác định đúng, đủ nguyên nhân, từng nguyên nhân, nhất là nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế cần gắn với trách nhiệm của tập thể, cá nhân cán bộ, xác định giải pháp khắc phục. Trong việc đúc rút kinh nghiệm, cần coi trọng đúc rút những kinh nghiệm chưa thành công…

2.2.3. Phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Phương thức lãnh đạo thường được hiểu là tổng thể các hình thức, phương pháp, cách thức, quy chế, quy định, quy trình… được Đảng sử dụng để tác động vào đối tượng lãnh đạo nhằm thực hiện thắng lợi nội dung lãnh đạo của Đảng đã được xác định, nhằm thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng.

Tương tự, có thể hiểu: Phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH là *tổng thể các hình thức, phương pháp, cách thức, quy chế, quy định, quy trình… được tỉnh ủy sử dụng để tác động vào các cơ quan báo chí và truyền thông của tỉnh, nhằm thực hiện thắng lợi nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy đối với*

BCĐP và nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH quan hệ mật thiết với nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Trong đó, nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy là tiền đề, cơ sở để xác định phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy phù hợp với nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy; phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy bảo đảm cho nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy được thực hiện thắng lợi.

Phương thức lãnh đạo BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH, gồm:

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Trên cơ sở các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh, tỉnh ủy sử dụng trong quá trình lãnh đạo công tác báo chí của tỉnh. Tỉnh ủy dựa chắc vào các nghị quyết, chỉ thị, kết luận đó để lãnh đạo, chỉ đạo công tác báo chí của tỉnh; không lãnh đạo, chỉ đạo chung chung; đặc biệt, không lãnh đạo, chỉ đạo bằng ý kiến chủ quan, cá nhân. Đối với những vấn đề mới, xuất hiện ngoài nội dung của các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh, BTVTU xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Nếu vấn đề đó vượt quá thẩm quyền, BTVTU chuẩn bị nội dung để trình hội nghị tỉnh ủy xem xét, quyết định trong hội nghị gần nhất.

Hai là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP bằng phương thức nêu trên thể hiện ở: việc tiến hành các hoạt động tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh trong các tổ chức đảng, CBĐV của đảng bộ tỉnh, trước hết là trong các cấp ủy trực thuộc và cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tỉnh ủy tiến hành công việc này trong chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân

trong tỉnh. Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh trong các tổ chức đảng, CBĐV của đảng bộ tỉnh là công việc rất quan trọng, là cơ sở để thực hiện công việc này trong chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh. Qua đó, tạo sự đồng thuận giữa đảng bộ tỉnh các tổ chức trong HTCT và nhân dân tỉnh trong thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Ba là, lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh ủy lãnh đạo hội đồng nhân dân tỉnh triển khai cụ thể hóa, thể chế hóa những chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác BCĐP trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP thành nghị quyết của hội đồng nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng, ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh để tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh và trong nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát UBND tỉnh về thực hiện các nghị quyết của mình về công tác BCĐP.

Bốn là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh.

Thông qua các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác tổ chức, cán bộ của các tổ chức trong HTCT tỉnh, trong đó có công tác tổ chức, cán bộ của các cơ quan báo chí và truyền thông của tỉnh hoặc các quyết định, chỉ thị, kết luận riêng về công tác tổ chức, cán bộ của các cơ quan báo chí và truyền thông tỉnh, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cơ quan báo chí và truyền thông tỉnh, đội ngũ cán bộ biên tập, nhà báo; nâng cao chất lượng các cơ quan này và các lại hình báo chí và truyền thông tỉnh.

Năm là, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Trong các cơ quan báo chí tỉnh đều có tổ chức đảng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Đảng; có đội ngũ đảng viên, thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo và chịu trách nhiệm về việc các cơ quan báo chí thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích của từng loại hình báo chí.

Tỉnh ủy coi trọng, phát huy đạt hiệu quả vai trò của các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh. Qua đó, tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP, tập trung ở việc thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan báo chí tỉnh trong mọi hoạt động của cơ quan nói chung, trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh có vai trò, tác dụng lớn cổ vũ, động viên, cuốn hút cán bộ, công chức, nhà báo về tích cực thực hiện đạt hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh. Thông qua hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên, tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Sáu là, lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.

Thực tiễn đã kiểm nghiệm và khẳng định, trong quá trình lãnh đạo Đảng cần dựa chắc vào nhân dân, phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia vào sự lãnh đạo của mình, thì chắc chắn đạt kết quả cao. Trong lãnh đạo công tác BCĐP, Tỉnh ủy cần quan tâm thỏa đáng đến việc sử dụng phương thức lãnh đạo này. Trong đó, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức bộ máy của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức này thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, để có được đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu có chất lượng tốt, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và tham gia đạt hiệu quả vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đồng thời, tỉnh ủy tạo thuận lợi

cho các tổ chức này, tham gia có hiệu quả vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Bảy là, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên là cán bộ thuộc diện BTVTU quản lý. Tỉnh ủy, ủy ban kiểm tra tỉnh ủy tập trung kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên hoạt động trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh; khen thưởng kịp thời những tổ chức đảng, đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ, phê bình những tổ chức đảng, đảng viên thực hiện chưa tốt nhiệm vụ; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý.

2.2.4. Vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương

Một là, nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi việc sắp xếp, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, các cơ quan BCĐP của tỉnh và đi vào hoạt động.

Cùng với việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH theo chủ trương của Đảng, Nhà nước, các cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, các cơ quan BCĐP của các tỉnh ở ĐBSH cũng được sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ. Đây là công việc rất nhạy cảm và gặp nhiều khó khăn. Việc sáp nhập các cơ quan này phải đạt mục tiêu là tinh gọn, hoạt động hiệu quả, không xảy ra mất đoàn kết nội bộ, cục bộ địa phương, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ và đi vào hoạt động đạt hiệu quả. Sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đây là một nội dung rất quan trọng trong sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở

ĐBSH đối với công tác BCĐP. Sự lãnh đạo của tỉnh ủy là yếu tố quyết định thực hiện thắng lợi công việc này.

Hai là, nhân tố rất quan trọng để các loại hình báo chí của tỉnh hoạt động theo đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tôn chỉ, mục đích, phát huy vai trò của BCĐP trong thời kỳ đổi mới, trước hết là trong những năm đầu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội khẳng định: "*Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam*" [52, tr.5]. Cương lĩnh (Bổ sung, phát triển năm 2011) tiếp tục khẳng định và bổ sung điều này: "*Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam*" [52, tr.66].

Điều nêu trên, cũng đúng đối với sự lãnh đạo của các tỉnh ủy trong cả nước nói chung, ở ĐBSH nói riêng, trong đó có lãnh đạo công tác BCĐP. Đây là nhân tố rất quan trọng để hoạt động của các loại hình báo chí của tỉnh theo đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tôn chỉ, mục đích đã được xác định đạt hiệu quả. Qua đó, báo chí phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng to lớn đối với sự phát triển vững mạnh của tỉnh. Tập trung ở việc phát hiện, khẳng định, cổ vũ, động viên, tôn vinh, nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, kinh nghiệm trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đưa nước ta phát triển giàu mạnh. Đồng thời, báo chí tỉnh là lực lượng rất quan trọng trong đấu tranh, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực của CBĐV, nhất là tệ tham nhũng, lãng phí và những tiêu cực trong công tác cán bộ; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Ba là, lãnh đạo huy động, phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp, phát huy vai trò của HTCT, các tổ chức xã hội, các lực lượng vũ trang và nhân dân trong tỉnh tham gia có hiệu quả vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của báo chí của tỉnh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của BCĐP của tỉnh ở ĐBSH là nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan báo chí tỉnh dưới sự lãnh đạo của tỉnh ủy.

Song, không thể thiếu sự tham gia tích cực, đạt hiệu quả của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, các lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương. Tỉnh ủy lãnh đạo toàn diện các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh; lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội và nhân dân địa phương thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy. Trong đó, có việc tỉnh ủy lãnh đạo các tổ chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn tỉnh tham gia thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. Qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí của tỉnh.

Bốn là, góp phần vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong cả nước, phát huy mạnh mẽ vai trò của báo chí và truyền thông nước ta trong thời kỳ đổi mới.

Sự lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy ở ĐBSH là một bộ phận trong tổng thể sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong cả nước. Các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt chất lượng, hiệu quả sẽ góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông nước ta, phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng của báo chí trong thời kỳ đổi mới.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 tập trung nghiên cứu làm rõ những nội dung chủ yếu sau: *Thứ nhất,* trình bày khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội, QP,AN của các tỉnh ĐBSH; trình bày khái quát về các đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH. *Thứ hai,* nghiên cứu làm rõ khái niệm, phân loại, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vai trò và đặc điểm của BCĐP ở các tỉnh ĐBSH; khái niệm, nội dung công tác BCĐP ở các tỉnh ĐBSH. *Thứ ba,* trên cơ sở nghiên cứu làm rõ khái niệm, nội dung, phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH, luận án đi sâu làm rõ những vấn đề lý luận trung tâm: Khái niệm tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP; phương thức lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH.

Xác định đúng nội dung lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH và tạo lập phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy đúng đắn, phù hợp với nội dung lãnh đạo, bảo đảm cho tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả. Đây là công việc rất cần thiết.

Chương 3
CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Ưu điểm về nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, phần lớn các tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, chú trọng xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.

Các tỉnh ủy ở ĐBSH đã nhận thức rõ vai trò đặc biệt quan trọng của báo chí trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên cơ sở đó, việc học tập, quán triệt các văn kiện của Trung ương được các địa phương tổ chức một cách bài bản, có hệ thống, phù hợp với thực tiễn.

Các tỉnh ủy đã tập trung quán triệt Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới; Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 08/4/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Kết luận số 19-KL/TW, ngày 14/10/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW trong công tác chuẩn bị Đại hội Đảng và định hướng thông tin, truyền thông... Việc tổ chức học tập, quán triệt được các tỉnh ủy triển khai dưới nhiều hình thức linh hoạt như: Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh, các lớp tập huấn chuyên đề cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, báo chí, thông tin, tổ chức hội

nghị báo cáo viên, thông tin viên các cấp… Ở một số địa phương, việc triển khai còn được lồng ghép trong sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan báo chí và đội ngũ phóng viên, biên tập viên.

Trong thời gian qua, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã chú trọng công tác quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác báo chí và truyền thông như Nghị quyết số 35-NQ/TW, Chỉ thị số 43-CT/TW, Kết luận số 19-KL/TW và nhiều chủ trương liên quan đến công tác lãnh đạo, quản lý báo chí… Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với BCĐP, đồng thời nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ những người làm công tác báo chí trong tình hình mới.

Việc ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn cụ thể hóa không chỉ giúp việc thực hiện chủ trương của Đảng được triển khai đồng bộ, hiệu quả, mà còn góp phần nâng cao tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong công tác định hướng, quản lý báo chí. Nhìn chung, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã chú trọng xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về lãnh đạo, chỉ đạo công tác BCĐP. Điển hình như Quảng Ninh (17 văn bản), Hải Dương (16 văn bản), Vĩnh Phúc (15 văn bản), Bắc Ninh (15 văn bản)… [Phụ lục 4]. Một số tỉnh ủy còn tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết về công tác báo chí, từ đó kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình thực tiễn. Việc thường xuyên cập nhật, bổ sung các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của cấp ủy đã giúp hoạt động báo chí trong vùng ngày càng đúng định hướng chính trị, tư tưởng, phản ánh trung thực, kịp thời các sự kiện, vấn đề quan trọng, tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 81,5% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt nội dung lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện [phụ lục 10]. Điều này phản ánh những kết quả tích cực về sự

lãnh đạo của các tỉnh ủy trong việc xác định phương hướng, nhiệm vụ đối với công tác BCĐP, không chỉ giúp nâng cao chất lượng quyết định mà còn tạo ra một môi trường làm việc dân chủ, công bằng và công khai hơn.

Hai là, các tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Trong những năm qua, nhất là từ năm 2015 đến nay, các cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy ở ĐBSH đã từng bước phát huy trong việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch của tỉnh ủy và BTVTU về công tác báo chí, truyền thông. Đây là một trong những khâu then chốt nhằm bảo đảm các chủ trương, chính sách của tỉnh về báo chí được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cơ sở, gắn với thực tiễn từng địa bàn. Trên cơ sở các chỉ đạo của tỉnh ủy và BTVTU, các địa phương đã ban hành kế hoạch, chương trình hành động, công văn hướng dẫn để cụ thể hóa các chủ trương lớn thành nhiệm vụ cụ thể, khả thi tại địa bàn.

Thực hiện Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 và các văn bản của Trung ương về việc quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, BTVTU ở ĐBSH đã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời lãnh đạo cấp ủy trực thuộc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về quy hoạch phát triển và quản lý báo chí bằng hình thức phù hợp. Đối với tỉnh Hà Nam, đến hết tháng 9/2022, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh, các cơ quan báo chí của tỉnh đã hoàn thành việc quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về quy hoạch phát triển và quản lý báo chí bằng các hình thức phù hợp (tổ chức hội nghị quán triệt trực tiếp, gửi văn bản quán triệt, quán triệt lồng ghép vào các hội nghị sơ kết, tổng kết, sinh hoạt hội, chi hội…).

Nhiều cấp ủy đã chủ động lồng ghép nội dung thực hiện các chỉ đạo của tỉnh ủy về báo chí với các nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó tập trung vào các nội dung trọng tâm như: tăng cường đấu tranh phản bác các thông tin sai

lệch, xuyên tạc trên không gian mạng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; định hướng thông tin dư luận trong các tình huống phức tạp; đồng thời nâng cao chất lượng công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí. Các cấp ủy đã thể hiện rõ vai trò cầu nối giữa chỉ đạo của tỉnh với cơ sở, đặc biệt là trong công tác định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng. Nhiều huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy khối cơ quan, doanh nghiệp… đã chủ động lồng ghép nội dung báo chí vào các chương trình công tác hàng năm, gắn với công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý báo chí tại cơ sở.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 81,03% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt nội dung lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP [phụ lục 10]. Đây là một tín hiệu tích cực, phản ánh sự nghiêm túc, chủ động của nhiều cấp ủy trong việc tiếp nhận, quán triệt và cụ thể hóa các chỉ đạo của cấp trên vào thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo ở cơ sở. Nhiều địa phương đã tổ chức học tập, triển khai đồng bộ các văn bản của tỉnh về báo chí, gắn với chương trình công tác của cấp ủy và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhìn chung, việc các cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy đã chủ động, linh hoạt trong triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về báo chí đã góp phần quan trọng củng cố nền tảng chính trị, tư tưởng trong toàn hệ thống, đồng thời tạo điều kiện để BCĐP phát huy tốt vai trò là tiếng nói của đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, các tỉnh ủy lãnh đạo công tác kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác báo chí, quản lý báo chí và đội ngũ nhà báo địa phương đáp ứng yêu cầu đề ra.

Thực hiện chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy báo chí tinh gọn, hoạt động hiệu quả, thời gian qua, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống cơ quan BCĐP. Trên cơ

sở định hướng tại Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 (ban hành theo Quyết định số 362/QĐ-TTg, ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ), các tỉnh ĐBSH đã chủ động xây dựng kế hoạch, ban hành nghị quyết, quyết định để tổ chức lại các cơ quan báo chí theo hướng tinh gọn, hợp nhất đầu mối, tránh chồng chéo, trùng lặp chức năng. Tỉnh ủy Hải Dương đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 10/01/2020 về thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đối với các cơ quan báo chí thuộc tỉnh Hải Dương; Tỉnh ủy Vĩnh Phúc chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Quyết định 3891/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành báo chí, phát thanh - truyền hình và thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;…

Mỗi tỉnh có 01 đài phát thanh và truyền hình. Mỗi đài chỉ có 01 kênh phát thanh, 01 kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu [46]. Các tỉnh ở ĐBSH đã triển khai sáp nhập hoặc giải thể một số cơ quan báo chí hoạt động chồng chéo, kém hiệu quả; đồng thời tăng cường đầu tư cho cơ quan báo chí chủ lực về con người, phương tiện, công nghệ, nâng cao chất lượng nội dung và năng lực cạnh tranh trong môi trường truyền thông số.

Sau khi thực hiện quy hoạch báo chí, Hải Dương còn 05 cơ quan báo chí được phép hoạt động, gồm: Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tạp chí Văn nghệ Hải Dương của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Tạp chí Nghiên cứu khoa học - Đại học Sao Đỏ của Trường Đại học Sao Đỏ, Tạp chí Đại học Hải Dương của Trường Đại học Hải Dương [153]. Trên địa bàn mỗi tỉnh Bắc Ninh, Hà Nam, Nam Định, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Thái Bình còn 03 cơ quan báo chí được phép hoạt động, gồm Báo địa phương, Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương và các tạp chí, đặc san của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh: Tạp chí Người Kinh Bắc (Bắc Ninh); Tạp chí Sông Châu (Hà Nam); Tạp chí Văn Nhân (Nam Định); Tạp chí Văn Nghệ Ninh Bình; Tạp chí Văn Nghệ Thái Bình; Đặc san Phố Hiến (Hưng Yên); Tạp chí Văn Nghệ Vĩnh Phúc. Từ tháng 4/2025, Báo tỉnh sáp nhập với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh [Phụ lục 2].

Tính đến tháng 4/2025, hệ thống cơ quan báo chí tại các tỉnh ở ĐBSH được tổ chức khá đồng bộ, với sự hiện diện của cả BCĐP và báo chí Trung ương đóng trên địa bàn. Theo thống kê, hầu hết các tỉnh đều có từ 3 cơ quan báo chí trực thuộc sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của tỉnh ủy, UBND tỉnh, phản ánh cơ cấu tổ chức cơ bản ổn định của BCĐP [Phụ lục 2]. Ngày 01/01/2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh chính thức ra mắt và đi vào hoạt động sau khi hợp nhất các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, gồm: Báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Phòng Biên tập, Cổng thông tin điện tử tổng hợp thuộc Văn phòng UBND tỉnh, Báo Hạ Long thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh [130]. Đây là cơ quan báo chí cấp tỉnh hợp nhất hoạt động theo mô hình "tòa soạn hội tụ" đầu tiên trong cả nước hoạt động theo Luật Báo chí và Quy hoạch Báo chí quốc gia. Sau khi đi vào hoạt động, mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã giải quyết hiệu quả các vấn đề sau sáp nhập, hợp nhất (tổ chức bộ máy - con người - hoạt động chuyên môn, kinh tế truyền thông…) và có những bước phát triển quan trọng, vượt bậc, đã và đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ về phương thức vận hành, quản lý, quản trị, áp dụng tối đa công nghệ trong quy trình sản xuất và phân phối nội dung, thực hiện các mô hình kinh doanh báo chí mới để đa dạng hoá nguồn thu, qua đó khẳng định tính đúng đắn và phù hợp của mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh - mô hình thí điểm đầu tiên của cả nước thực hiện hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, nhiều tỉnh ở ĐBSH đã chủ động triển khai việc hợp nhất các cơ quan BCĐP. Từ tháng 4/2025, các tỉnh Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên đã hoàn tất việc hợp nhất giữa Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo tỉnh thành một cơ quan báo chí đa phương tiện, chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh. Mô hình hợp nhất này giúp tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời phát huy thế mạnh tổng hợp của các loại hình báo chí trong việc tuyên truyền nhiệm vụ chính trị và phản ánh đời sống xã hội tại địa phương. Đến tháng 7/2025, cùng với

việc sáp nhập các đơn vị cấp tỉnh, các cơ quan báo chí ở các tỉnh ĐBSH cũng thực hiện sáp nhập. Hiện nay, ở các tỉnh ĐBSH có 4 cơ quan báo chí, gồm: 1) Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh; 2) Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên; 3) Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình; 4) Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh [phụ lục 3]. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ ở các cơ quan báo chí này đã được kiện toàn, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phù hợp với yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực báo chí trong tình hình mới. Trình độ học vấn và lý luận chính trị được nâng cao và phân bố đồng đều hơn, nhất là ở cấp phòng. Điều này góp phần tăng tính chuyên nghiệp, giảm tính chồng chéo trong tổ chức bộ máy, phản ánh hiệu quả ban đầu của việc sáp nhập [phụ lục 3].

Về sự hiện diện của báo chí Trung ương, tất cả các tỉnh trong khu vực đều có ít nhất 2 cơ quan báo chí Trung ương đặt văn phòng thường trú - đây là các đầu mối quan trọng trong việc kết nối thông tin giữa Trung ương và địa phương, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng và tính chính xác của thông tin báo chí về tình hình địa phương [Phụ lục 2].

Bên cạnh tổ chức bộ máy, các tỉnh ủy còn đặc biệt quan tâm lãnh đạo nâng cao chất lượng đội ngũ làm báo và cán bộ quản lý báo chí. Thông qua các đợt luân chuyển, bổ nhiệm, bồi dưỡng, đào tạo lại, nhiều địa phương đã chú trọng lựa chọn cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí có phẩm chất chính trị vững vàng, có năng lực quản lý, am hiểu công nghệ truyền thông hiện đại. Ban tuyên giáo và dân vận các tỉnh ủy thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số, xuất bản báo chí trên nền tảng số đang đặt ra nhiều yêu cầu mới. Ban tuyên giáo và dân vận các tỉnh ủy cũng đã tổ chức 281 hội nghị cung cấp thông tin báo chí định kỳ và chuyên đề, thu hút sự tham gia của hơn 20.000 lượt đại biểu, trong đó có lãnh đạo các cơ quan báo chí, cán bộ tuyên giáo, đại diện sở ngành và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn [Phụ lục 8]. Thông qua các hội nghị này, thông tin về tình hình KT-XH, QP,AN, các chủ trương lớn của Trung ương và của tỉnh đã được truyền tải kịp thời, định hướng rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho báo

chí hoạt động đúng định hướng, đúng chức năng và phát huy vai trò tích cực trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ngoài ra, các địa phương như Quảng Ninh Nam Định, Hải Dương, Thái Bình, Hà Nam… đã chủ động phát huy vai trò của ban tuyên giáo và dân vận cấp huyện, trung tâm chính trị cấp huyện trong việc tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ phụ trách công tác thông tin - tuyên truyền. Trong giai đoạn 2010-2025, toàn vùng đã tổ chức 151 lớp bồi dưỡng, tập huấn, với trên 10.000 lượt học viên tham gia, trong đó giai đoạn 2015-2020 tổ chức 51 lớp, giai đoạn 2020-2025 tổ chức 64 lớp [Phụ lục 7]. Quảng Ninh là tỉnh tổ chức được nhiều lớp nhất, với số lượng học viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng đông nhất (25 lớp, với 1.770 lượt học viên) [Phụ lục 7].

Điển hình như: Năm 2022, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã tổ chức 02 lớp tập huấn công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí với sự tham gia của 500 lượt học viên là lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành trong tỉnh [130, tr.1]. Năm 2023, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức tập huấn kỹ năng sáng tạo tác phẩm báo chí về xây dựng Đảng cho gần 100 phóng viên, hội viên nhà báo và cán bộ làm công tác thông tin tuyên truyền của các cấp ủy trên địa bàn tỉnh [92, tr.7]. Năm 2022, tỉnh Vĩnh Phúc đã mời Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trực tiếp quán triệt, bồi dưỡng nghiệp vụ, kĩ năng phát ngôn và trả lời báo chí đối với hơn 200 người phát ngôn của các sở ban, ngành của tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn [132, tr.7]. Ngày 7-6-2024, Hội Nhà báo tỉnh Hải Dương tổ chức tập huấn nghiệp vụ báo chí với chủ đề "Kỹ năng tổ chức thông tin chuyên đề báo chí" cho khoảng 60 phóng viên, biên tập viên thuộc Báo Hải Dương, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh [42]… Điều này góp phần lan tỏa sâu rộng các nội dung nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy về báo chí xuống tận cơ sở, đồng thời nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ tuyên truyền chính trị cho đội ngũ cán bộ ở cấp huyện và xã, tăng cường hiệu quả công tác định hướng thông tin trong bối cảnh truyền thông hiện đại.

Một số tỉnh còn chủ động phối hợp với Học viện Báo chí và Tuyên truyền, các cơ sở đào tạo báo chí trong và ngoài tỉnh để nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận cho cán bộ cơ quan báo chí. Đội ngũ nhà báo tại nhiều địa phương đã có sự trưởng thành rõ rệt, ngày càng chuyên nghiệp hơn, thể hiện qua việc chủ động tiếp cận, phản ánh nhanh nhạy các vấn đề thời sự, phát hiện điển hình tiên tiến, gương người tốt-việc tốt, đấu tranh với thông tin xấu độc, sai trái. Nhiều tác phẩm báo chí của các cơ quan báo chí tỉnh trong vùng như Hà Nam, Thái Bình, Ninh Bình, Bắc Ninh… đã đạt giải cao trong Giải Báo chí Quốc gia, Giải Búa liềm vàng, Giải báo chí vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc…

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 81,97% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt nội dung lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao [phụ lục 10]. Những kết quả bước đầu của các tỉnh ủy là tiền đề quan trọng để báo chí địa phương phát triển bền vững, giữ vững vai trò là tiếng nói tin cậy của đảng bộ, chính quyền và nhân dân.

Bốn là, các tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tương đối tốt sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT và các cơ quan chức năng trong công tác báo chí, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị thông qua hoạt động truyền thông.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 82,81% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt nội dung lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh [phụ lục 10]. Thực tiễn cho thấy, đa số các tỉnh ủy ở ĐBSH đã xác định rõ việc phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan như ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, UBND tỉnh, sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo tỉnh, các cơ quan báo chí, các sở, ban, ngành liên quan, MTTQ và các tổ chức CT-XH là điều kiện tiên quyết để đảm bảo công tác chỉ đạo, quản lý và hoạt động báo chí đi đúng định hướng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cụ thể, nhiều tỉnh ủy đã chỉ đạo ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy chủ trì phối hợp với sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo tỉnh và văn phòng UBND tỉnh xây dựng quy chế phối hợp công tác báo chí. Tỉnh ủy Hưng Yên ban hành Quy chế phối hợp số 27-QC/TU, ngày 14/7/2022 về công tác định hướng thông tin, tuyên truyền, trong đó phân định rõ trách nhiệm từng cơ quan, thiết lập cơ chế trao đổi thông tin định kỳ và đột xuất. Tỉnh ủy Vĩnh Phúc ban hành Quy định số 722-QĐ/TU, ngày 27/3/2012 về sự phối hợp giữa ban tuyên giáo tỉnh ủy, sở thông tin và truyền thông, hội nhà báo tỉnh, các cơ quan Đảng, chính quyền trong công tác chỉ đạo, quản lý báo chí, xuất bản. Tỉnh ủy Hà Nam chỉ đạo xây dựng Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo - sở thông tin và truyền thông - hội nhà báo - báo Hà Nam và Đài phát thanh truyền hình tỉnh nhằm tạo sự thống nhất trong chỉ đạo thông tin báo chí theo định hướng của Đảng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh…

Hình thức phối hợp phổ biến là tổ chức giao ban báo chí định kỳ do ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy chủ trì, mời sự tham gia của lãnh đạo UBND tỉnh, các sở ngành, các cơ quan BCĐP và trung ương thường trú trên địa bàn. Đây là diễn đàn quan trọng để đánh giá tình hình thông tin báo chí, định hướng tuyên truyền thời gian tới và lắng nghe phản hồi, kiến nghị từ các nhà báo. Một số tỉnh còn tổ chức giao ban mở rộng theo chuyên đề, mời đại diện các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, doanh nghiệp lớn, đơn vị sự nghiệp công lập tham dự để nâng cao chất lượng phản ánh và tính thực tiễn của thông tin báo chí. Tại các hội nghị này, các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí đã kịp thời định hướng tuyên truyền, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, đồng thời trao đổi thông tin hai chiều giữa lãnh đạo tỉnh với các cơ quan báo chí, qua đó nâng cao chất lượng và tính định hướng trong nội dung truyền thông. Ngoài ra, nhiều tỉnh đã tổ chức thành công các hội nghị cung cấp thông tin chuyên đề, tập huấn kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông, ứng xử với báo chí cho cán bộ, lãnh đạo sở, ngành, địa phương, tạo sự chủ động và thống nhất trong phát ngôn, cung cấp thông tin chính thống cho báo chí. Theo thống kê, trong giai đoạn 2010-2025, các tỉnh trong vùng đã tổ chức 281 hội nghị giao ban báo chí và 168 hội nghị cung cấp thông tin định

kỳ [Phụ lục 8], trong đó Quảng Ninh, Hải Dương, Thái Bình, Hưng Yên… là những địa phương có tần suất tổ chức hội nghị giao ban báo chí và hội nghị cung cấp thông tin định kỳ nhiều nhất, góp phần nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cơ quan trong toàn HTCT.

Bên cạnh đó, các tỉnh ủy còn lãnh đạo sự phối hợp giữa cơ quan báo chí với các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, nhất là trong các giai đoạn cao điểm như bầu cử, phòng chống dịch, thiên tai, chuyển đổi số, cải cách hành chính… Các tổ chức trong HTCT được giao nhiệm vụ cung cấp thông tin, chủ động phối hợp, hỗ trợ báo chí tiếp cận, đưa tin đầy đủ, đúng định hướng.

Các tỉnh ủy ở ĐBSH quan tâm lãnh đạo Hội nhà báo tỉnh; kịp thời khen thưởng, động viên các hội viên có tác phẩm báo chí xuất sắc, có nhiều thành tích đóng góp cho phong trào, công tác hội. Hội Nhà báo tỉnh ở ĐBSH đã tập trung xây dựng tổ chức Hội ngày càng trong sạch, vững mạnh, là mái nhà chung tập hợp đoàn kết các nhà báo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị. Chỉ đạo, định hướng các Chi hội, Câu lạc bộ Nhà báo cùng phối hợp với chính quyền, các tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phối hợp với triển khai tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nghị quyết của HĐND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND tỉnh, góp phần nâng cao vai trò của báo chí địa phương. Điển hình như: Tháng 10/2022, Hội Nhà báo tỉnh Hải Dương đã tổ chức ký kết giao ước thi đua "Xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan báo chí", phấn đấu thực hiện 12 tiêu chí cụ thể. 100% các cơ quan báo chí trong tỉnh đã tổ chức ký giao ước thi đua, đề ra mục tiêu đến năm 2025, 100% các cơ quan đều đạt cơ quan văn hóa; 100% cán bộ, phóng viên, hội viên nhà báo không vi phạm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan [94, tr.6-7].

Năm là, các tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP ngày càng thường xuyên và kịp thời.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 82,16% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt nội dung lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP [phụ lục 10]. Điều này cho thấy, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP là nội dung tất yếu, bắt buộc để bảo đảm sự lãnh đạo của các tỉnh ủy thực sự hiệu quả, linh hoạt, và thích ứng nhanh với những biến động trong môi trường thông tin hiện nay.

Các tỉnh ủy đã lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, nhất là ban tuyên giáo và dân vận chủ trì phối hợp với sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo và các cơ quan liên quan tiến hành sơ kết, tổng kết định kỳ việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy và BTVTU. Tỉnh ủy Bắc Ninh đã tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU về phát triển báo chí truyền thông địa phương trong thời kỳ chuyển đổi số, qua đó đã chỉ ra được những mô hình hiệu quả trong tổ chức tòa soạn hội tụ, công tác đào tạo nhà báo trẻ và định hướng nội dung tuyên truyền sát tình hình phát triển KT-XH. Tỉnh ủy Hưng Yên thực hiện tổng kết nghị quyết của BTVTU về công tác quản lý báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh; đồng thời ban hành báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch báo chí theo Quyết định 362/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ…

Việc tổ chức sơ kết, tổng kết được các tỉnh ủy ở ĐBSH xác định là một khâu quan trọng trong chu trình lãnh đạo, quản lý, nhằm đánh giá đúng thực tiễn triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác báo chí, từ đó kịp thời điều chỉnh chủ trương, cách thức tổ chức thực hiện cho phù hợp với tình hình mới. Trên cơ sở đó, nhiều địa phương đã chủ động tổ chức hội nghị sơ kết theo định kỳ 6 tháng, 1 năm và tổng kết giai đoạn 3 năm, 5 năm đối với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng về báo chí. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết, tỉnh ủy và các cơ quan chức năng đã đánh giá khách quan những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành lĩnh vực báo chí, đồng thời biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, cá

nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, định hướng thông tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn.

Trong giai đoạn 2010-2025, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã tổ chức 59 hội nghị sơ kết, tổng kết chuyên đề về công tác báo chí, trong đó có nhiều hội nghị do trực tiếp BTVTU, thường trực tỉnh ủy chủ trì, thể hiện rõ sự quan tâm và cam kết chính trị đối với lĩnh vực báo chí - truyền thông. Trong đó, giai đoạn 2010-2025, các tỉnh ủy ở ĐBSH tổ chức 13 cuộc, giai đoạn 2015-2020 tổ chức 20 cuộc, giai đoạn 2020-2025 tổ chức 26 cuộc [Phụ lục 6]. Điều đó cho thấy, các tỉnh ủy ở ĐBSH ngày càng chú trọng đến việc sơ kết, tổng kết công tác báo chí, đặc biệt trong giai đoạn 2020-2025 (tăng hơn gấp đôi so với giai đoạn 2010-2015 và gấp 1,3 lần so với giai đoạn 2015-2020). Trong đó, Quảng Ninh và Bắc Ninh là hai tỉnh có tần suất sơ kết, tổng kết công tác báo chí cao nhất, cho thấy sự bài bản và quan tâm của tỉnh ủy đối với công tác tổng kết thực tiễn công tác báo chí trong bối cảnh chuyển đổi số, yêu cầu quản lý truyền thông chặt chẽ hơn.

Một số địa phương như Quảng Ninh, Hải Dương, Bắc Ninh, Nam Định đã ban hành các báo cáo tổng kết chuyên sâu, đồng thời chỉ đạo các ban cán sự đảng, đảng đoàn và cấp ủy trực thuộc tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong cả HTCT. Nhất là, sau khi mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đi vào hoạt động, Tỉnh ủy Quảng Ninh thường xuyên quan tâm, theo dõi hoạt động của Trung tâm. BTVTU, thường trực tỉnh ủy đã tổ chức 18 cuộc thăm, làm việc với Trung tâm Truyền thông tỉnh, đã chỉ đạo sơ kết 3 năm, 5 năm đánh giá kết quả, chất lượng hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh, qua đó, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện, bảo đảm sự vận hành thông suốt, thực chất, nhằm đạt kết quả, hiệu quả cao nhất.

Thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, các tỉnh ủy đã rút ra được nhiều kinh nghiệm có giá trị. Chẳng hạn, về tầm quan trọng của việc gắn công tác chỉ đạo báo chí với nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH địa phương; về vai trò định hướng nội dung của cấp ủy thông qua giao ban báo chí, văn bản chỉ đạo và truyền thông chủ động; hay về việc tăng cường phối hợp giữa cơ quan chỉ đạo - cơ quan quản lý - cơ quan chủ quản - cơ quan báo chí.

3.1.1.2. Ưu điểm về phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, các tỉnh ủy đã thực hiện tương đối tốt vai trò lãnh đạo công tác BCĐP thông qua việc ban hành hệ thống các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận chuyên đề của tỉnh ủy và BTVTU, thể hiện rõ định hướng, quan điểm, tầm nhìn chiến lược đối với lĩnh vực báo chí trong từng giai đoạn.

Trong quá trình lãnh đạo toàn diện các lĩnh vực đời sống xã hội, các tỉnh ủy và BTVTU ở ĐBSH đã đặc biệt coi trọng công tác báo chí như một công cụ quan trọng để định hướng dư luận, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Nhận thức rõ vị trí, vai trò của báo chí, nhiều tỉnh ủy và BTVTU đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận chuyên đề hoặc lồng ghép nội dung về báo chí trong các văn bản lãnh đạo, thể hiện sự chủ động, bài bản, đồng bộ trong công tác định hướng và quản lý báo chí ở địa phương.

Trên cơ sở các văn kiện của Trung ương, các tỉnh ủy đã chủ động ban hành các văn bản cụ thể hóa, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương nhằm đưa chủ trương của Đảng vào cuộc sống một cách hiệu quả. Tỉnh ủy Bắc Ninh ban hành Kết luận số 146-KL/TU, ngày 15/10/2007 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới. Tỉnh ủy Vĩnh Phúc ban hành Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 12/4/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo trong tình hình mới; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 14/3/2011 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản. Tỉnh ủy Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 10/8/2022 về phổ biến, quán triệt công tác chỉ đạo, quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong giai đoạn hiện nay. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam ban hành Kế hoạch số 80-KH/TU 27/7/2022 về tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong giai đoạn hiện nay…

Nội dung các văn bản này tập trung vào nhiều vấn đề trọng tâm như: sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan báo chí theo Quy hoạch báo chí quốc gia; phát triển báo chí theo hướng hiện đại, chuyển đổi số; nâng cao hiệu lực công tác quản lý báo chí và năng lực đội ngũ cán bộ làm báo; định hướng nội dung tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH, QP,AN của địa phương. Các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy và BTVTU cũng thể hiện tinh thần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong thời đại số.

Thấm nhuần quan điểm của Đảng về vai trò đặc biệt quan trọng của báo chí trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã nhận thức sâu sắc rằng báo chí không chỉ là phương tiện truyền thông đại chúng, mà còn là công cụ sắc bén trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, là lực lượng xung kích trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân và góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH. Trên cơ sở đó, các tỉnh ủy đã chủ động cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng của Trung ương như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về công tác tư tưởng, lý luận; Nghị quyết số 35-NQ/TW về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Chỉ thị số 43-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động báo chí trong tình hình mới; Kết luận số 19-KL/TW và nhiều văn bản chỉ đạo khác... thành các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch hành động cụ thể, sát với tình hình thực tiễn địa phương.

Việc cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương không chỉ thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo của các tỉnh ủy mà còn khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng đối với lĩnh vực báo chí - truyền thông tại địa phương. Hệ thống văn bản do tỉnh ủy và BTVTU ban hành được triển khai theo hướng đồng bộ, bài bản, bảo đảm tính chiến lược, tính thống nhất và phù hợp với đặc điểm từng địa phương, nhất là trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, truyền thông số.

Theo thống kê trong giai đoạn 2010-2025, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã ban hành 120 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp về công tác báo chí, cụ thể gồm: 9

nghị quyết chuyên đề, đóng vai trò định hướng chiến lược, xác lập quan điểm chỉ đạo toàn diện đối với công tác báo chí tại địa phương; 10 chỉ thị, thể hiện mệnh lệnh chính trị yêu cầu HTCT phải tập trung thực hiện các nội dung cụ thể về tuyên truyền, định hướng dư luận; 6 kết luận, nhằm tổng kết thực tiễn, rút ra kinh nghiệm và điều chỉnh các nội dung chỉ đạo phù hợp hơn với tình hình mới; 18 kế hoạch, định ra các bước cụ thể để triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy; 8 hướng dẫn, nhằm hỗ trợ cơ sở triển khai thống nhất nội dung chỉ đạo của cấp tỉnh; 69 công văn chỉ đạo điều hành, đảm bảo sự linh hoạt, kịp thời trong xử lý các vấn đề nóng, các vụ việc có tính chất cấp bách, phát sinh trong công tác báo chí [Phụ lục 4]. Trong đó, Quảng Ninh và Hải Dương là 2 tỉnh ban hành số văn bản về lãnh đạo, chỉ đạo công tác BCĐP nhiều nhất. Các văn bản này không chỉ định hướng nội dung tuyên truyền, quản lý hoạt động báo chí trên địa bàn mà còn giúp xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong HTCT, giữa cơ quan chỉ đạo - cơ quan quản lý - cơ quan báo chí, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác BCĐP trong thời kỳ mới.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 80% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh [phụ lục10]. Điều này cho thấy, phương thức lãnh đạo này đang được các tỉnh ủy ở ĐBSH vận dụng hiệu quả và ngày càng đi vào chiều sâu, nhằm định hướng công tác báo chí phù hợp với yêu cầu chính trị, bối cảnh truyền thông và điều kiện thực tiễn tại địa phương.

Hai là, công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh được quan tâm thực hiện.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 81,32% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh [phụ lục 10]. Điều đó cho thấy, các

tỉnh ủy ở ĐBSH đang dần chuyển đổi từ các phương thức truyền thống sang cách tiếp cận linh hoạt, cập nhật hơn, giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng, trực quan và dễ tiếp cận, góp phần tạo nên sự thống nhất về nhận thức, sự đồng lòng trong hành động, từ đó bảo đảm cho sự thành công trong việc triển khai các chủ trương lớn của tỉnh ủy về công tác BCĐP.

Các tỉnh ủy đã chỉ đạo ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy phối hợp với sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, các cơ quan báo chí và HTCT cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của CBĐV và người dân về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của báo chí cách mạng, từ đó tạo sự ủng hộ và tham gia tích cực trong quá trình triển khai các chủ trương, chính sách về báo chí. Khi triển khai Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc theo Quyết định 362/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhiều tỉnh như Hà Nam, Bắc Ninh, Hưng Yên… đã tiến hành tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, lộ trình sắp xếp, hợp nhất các cơ quan BCĐP, giúp cán bộ, phóng viên và nhân dân hiểu đúng, tránh tâm lý hoang mang, lo lắng hoặc chống đối thụ động.

Hình thức tuyên truyền rất đa dạng: tổ chức hội nghị quán triệt nghị quyết, xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên báo, đài địa phương, phát hành tài liệu hỏi-đáp, tổ chức giao lưu, tọa đàm giữa lãnh đạo tỉnh và các nhà báo, phát động các đợt thi đua trong giới báo chí về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nâng cao chất lượng tuyên truyền. Các tỉnh đã sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử các sở, ngành để tuyên truyền sâu rộng các kết luận, chỉ thị của tỉnh ủy liên quan đến hoạt động báo chí và truyền thông trên địa bàn.

Công tác vận động cũng được triển khai bài bản, có chiều sâu, gắn với vai trò của các tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, tổ chức CT-XH và các hội nghề nghiệp. Hội nhà báo các tỉnh thường xuyên phối hợp với ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy tổ chức lớp bồi dưỡng chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho hội viên, vận động phóng viên, biên tập viên thực hiện nghiêm tôn chỉ, mục đích, quy định pháp luật về báo chí. Trong các cơ quan quản lý nhà nước, sở thông tin và

truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch chủ động phối hợp vận động cán bộ, công chức nâng cao trách nhiệm cung cấp thông tin minh bạch, đúng định hướng, tránh để "khoảng trống truyền thông" dẫn đến hiểu nhầm trong dư luận.

Nhờ triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền, vận động, phần lớn CBĐV và nhân dân đã nhận thức rõ hơn về ý nghĩa, sự cần thiết phải đổi mới, nâng cao chất lượng công tác báo chí, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số, tác động của mạng xã hội và yêu cầu đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Sự ủng hộ này góp phần quan trọng để triển khai thuận lợi các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh, đồng thời giúp hoạt động báo chí bám sát nhiệm vụ chính trị, phục vụ phát triển KT-XH và phản ánh tiếng nói người dân.

Ba là, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo thông qua việc chỉ đạo chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn một cách chủ động, đồng bộ và đúng định hướng chính trị.

Bên cạnh công tác định hướng chính trị, tư tưởng thông qua nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, các tỉnh ủy và BTVTU ở ĐBSH còn phát huy vai trò lãnh đạo thông qua việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí, góp phần bảo đảm sự phát triển đúng định hướng, đúng pháp luật, phục vụ tốt các nhiệm vụ CT-XH tại địa phương. Điều này được Đại hội Đảng bộ tỉnh khẳng định rất rõ. Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2020-2025 yêu cầu: "Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản" [144, tr.51. Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2020-2025 xác định: "Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, báo chí" [146, tr.31]. Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2020-2025 chỉ rõ: "Định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, tăng cường quản lý các cơ quan báo chí; phát huy hiệu quả các loại hình tuyên truyền, phương tiện truyền thông tích cực góp phần định hướng tư tưởng, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kịp thời phát hiện, tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt" [145, tr.48]. Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2020-2025 khẳng định: "Tăng cường quản lý nhà nước về các

hoạt động văn hóa, báo chí, xuất bản; thực hiện tốt Quy hoạch báo chí trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, nội dung các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm nhanh, kịp thời, chính xác, phong phú, đa dạng và hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng; đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi lợi dụng báo chí truyền bá tư tưởng phản động, lối sống không lành mạnh; xử lý nghiêm minh các vi phạm" [147, tr.29]…

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 78,87% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh [phụ lục 10]. Việc phát huy đúng vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh đã giúp các tỉnh ủy không phải can thiệp hành chính vào hoạt động báo chí, nhưng vẫn giữ được vai trò lãnh đạo toàn diện và hiệu quả, thông qua hệ thống chính quyền và cơ quan chuyên môn.

Công tác chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm. Thông qua hội nghị, thông qua văn bản do các cơ quan Trung ương, tỉnh tổ chức và chỉ đạo, dòng chảy thông tin chính thống đã phát huy mạnh mẽ sứ mệnh và vai trò trong định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong nhân dân [132, tr.1].

Các tỉnh ủy đã lãnh đạo UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chuyên môn như sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, ban thi đua - khen thưởng, sở nội vụ, sở tài chính... trong việc thực hiện các chủ trương của Trung ương và tỉnh ủy về quy hoạch, tổ chức lại báo chí, quản lý hoạt động thông tin, cấp phép, thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực báo chí - truyền thông. Vai trò của sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch đặc biệt nổi bật với tư cách là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước trực tiếp, thực hiện các nhiệm vụ như cấp giấy phép hoạt động, kiểm tra nội dung thông tin báo chí, báo cáo tình hình định kỳ, phối hợp xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí - xuất bản trên địa bàn.

Chính quyền tỉnh đã được tỉnh ủy giao nhiệm vụ cụ thể trong triển khai các đề án phát triển báo chí, như xây dựng trung tâm truyền thông cấp tỉnh, hiện

đại hóa hạ tầng kỹ thuật, đầu tư thiết bị công nghệ số, hỗ trợ đào tạo nhà báo. Việc phối hợp giữa UBND tỉnh và các cơ quan báo chí cũng được triển khai chặt chẽ, với các cơ chế như giao ban báo chí định kỳ, hướng dẫn cung cấp thông tin cho báo chí từ các sở, ngành và địa phương; tổ chức diễn tập xử lý khủng hoảng truyền thông; phân công người phát ngôn và thiết lập quy trình trả lời báo chí nhanh, chính xác.

Thông qua sự lãnh đạo của tỉnh ủy, các chính quyền cấp tỉnh đã thực hiện tốt chức năng bảo đảm kỷ cương, trật tự trong hoạt động báo chí: xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng báo chí để gây áp lực, đăng tin sai sự thật, thực hiện thu hồi thẻ nhà báo vi phạm đạo đức nghề nghiệp, hoặc đình chỉ tạm thời hoạt động của một số văn phòng đại diện sai phạm. Phát huy hiệu quả vai trò hỗ trợ, tạo điều kiện để báo chí hoạt động đúng pháp luật, gắn bó với đời sống xã hội địa phương.

Các tỉnh ủy chú trọng lãnh đạo UBND tỉnh đảm bảo các điều kiện cần thiết cho các cơ quan báo chí, tạo nền tảng để BCĐP hoạt động ổn định, từng bước phát triển hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả. Sau khi hợp nhất các cơ quan báo chí thành Trung tâm Truyền thông tỉnh, tỉnh Quảng Ninh đã tập trung đầu tư đồng bộ hệ thống trang thiết bị hiện đại, xây dựng tòa soạn điện tử, phát triển các nền tảng đa phương tiện, thiết lập trung tâm kỹ thuật phát sóng truyền hình và hạ tầng lưu trữ số [130]. Tại các tỉnh Hưng Yên, Ninh Bình, Nam Định,… bên cạnh duy trì ngân sách hoạt động thường xuyên, UBND dân tỉnh đã bổ sung kinh phí phục vụ các chương trình tuyên truyền trọng điểm, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số, công tác xây dựng Đảng và HTCT, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch… Các cơ quan báo chí còn được ưu tiên bố trí trụ sở làm việc khang trang, kết nối mạng tốc độ cao, phần mềm quản lý dữ liệu hiện đại, giúp nâng cao hiệu suất và an toàn thông tin. Ngoài ra, các tỉnh đã lãnh đạo đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ người làm báo, quan tâm đến công tác thi đua - khen thưởng, xét tặng, trao giải báo chí hằng năm… góp phần

khuyến khích, động viên đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên yên tâm công tác, cống hiến lâu dài cho sự nghiệp báo chí cách mạng.

Bốn là, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã phát huy vai trò lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ đối với các cơ quan báo chí của tỉnh, góp phần từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ làm báo có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

Trong cơ chế lãnh đạo toàn diện của Đảng, công tác tổ chức, cán bộ luôn giữ vai trò then chốt, trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả của các cơ quan, tổ chức trong HTCT. Đối với lĩnh vực báo chí, các tỉnh ủy và BTVTU ở ĐBSH đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo thông qua việc chỉ đạo công tác tổ chức bộ máy và cán bộ của các cơ quan BCĐP theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 82,92% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh [phụ lục 10]. Các tỉnh ủy đã chỉ đạo sát sao việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan báo chí theo Quy hoạch báo chí quốc gia, bảo đảm đúng định hướng "mỗi tỉnh một cơ quan báo in, một đài phát thanh - truyền hình" hoặc mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện. Việc hợp nhất các cơ quan báo chí, nhất là các bản tin, tạp chí chuyên ngành do các sở, ban, ngành tỉnh chủ quản, được thực hiện một cách chủ động, có lộ trình, đi đôi với rà soát lại chức năng, nhiệm vụ và tinh giản biên chế, gắn với đổi mới mô hình hoạt động.

Về công tác cán bộ, các tỉnh ủy và BTVTU đặc biệt coi trọng việc lựa chọn, quy hoạch, đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cơ quan báo chí. Quy trình bổ nhiệm tổng biên tập báo, giám đốc đài phát thanh - truyền hình được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ. Cán bộ báo chí (ban biên tập, ban giám đốc) thuộc diện cán bộ BTVTU quản lý, bảo đảm tính chính trị, bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp và năng lực lãnh đạo đơn vị. Song song với đó, các tỉnh ủy chú trọng công tác cán bộ, nhất là lựa

chọn, quy hoạch, bổ nhiệm đội ngũ lãnh đạo các cơ quan báo chí tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có kinh nghiệm quản lý và am hiểu lĩnh vực truyền thông hiện đại. Các địa phương đã thực hiện việc kiện toàn chức danh tổng biên tập, phó tổng biên tập, giám đốc, phó giám đốc các cơ quan báo chí bảo đảm đúng quy trình, quy định, gắn với đánh giá năng lực thực tiễn và phẩm chất chính trị.

Cùng với đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, phóng viên, biên tập viên cũng được quan tâm. Các tỉnh ủy chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức các lớp cập nhật trình độ lý luận chính trị, kỹ năng nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng chuyển đổi số báo chí; phối hợp với Học viện Báo chí và Tuyên truyền, các Học viện chính trị khu vực để đào tạo nguồn cán bộ lãnh đạo kế cận.

Năm là, lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 81,5% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP [phụ lục 10]. Đây là minh chứng cho thấy sự quan tâm lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH, đó là xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng, vừa có năng lực chuyên môn cao, tinh thần trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, từ đó đặt ra yêu cầu cần nghiêm túc về kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Tính đến tháng 4/2025, ở các tỉnh ĐBSH có khoảng 28 cơ quan BCĐP trực thuộc sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của tỉnh ủy và UBND các tỉnh, bao gồm các báo tỉnh, đài phát thanh - truyền hình và trung tâm truyền thông tỉnh [Phụ lục 2]. Tất cả các cơ quan báo chí này đều có tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ khối các cơ quan cấp tỉnh hoặc trực thuộc cấp ủy địa phương nơi cơ quan đóng

trụ sở, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hoạt động báo chí tại địa phương. Ở các tỉnh ĐBSH có 28 tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan báo chí, trong đó phần lớn là chi bộ trực thuộc, một số là đảng bộ cơ sở ở những đơn vị có số lượng đảng viên lớn (từ 30 đảng viên trở lên). Tổng số đảng viên đang sinh hoạt tại các tổ chức đảng trong cơ quan báo chí toàn vùng ước tính đạt khoảng 730 đảng viên, bình quân mỗi đơn vị báo chí có từ 60-90 đảng viên, riêng một số đơn vị quy mô lớn như Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh 202 đảng viên, Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Hải Dương, Báo Thái Bình có hơn 150 đảng viên.

Các tổ chức đảng trong cơ quan báo chí đã phát huy vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo cơ quan thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, giữ vững định hướng chính trị - tư tưởng, góp phần quan trọng trong tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, và các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU. Đồng thời, đây cũng là lực lượng nòng cốt trong việc giáo dục, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên tại các cơ quan báo chí tỉnh.

Tại các cơ quan báo chí cấp tỉnh như báo đảng bộ tỉnh, đài phát thanh - truyền hình tỉnh, tổ chức đảng được kiện toàn, duy trì nền nếp sinh hoạt chính trị, kịp thời phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh ủy và BTVTU về công tác BCĐP. Đảng ủy, chi bộ tại các cơ quan này không chỉ giữ vai trò lãnh đạo toàn diện đơn vị mà còn là nơi thể hiện sự nêu gương, trách nhiệm chính trị và bản lĩnh nghề nghiệp trong môi trường truyền thông hiện đại, đa chiều.

Các cấp ủy cơ sở trong các cơ quan báo chí đã tích cực chủ trì tổ chức sinh hoạt chuyên đề gắn với nội dung nghị quyết của tỉnh về chuyển đổi số báo chí, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xây dựng đạo đức nghề nghiệp cho người làm báo. Nhiều chi bộ đã có sáng kiến đưa nội dung nghị quyết vào chỉ tiêu công việc cụ thể: xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Đảng, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, cổ vũ xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số, cải cách hành chính...

Bên cạnh đó, đội ngũ CBĐV trong các cơ quan báo chí, nhất là những người giữ vị trí lãnh đạo, tổng biên tập, trưởng phòng, biên tập viên chính, phóng viên kỳ cựu đã thể hiện tốt vai trò gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành và triển khai đường lối, chủ trương của Đảng. Họ là những người trực tiếp định hướng nội dung tuyên truyền, kiểm soát tính chính xác, khách quan, đúng tôn chỉ, mục đích của thông tin báo chí, đồng thời giữ gìn phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Tại nhiều địa phương như Hải Dương, Bắc Ninh, Nam Định, đảng viên là nhà báo còn chủ động đề xuất sáng kiến truyền thông phù hợp thực tiễn địa phương, đóng góp ý kiến phản biện có trách nhiệm trong các hội nghị giao ban báo chí, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí.

Vai trò nêu gương của đảng viên cũng thể hiện rõ trong việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên môi trường mạng. Nhiều cán bộ, phóng viên là đảng viên đã tiên phong lan tỏa thông tin chính thống, phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời chủ động định hướng dư luận bằng các bài viết sắc sảo, giàu tính xây dựng, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương.

Sáu là, sự phối hợp giữa MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh ngày càng chặt chẽ hơn.

Xác định rõ báo chí không chỉ là công cụ của Đảng, Nhà nước mà còn là diễn đàn của nhân dân, các tỉnh ủy đã đẩy mạnh công tác dân vận, tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan báo chí với MTTQ và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác báo chí, nhất là những nội dung liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, định hướng dư luận xã hội, và đấu tranh phản bác thông tin xấu độc trên không gian mạng. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 82,06% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã

hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh [phụ lục 10].

Các tỉnh ủy đã chỉ đạo MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh tích cực tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và tỉnh về lĩnh vực báo chí. Những nội dung liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, nâng cao trách nhiệm của người dân trong tiếp cận và sử dụng thông tin… được truyền tải thông qua các cuộc hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chi hội, hội nghị cử tri, góp phần nâng cao nhận thức chính trị cho hội viên, đoàn viên và cộng đồng dân cư.

Nhiều tổ chức xã hội và nhân dân cũng đóng vai trò quan trọng trong giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động báo chí, đặc biệt trong việc góp ý, kiến nghị các nội dung liên quan đến đạo đức nghề nghiệp người làm báo, hoạt động của báo chí trên địa bàn, cũng như việc thực hiện các quy định pháp luật về thông tin truyền thông. Tại các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Bắc Ninh…, MTTQ đã chủ trì tổ chức lấy ý kiến góp ý về xây dựng cơ quan báo chí đa phương tiện, tổ chức diễn đàn "Người dân với báo chí", phản ánh tiếng nói của cử tri về những vấn đề nóng mà báo chí cần quan tâm, từ đó giúp các cơ quan báo chí điều chỉnh nội dung tuyên truyền sát với thực tiễn đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã đẩy mạnh xây dựng và duy trì các chuyên mục, chuyên trang như "Ý kiến cử tri và Nhân dân", "Mặt trận và cuộc sống", "Công đoàn lên tiếng", "Phụ nữ với truyền thông" trên các báo, đài địa phương, qua đó tạo điều kiện để người dân tham gia phản biện, kiến nghị, đóng góp xây dựng đối với hoạt động của cơ quan báo chí và chủ trương của tỉnh trong lĩnh vực thông tin - truyền thông. Vai trò chủ thể của nhân dân trong việc thực hiện các nghị quyết về công tác báo chí nhờ vậy từng bước được phát huy, góp phần nâng cao tính dân chủ, tính phản biện và đồng thuận xã hội trong thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và tỉnh ủy.

Bên cạnh đó, các tỉnh ủy còn chỉ đạo việc phối hợp giữa MTTQ và các tổ chức CT-XH và cơ quan báo chí trong việc tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, xây dựng niềm tin xã hội, lan tỏa những giá trị tích cực, củng cố vai trò định

hướng của báo chí cách mạng. Qua đó, công tác báo chí không còn là công việc riêng của các cơ quan chuyên trách, mà trở thành nhiệm vụ chung của cả HTCT và toàn dân, góp phần hình thành nền báo chí nhân dân, gần dân, vì dân, phản ánh tiếng nói, tâm tư nguyện vọng của nhân dân đến cấp ủy, chính quyền.

Bảy là, công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP ngày càng được quan tâm và coi trọng.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 78,78% ý kiến cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã thực hiện tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP [phụ lục 10]. Điều này đã góp phần kịp thời chấn chỉnh những sai lệch, khắc phục hạn chế, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất đối với lĩnh vực báo chí.

Thực hiện chức năng lãnh đạo toàn diện, các tỉnh ủy đã chỉ đạo ủy ban kiểm tra tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền và hoạt động báo chí theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh. Trong giai đoạn 2010-2025, các tỉnh ủy ở ĐBSH đã tổ chức 149 lượt kiểm tra, giám sát chuyên đề liên quan đến công tác báo chí và thông tin truyền thông tại các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, cũng như cấp ủy trực thuộc [Phụ lục 5]. Số lượt kiểm tra, giám sát tăng liên tục và rõ rệt qua từng giai đoạn: Giai đoạn 2010-2015: 33 cuộc; giai đoạn 2015-2020: 50 cuộc; giai đoạn 2020-2025: 66 cuộc (tăng gấp đôi so với giai đoạn 2010-2015), cho thấy các tỉnh ủy ngày càng chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về công tác báo chí, trong đó Quảng Ninh và Hải Dương là địa phương có tần suất kiểm tra, giám sát về công tác báo chí cao nhất (22 cuộc) [phụ lục 5].

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh ủy về công tác báo chí; việc chấp hành định hướng thông tin, thực hiện tôn chỉ mục đích của các cơ

quan báo chí; trách nhiệm của tổ chức đảng và người đứng đầu trong chỉ đạo công tác tư tưởng, công tác đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ báo chí.

Công tác kiểm tra, giám sát không chỉ kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong thực hiện nhiệm vụ báo chí mà còn là căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; từ đó nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí, bảo đảm báo chí hoạt động đúng định hướng, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua công tác này, nhiều tổ chức đảng trong cơ quan báo chí đã chủ động điều chỉnh phương pháp lãnh đạo, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cấp ủy và lãnh đạo cơ quan trong chỉ đạo nội dung tuyên truyền. Đồng thời, một số sai sót, lệch lạc trong nội dung thông tin, biểu hiện buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với báo chí cũng được phát hiện, xử lý kịp thời, góp phần siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực báo chí - truyền thông trên địa bàn.

Các tỉnh ủy và BTVTU đã chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp, ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, và ban cán sự đảng các sở, ngành liên quan tổ chức nhiều cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí, nhất là trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm như: chấp hành tôn chỉ, mục đích hoạt động báo chí; quản lý nội dung thông tin; triển khai Quy hoạch báo chí; phòng, chống sai phạm trong hoạt động nghề nghiệp; thực hiện trách nhiệm chính trị trong định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ban thường vụ tỉnh ủy Hải Dương, Nam Định, Bắc Ninh đã tổ chức các đoàn kiểm tra về việc quán triệt và triển khai Nghị quyết số 16-NQ/TU của tỉnh ủy về chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông; kiểm tra việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của CBĐV trong các cơ quan báo chí; giám sát việc thực hiện Luật Báo chí năm 2016 gắn với đạo đức người làm báo. Qua đó, đã phát hiện những tồn tại như: một số tổ chức đảng trong cơ quan báo chí hoạt động chưa đúng thực chất; vai trò giám sát của chi bộ còn

mờ nhạt; còn hiện tượng biểu hiện lệch chuẩn đạo đức nghề nghiệp; một số cơ quan báo chí chưa chú trọng việc học tập nghị quyết hoặc học tập còn hình thức.

Công tác giám sát thường xuyên cũng được tăng cường thông qua các kỳ giao ban báo chí do ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy chủ trì, mời đại diện UBND tỉnh, sở ngành, MTTQ và các tổ chức CT-XH tham dự để phát hiện và uốn nắn kịp thời các vấn đề "nóng", nhạy cảm, tránh sai sót trong đưa tin, bình luận. Các hội nghị sơ kết, tổng kết 6 tháng, hằng năm về công tác báo chí đều được lồng ghép nội dung kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết, kết luận của tỉnh ủy, qua đó từng bước nâng cao trách nhiệm chính trị và tính kỷ luật trong hoạt động báo chí.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Hạn chế về nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, một số tỉnh ủy chưa chú trọng đúng mức việc lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, công tác xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện đôi lúc chưa kịp thời, còn chung chung.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 4,41% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt nội dung lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện, thậm chí có 1,13% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện nội dung lãnh đạo này [phụ lục 10]. Công tác quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về báo chí còn hình thức, thiếu chiều sâu. Việc tổ chức học tập, phổ biến các văn kiện như Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới", Kết luận số 19-KL/TW, ngày 17/10/2023 về tiếp tục triển khai Quy hoạch phát triển và

quản lý báo chí đến năm 2025… ở nhiều nơi mới chỉ dừng lại ở việc triển khai văn bản, thiếu hướng dẫn cụ thể để đưa nội dung vào chương trình hành động. Một số cấp ủy địa phương, đặc biệt là cấp huyện hoặc đảng ủy khối cơ quan chưa gắn nội dung nghị quyết với nhiệm vụ chính trị, công tác tuyên truyền thực tế của địa phương, dẫn đến sự rời rạc, không thống nhất trong triển khai.

Việc cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị thành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch hành động của cấp tỉnh còn chậm, chưa sát thực tiễn và thiếu đồng bộ. Tại một số tỉnh như Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch báo chí theo chỉ đạo của Trung ương bị kéo dài, chậm tiến độ. Ví dụ, trong Kết luận số 06-KL/TU, ngày 20/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định về tăng cường công tác quản lý báo chí, tuy nêu khá rõ vai trò định hướng thông tin, tuy nhiên thiếu cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các cơ quan báo chí, khiến việc thực thi trên thực tế còn lúng túng. Hay tại tỉnh Hải Dương, dù đã ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU về chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin - truyền thông, song nội dung dành cho báo chí lại mờ nhạt, chủ yếu thiên về hạ tầng kỹ thuật, chưa làm rõ nhiệm vụ đổi mới nội dung, phương thức hoạt động báo chí trong môi trường số.

Qua số liệu thống kê cho thấy, Hà Nam là tỉnh có ít các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác BCĐP nhất ở vùng ĐBSH. Sự chênh lệch giữa tỉnh cao nhất (Quảng Ninh: 17 văn bản) và thấp nhất (Hà Nam: 8 văn bản) là hơn gấp đôi, cho thấy mức độ quan tâm và đầu tư cho lãnh đạo báo chí không đồng đều trong vùng [phụ lục 4]. Việc tham mưu xây dựng các chỉ thị, nghị quyết riêng về báo chí tại một số tỉnh còn hạn chế. Đại đa số các tỉnh vẫn chưa ban hành văn bản chuyên đề riêng về báo chí mà chỉ lồng ghép nội dung báo chí trong các văn bản chung về tuyên giáo, thông tin truyền thông, hoặc nội dung quá khái quát, thiếu tính chỉ đạo cụ thể. Điều này ảnh hưởng đến tính thống nhất và hiệu quả lãnh đạo.

Hai là, công tác lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP đôi khi còn thiếu quyết liệt, đồng bộ, sâu sát.

Các cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy, nhất là các đảng ủy khối cơ quan, doanh nghiệp còn thiếu quyết liệt, đồng bộ, sâu sát trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU và chính quyền tỉnh về công tác BCĐP. Ở một số nơi, nhận thức của cấp ủy trực thuộc về vị trí, vai trò của báo chí trong công tác tư tưởng, định hướng dư luận còn mờ nhạt, chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy về báo chí, xem đây là lĩnh vực phụ thuộc vào cấp tỉnh, không liên quan trực tiếp đến trách nhiệm lãnh đạo của địa phương, đơn vị mình.

Một số cấp ủy trực thuộc còn lúng túng trong việc phối hợp với cơ quan BCĐP, cả trong việc cung cấp thông tin chính thống, chủ động phản ánh kết quả nổi bật ở địa phương, lẫn trong xử lý các tình huống báo chí nêu vấn đề phê bình. Một số địa phương né tránh tiếp xúc với báo chí, không trả lời phản ánh, gây ra tình trạng thông tin thiếu chiều sâu, hoặc để dư luận một chiều trên mạng xã hội dẫn dắt. Ví dụ, năm 2023, một số địa phương thuộc tỉnh Hưng Yên và Nam Định bị phê bình vì chậm phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến giải phóng mặt bằng, đấu thầu y tế... khiến báo chí phản ánh thiếu khách quan, ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của địa phương [88].

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 3,57% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt nội dung lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP, thậm chí có 1,78% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện nội dung lãnh đạo này [phụ lục 10]. Điều này khiến BCĐP không theo kịp các vấn đề nóng, không thể hiện được vai trò định hướng dư luận và tạo đồng thuận xã hội.

Ba là, công tác lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý báo chí ở một số nơi chưa được chú trọng đúng mức và trong triển khai thực hiện còn lúng túng.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 3,29% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt nội dung lãnh đạo việc kiện

toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, thậm chí có 2,44% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện nội dung lãnh đạo này [phụ lục 10]. Thực tế cho thấy, việc sắp xếp, tinh gọn các cơ quan báo chí ở một số tỉnh vẫn mang tính hình thức, hành chính, thiếu chiến lược lâu dài. Sau sáp nhập, số lượng Phó Tổng Biên tập tăng mạnh. Hiện nay, Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình là cơ quan có nhiều Phó Tổng Biên tập nhất (13 người), với 12 phòng chuyên môn (12 trưởng phòng và 63 phó trưởng phòng) [phụ lục 3]. Nhiều tỉnh sau khi thực hiện sáp nhập hoặc chuyển đổi cơ quan báo chí (chuyển báo in thành bản tin điện tử, hợp nhất báo và đài phát thanh - truyền hình tỉnh…), nhưng vẫn giữ nguyên mô hình tổ chức, chưa thay đổi cách thức quản trị, cơ chế vận hành. Một số nơi còn xảy ra tình trạng "trùng lặp chức năng", "chồng chéo nhiệm vụ" giữa các đơn vị báo chí và cơ quan truyền thông nhà nước khác, dẫn đến thiếu rõ ràng về đầu mối chỉ đạo và phân công trách nhiệm.

Bên cạnh đó, công tác đánh giá, rà soát đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan báo chí của tỉnh vẫn còn mang tính hình thức. Một số cán bộ đứng đầu cơ quan báo chí chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực chuyên môn, tư duy truyền thông hiện đại, kỹ năng số, dẫn đến hoạt động của cơ quan chậm đổi mới. Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ quan báo chí ở một số địa phương vẫn thiên về yếu tố "cơ cấu" hoặc "luân chuyển hành chính" mà chưa căn cứ toàn diện vào năng lực chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ báo chí - truyền thông. Tình trạng này khiến một số tờ báo, đài truyền hình địa phương hoạt động lúng túng trước yêu cầu đổi mới nội dung, ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt trong chuyển đổi số.

Việc đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý báo chí tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển báo chí chuyên nghiệp, hiện đại. Trong khi đó, một số tỉnh ủy chưa quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác báo chí, số lượt cán bộ tham gia học tập chưa nhiều,

nhất là Hà Nam, Vĩnh Phúc [phụ lục 7]. Ở nhiều tỉnh như Thái Bình, Hà Nam, đội ngũ làm báo phần lớn là cán bộ kiêm nhiệm, chưa được đào tạo bài bản về nghề báo hoặc kỹ năng truyền thông số. Thiếu các nhà báo có khả năng điều tra, phân tích chuyên sâu, kỹ năng truyền thông đa nền tảng khiến nội dung BCĐP còn đơn điệu, thiếu tính phản biện, kém sức hút. Việc cập nhật các chuẩn mực nghề nghiệp, đạo đức báo chí, quy tắc ứng xử trong môi trường mạng cũng chưa được tổ chức thường xuyên.

Bốn là, công tác lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh có lúc còn mang tính hình thức và hiệu quả chưa cao.

Việc xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan trong HTCT tỉnh chưa đồng bộ và thiếu nhất quán. Một số tỉnh ủy đã ban hành quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy với UBND tỉnh, sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo tỉnh... nhưng quy chế này thường mang tính hình thức, chưa cụ thể hóa rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn và quy trình phối hợp giữa các bên. Ví dụ, tại một số địa phương như Nam Định, Ninh Bình… trong một số vụ việc cần xử lý thông tin nhạy cảm, phản ánh từ báo chí, việc phối hợp phát ngôn hoặc phản hồi giữa chính quyền, các sở ngành và cơ quan tuyên giáo còn thiếu chủ động, đôi khi chồng chéo, né tránh hoặc trì hoãn. Điều này gây ảnh hưởng đến tính kịp thời, chính xác trong cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội.

Vai trò điều phối trung tâm của ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy trong công tác báo chí chưa được phát huy đầy đủ. Nhiều địa phương chưa thực sự thống nhất đầu mối chỉ đạo giữa các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị cung cấp thông tin. Một số tổ chức đảng, đoàn thể, sở ngành vẫn quan niệm công tác báo chí là nhiệm vụ riêng của cơ quan báo chí hoặc ban tuyên giáo, chưa xem đây là trách nhiệm chung trong công tác tư tưởng, tuyên truyền. Tình trạng cung cấp thông tin không đầy đủ, chậm trễ, thậm chí từ chối cung cấp thông tin báo chí vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi, làm giảm

hiệu quả thông tin hai chiều, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và chính quyền địa phương trước nhân dân.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 2,54% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt nội dung lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh, thậm chí có 1,5% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện nội dung lãnh đạo này [phụ lục 10]. Điều này cũng cho thấy ở một số địa phương, công tác phối hợp vẫn chưa có những cải tiến rõ rệt, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Năm là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về công tác BCĐP có lúc, có nơi chưa được thực hiện thường xuyên, bài bản và đúng tầm.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 3,76% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt nội dung lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, thậm chí có 1,97% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện nội dung lãnh đạo này [phụ lục 10]. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết và đúc rút kinh nghiệm trong thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về công tác báo chí chưa được thực hiện một cách thường xuyên, bài bản và có chiều sâu. Trong số các tỉnh ở ĐBSH, Hà Nam là tỉnh có số cuộc sơ kết, tổng kết về công tác báo chí thấp nhất (4 cuộc) [phụ lục 6], cho thấy tỉnh ủy chưa thật sự chú trọng sơ kết, tổng kết chuyên đề về công tác báo chí, hoặc thực hiện theo hình thức tích hợp, chưa chuyên biệt. Thực tế cho thấy, tại nhiều địa phương, việc sơ kết, tổng kết các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy về công tác báo chí thường được lồng ghép trong các hội nghị tổng kết công tác tuyên giáo hoặc công tác xây dựng Đảng, mang tính hình thức, thiếu trọng tâm, không có báo cáo đánh giá riêng.

Các bản báo cáo sơ kết, tổng kết chỉ dừng lại ở việc mô tả kết quả đạt được theo hướng định tính, ít phân tích sâu về mặt hạn chế, yếu kém hoặc nguyên nhân chủ quan từ phía lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và cơ quan chủ trì.

Điều này khiến cho việc rút ra các bài học kinh nghiệm thiết thực gặp khó khăn, đặc biệt trong bối cảnh BCĐP đang phải thích ứng với quá trình chuyển đổi số, áp lực thông tin đa chiều và sự gia tăng cạnh tranh từ báo chí trung ương, mạng xã hội.

3.1.2.2. Hạn chế về phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng

Một là, việc lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh đôi lúc chưa thường xuyên, kịp thời.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 5,63% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh, thậm chí có 3,76% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Hiện nay, các tỉnh ủy ở ĐBSH chưa ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về công tác báo chí. Các tỉnh ủy mới chỉ dừng lại ở việc lồng ghép nội dung về báo chí trong các văn bản tổng thể về công tác tư tưởng, tuyên giáo, chưa có các chỉ thị, kết luận chuyên biệt để chỉ đạo rõ ràng các nội dung về quy hoạch báo chí, quản lý thông tin truyền thông, chuyển đổi số, bảo vệ nền tảng tư tưởng trên báo chí. Nhiều nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về báo chí còn chung chung, chưa sát thực tiễn phát triển BCĐP, chưa cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mang tính khả thi. Ở một số địa phương đặt ra yêu cầu "nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí" nhưng chưa làm rõ chỉ tiêu cụ thể, phương thức đo lường hay nguồn lực thực hiện.

Quy trình tham mưu, soạn thảo và ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị về công tác báo chí còn nặng về hành chính, chưa được chuẩn bị kỹ về mặt chuyên môn, chưa có sự tham gia sâu của giới chuyên gia, nhà báo và cơ quan thực thi. Một số văn bản thiếu tính dự báo, chưa cập nhật kịp thời các xu thế mới của báo chí hiện đại như báo chí dữ liệu, báo chí đa nền tảng, báo chí tương tác số, hoặc những nguy cơ từ truyền thông sai lệch, mạng xã hội xuyên tạc. Việc thiếu tham vấn rộng rãi khiến chất lượng văn bản chưa cao, thiếu tính thiết thực và không đủ sức lan tỏa, thuyết phục trong tổ chức thực hiện.

Hai là, công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí vẫn còn những hạn chế, thiếu chiều sâu và chưa thật sự lan tỏa mạnh mẽ trong toàn HTCT.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 5,16% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh, thậm chí có 3,47% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Nội dung tuyên truyền về công tác báo chí chưa thật sự cụ thể, sâu sắc, thiếu tính định hướng và chưa phù hợp với từng đối tượng. Phần lớn hoạt động tuyên truyền hiện nay vẫn dừng lại ở việc thông tin về sự ra đời, tên gọi và phạm vi của nghị quyết, chỉ thị… mà chưa đi sâu giải thích những nội dung cốt lõi, những điểm mới, mục tiêu dài hạn và ý nghĩa thực tiễn của văn bản đối với từng tổ chức, đơn vị, địa phương hoặc đối với từng tầng lớp nhân dân. Hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, nặng về truyền đạt hành chính, chưa phát huy được vai trò thuyết phục, vận động bằng các mô hình hay, điển hình tốt hoặc qua các kênh truyền thông đa dạng.

Việc vận động, tạo sự đồng thuận trong nhân dân và đội ngũ làm báo về các chủ trương báo chí của tỉnh còn chưa hiệu quả. Nhiều CBĐV vẫn coi việc thực hiện các nghị quyết về báo chí là nhiệm vụ của cơ quan tuyên giáo hoặc các cơ quan báo chí, mà chưa thấy được vai trò và trách nhiệm của bản thân trong việc phối hợp, cung cấp thông tin, định hướng dư luận. Một số cơ quan, tổ chức chưa tích cực phối hợp với báo chí để tuyên truyền gương điển hình, phản ánh vấn đề nổi bật ở cơ sở. Ngược lại, người dân, nhất là ở cơ sở, lại chưa có cơ hội hoặc không được khuyến khích tiếp cận đầy đủ thông tin chính thống, dẫn đến dễ bị ảnh hưởng bởi luồng thông tin sai lệch từ mạng xã hội.

Ba là, việc lãnh đạo phát huy vai trò của chính quyền tỉnh trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí vẫn còn một số hạn chế, bất cập, ảnh hưởng đến hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý báo chí địa phương.

Sự phối hợp giữa cấp ủy với chính quyền trong chỉ đạo, quản lý báo chí ở một số tỉnh chưa thật sự thường xuyên, kịp thời, nhất là trong xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung thông tin, định hướng dư luận, đấu tranh với các biểu hiện lệch lạc trên không gian mạng. Một số vụ việc có biểu hiện phức tạp về thông tin trên báo chí và mạng xã hội, tuy có tác động đến uy tín tổ chức đảng, chính quyền địa phương, nhưng còn chậm được chính quyền vào cuộc chủ động xử lý, do chưa có cơ chế phối hợp rõ ràng hoặc chưa có sự lãnh đạo, định hướng kịp thời từ phía tỉnh ủy.

Chức năng quản lý nhà nước về báo chí tại cấp tỉnh, chủ yếu do sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch đảm nhiệm, hiện vẫn gặp nhiều khó khăn do năng lực tổ chức bộ máy còn hạn chế, nguồn lực mỏng, công cụ quản lý chưa hiện đại, trong khi khối lượng và tốc độ thông tin ngày càng lớn, đa dạng và phức tạp. Tuy là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý, nhưng sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch tại nhiều địa phương còn lúng túng trong việc xây dựng các cơ chế phối hợp kiểm soát nội dung, giám sát hoạt động thông tin điện tử, mạng xã hội, hoặc chưa có các công cụ phân tích dữ liệu số để đánh giá xu hướng thông tin công. Trong khi đó, sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với chính quyền trong lĩnh vực này cũng còn chung chung, chưa có chỉ đạo sâu sát để tăng cường năng lực thể chế và nhân lực cho quản lý BCĐP.

Mặc dù, các tỉnh ủy đã chú trọng lãnh đạo UBND tỉnh quan tâm, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất cho các cơ quan báo chí hoạt động nhưng thực tế hiện nay, một số cơ quan BCĐP vẫn phải hoạt động trong điều kiện cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị lạc hậu, không đồng bộ, không đáp ứng được yêu cầu sản xuất các sản phẩm báo chí đa nền tảng. Việc đầu tư cho báo chí số, báo điện tử, sản phẩm truyền thông trực tuyến còn mang tính nhỏ lẻ, thiếu chiến lược tổng thể. Nhiều cơ quan chưa có phòng dựng hiện đại, chưa được trang bị thiết bị quay - dựng di động, chưa có trung tâm dữ liệu số để phục vụ tác nghiệp thời gian thực. Báo chí địa phương phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, những năm

gần đây nguồn thu từ quảng cáo lại đang có chiều hướng sụt giảm, gây nhiều khó khăn trong hoạt động chuyên môn [132, tr.12].

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 5,54% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh, thậm chí có 34,23% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Điều này làm suy giảm hiệu lực quản lý nhà nước đối với báo chí, nhất là trong bối cảnh BCĐP đang đối mặt với nhiều thách thức từ chuyển đổi số, mạng xã hội và áp lực tự chủ tài chính.

Bốn là, công tác lãnh đạo về tổ chức bộ máy và cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh còn bộc lộ những hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và chất lượng thông tin, tuyên truyền của BCĐP.

Công tác quy hoạch, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí ở một số tỉnh còn nặng tính hành chính, chưa thật sự xuất phát từ yêu cầu phát triển của báo chí trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập truyền thông hiện đại. Một số trường hợp được bổ nhiệm giữ vị trí chủ chốt tại các cơ quan báo chí khi chưa có đủ năng lực chuyên môn sâu về nghiệp vụ báo chí - truyền thông, chưa trải qua môi trường thực tiễn báo chí, dẫn đến khó khăn trong việc định hướng nội dung, chỉ đạo tòa soạn hoặc thích ứng với yêu cầu đổi mới mô hình tổ chức báo chí. Việc này có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng thông tin, mức độ phản ứng nhanh và nhạy bén của báo chí trước các vấn đề phức tạp của đời sống xã hội. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm báo còn thiếu chiều sâu, thiếu trọng tâm, chưa được lãnh đạo tỉnh ủy chỉ đạo như một chiến lược lâu dài. Nhiều địa phương vẫn chủ yếu dựa vào các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, phổ thông, chưa tổ chức được các chương trình đào tạo bài bản về chuyên ngành báo chí hiện đại, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng ứng xử với truyền thông xã hội, công nghệ số, truyền thông dữ liệu… Điều đó khiến một bộ phận phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý chưa đáp ứng kịp với yêu cầu đổi mới báo chí trong kỷ nguyên số.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 3,85% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh, thậm chí có 3% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Cơ cấu tổ chức bộ máy của nhiều cơ quan báo chí ở địa phương vẫn cồng kềnh, chồng chéo. Số lượng Phó Tổng Biên tập sau sáp nhập tăng. Điển hình như Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình hiện có 13 Phó Tổng Biên tập, Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh có 10 Phó Tổng Biên tập… [phụ lục 3]. Điều này dẫn đến hoạt động của một số cơ quan báo chí chậm thích nghi với xu hướng tích hợp, đa nền tảng, báo chí - truyền thông hợp nhất.

Năm là, việc lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, cũng như phát huy vai trò gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP vẫn còn một số bất cập, chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Tổ chức đảng trong một số cơ quan báo chí tỉnh hoạt động chưa thật sự mạnh, vai trò hạt nhân chính trị còn mờ nhạt, chưa thực sự làm tốt chức năng lãnh đạo toàn diện hoạt động đơn vị, đặc biệt trong định hướng chính trị, tư tưởng cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Tình trạng "hành chính hóa" hoạt động của các tổ chức đảng trong cơ quan báo chí còn tồn tại. Việc sinh hoạt chi bộ chưa thật sự gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị báo chí, nội dung sinh hoạt đôi lúc còn hình thức, chưa đi sâu bàn thảo về những vấn đề nóng của đời sống báo chí, chưa thật sự là diễn đàn để nâng cao bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ đảng viên làm báo. Vai trò gương mẫu của đảng viên trong cơ quan báo chí tỉnh còn biểu hiện hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh môi trường thông tin hiện nay đòi hỏi tính nhạy bén, bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cao. Một số đảng viên chưa thể hiện được vai trò dẫn dắt trong việc sử dụng mạng xã hội đúng định hướng, chưa phát huy được sức lan tỏa tích cực trong tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Ở một số nơi, vẫn còn hiện tượng đảng viên có bài viết thiếu kiểm chứng, chưa cân nhắc kỹ tác động dư luận hoặc sa vào thông tin một chiều, phản cảm.

Công tác xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên mới trong các cơ quan báo chí chưa được quan tâm đúng mức. Một số cơ quan báo chí còn có số lượng đảng viên ít, tỷ lệ cán bộ, phóng viên chưa vào Đảng cao, dẫn đến việc lan tỏa ảnh hưởng của tổ chức đảng trong toàn đơn vị còn hạn chế. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp Đảng trong đội ngũ trẻ làm báo chưa thành quy trình chặt chẽ, bài bản.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 3,66% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, thậm chí có 4,04% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Điều này đã làm giảm sức chiến đấu của tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tuyên truyền, khả năng định hướng dư luận và uy tín chính trị của các cơ quan BCĐP trong tình hình mới.

Sáu là, việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí còn hạn chế, chưa thực sự trở thành một kênh hỗ trợ và giám sát hiệu quả trong hoạt động BCĐP.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 4,04% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh, thậm chí có 3,57% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể đối với nội dung báo chí còn mờ nhạt, chưa thành cơ chế thường xuyên, bài bản. Nhiều tỉnh chưa ban hành quy chế phối hợp cụ thể giữa ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, cơ quan quản lý báo chí với MTTQ và các tổ chức CT-XH trong việc định hướng, trao đổi, phản hồi thông tin báo chí một cách hiệu quả.

Sự tham gia của các tổ chức CT-XH như: công đoàn, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh… trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy về báo chí còn mang tính hình thức, lồng ghép vào các chương trình khác mà chưa có kế hoạch riêng, trọng tâm cụ thể. Điều này khiến cho nội dung các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến báo chí khó lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, trong đội ngũ cán bộ, hội viên của các tổ chức đoàn thể.

Người dân - chủ thể của thông tin và cũng là đối tượng phục vụ của báo chí - chưa được tạo điều kiện đầy đủ để thực hiện quyền tham gia giám sát hoạt động báo chí cũng như phản hồi chính sách của Đảng và Nhà nước thông qua kênh báo chí. Sự thiếu vắng các cơ chế đối thoại báo chí - công dân, mô hình tổ chức hội nghị báo chí lắng nghe phản ánh từ người dân, hoặc nền tảng kỹ thuật số để người dân góp ý, đánh giá báo chí là biểu hiện rõ của sự hạn chế này. Mặt khác, trình độ dân trí và nhận thức về vai trò báo chí của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, cũng ảnh hưởng đến hiệu quả phát huy vai trò nhân dân trong giám sát, phản biện, tham gia định hướng báo chí.

Bảy là, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP đối với các tổ chức đảng, CBĐV trong toàn đảng bộ tỉnh còn thiếu chiều sâu, chưa đồng bộ và chưa thực sự phát huy được vai trò điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những biểu hiện lệch hướng trong hoạt động lãnh đạo, quản lý và tác nghiệp báo chí.

Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 5,35% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện chưa tốt phương thức lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, thậm chí có 4,23% ý cho rằng, các tỉnh ủy ở ĐBSH không thực hiện phương thức lãnh đạo này [phụ lục 10]. Công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề về báo chí còn thiếu trọng tâm, trọng điểm, chưa được thực hiện thường xuyên, bài bản. Các chương trình, kế hoạch kiểm tra hằng năm của cấp ủy và ủy ban kiểm tra thường tập trung vào các lĩnh vực tổ chức đảng, công tác cán bộ, tài

chính đảng, đạo đức lối sống…, còn lĩnh vực báo chí lại ít khi được lựa chọn là nội dung riêng biệt hoặc chuyên sâu để kiểm tra. Hà Nam, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc là những tỉnh có số cuộc kiểm tra, giám sát về công tác báo chí thấp nhất [phụ lục 5]; nội dung kiểm tra, giám sát còn đơn điệu, chưa theo kịp những thay đổi nhanh chóng của môi trường truyền thông hiện đại. Việc kiểm tra chuyên đề về báo chí số, mạng xã hội, xử lý thông tin sai lệch... còn rất mờ nhạt. Trong khi đó, nhiều địa phương vẫn thiên về kiểm tra hành chính, hình thức, thiếu chiều sâu và tính dự báo.

Việc kiểm tra thường chỉ lồng ghép hoặc mang tính hình thức, dẫn đến tình trạng một số tổ chức đảng và cá nhân thực hiện nhiệm vụ báo chí không nghiêm, lệch hướng nhưng không được nhắc nhở, uốn nắn kịp thời. Việc giám sát thực hiện nghị quyết, chỉ thị về công tác báo chí ở cấp cơ sở còn thiếu tính hệ thống và hiệu quả. Nhiều tổ chức đảng cơ sở chưa thực sự nhận thức đầy đủ vai trò của báo chí nên chưa chủ động triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác chỉ đạo, phối hợp với cơ quan báo chí. Việc kết luận kiểm tra, giám sát khi phát hiện vi phạm trong lĩnh vực báo chí còn chưa rõ ràng, thiếu chế tài xử lý nghiêm minh. Có trường hợp đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí để xảy ra tình trạng đưa tin thiếu chính xác, chưa đúng định hướng, nhưng chỉ bị nhắc nhở nội bộ hoặc không có biện pháp xử lý đến nơi đến chốn. Điều này dẫn đến tâm lý xem nhẹ công tác kiểm tra, làm giảm hiệu lực của các chỉ đạo từ cấp ủy.

Thiếu cơ chế cụ thể để đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy về báo chí. Trong khi báo chí đóng vai trò quan trọng trong phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và định hướng dư luận xã hội, thì một số nơi vẫn còn biểu hiện buông lỏng quản lý hoặc lúng túng khi xử lý sai phạm liên quan đến thông tin truyền thông. Điều này cho thấy sự thiếu đồng bộ giữa kiểm tra tổ chức đảng với kiểm tra trách nhiệm công vụ.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM VỀ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, quan điểm, chủ trương, đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về báo chí là cơ sở, căn cứ đặc biệt quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận đúng đắn, khả thi, tạo thuận lợi căn bản để tổ chức thực hiện thắng lợi.

Xuyên suốt tiến trình cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định báo chí là một bộ phận đặc biệt quan trọng của công tác tư tưởng - lý luận, là công cụ sắc bén của Đảng để tuyên truyền đường lối, chủ trương đến CBĐV và nhân dân. Các quan điểm chỉ đạo như: báo chí cách mạng Việt Nam phải luôn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng; báo chí vừa là cơ quan ngôn luận, vừa là diễn đàn của nhân dân; báo chí phải kết hợp hài hòa giữa tính chiến đấu, tính giáo dục và tính nghệ thuật - đã được xác lập nhất quán trong các văn kiện Đại hội Đảng qua các thời kỳ, được nhấn mạnh tại các Nghị quyết Trung ương về công tác tư tưởng và văn hóa.

Từ nền tảng quan điểm đúng đắn đó, các tỉnh ủy ở ĐBSH có cơ sở chính trị và lý luận vững chắc để xây dựng chiến lược lãnh đạo công tác báo chí phù hợp với đặc điểm của địa phương. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương như Chỉ thị số 43-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới; Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới; Kết luận số 19-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X... đã tạo thành hệ thống quan điểm có tính kế thừa, nhất quán và liên tục, giúp các tỉnh ủy dễ dàng nội hóa vào chương trình hành động của cấp mình.

Chính sự đúng đắn về tư tưởng chỉ đạo đã tạo điều kiện để các tỉnh ủy chủ động đề ra chủ trương, nghị quyết, kết luận cụ thể cho từng giai đoạn phát triển của công tác BCĐP, vừa bám sát định hướng chung của Đảng, vừa xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của địa phương. Từ đó, không chỉ bảo đảm tính chính trị trong lãnh

đạo báo chí, mà còn giúp tăng tính chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong tổ chức thực hiện. Đây là cơ sở nền tảng quan trọng góp phần tạo nên những ưu điểm nổi bật trong công tác lãnh đạo báo chí ở các địa phương ở ĐBSH thời gian qua.

Hai là, vùng ĐBSH có điều kiện thuận lợi về chính trị, văn hóa - xã hội, trình độ dân trí và truyền thống cách mạng, tạo nền tảng vững chắc cho công tác lãnh đạo BCĐP của các tỉnh ủy đạt hiệu quả.

Đồng bằng sông Hồng là một trong những vùng đất có bề dày lịch sử - văn hóa lâu đời bậc nhất cả nước, là cái nôi của nền văn minh lúa nước, nơi khởi nguồn của nhiều phong trào cách mạng và truyền thống yêu nước. Khu vực ĐBSH quy tụ nhiều tỉnh, thành phố có vai trò trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội quan trọng của cả nước như: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình… Chính điều kiện thuận lợi về chính trị, hành chính và trình độ phát triển đã tạo ra môi trường lý tưởng để các tỉnh ủy ở ĐBSH phát huy vai trò lãnh đạo đối với công tác báo chí. Sự phát triển đồng đều về KT-XH, hạ tầng công nghệ thông tin, mạng lưới truyền thông, cùng với trình độ dân trí cao và nhu cầu thông tin ngày càng lớn của nhân dân, đã làm gia tăng yêu cầu về tính chính xác, kịp thời, khách quan trong hoạt động báo chí. Trong môi trường như vậy, việc định hướng báo chí không chỉ là yêu cầu chính trị mà còn là đòi hỏi thực tiễn, thúc đẩy cấp ủy địa phương chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, chú trọng đến chất lượng thông tin, năng lực phản biện, và hiệu quả truyền thông.

Đặc biệt, truyền thống văn hóa trọng lý lẽ, đề cao vai trò của trí thức và nền tảng tư tưởng nhân văn lâu đời trong khu vực này là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của báo chí có chiều sâu, mang tính giáo dục và phản ánh chân thực các vấn đề của đời sống xã hội. Tính phản biện xã hội cao, tinh thần dân chủ mạnh mẽ của người dân ĐBSH vừa là động lực, vừa là áp lực buộc báo chí phải nâng cao đạo đức nghề nghiệp, không ngừng rèn luyện bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu thông tin đa chiều, chính xác, có trách nhiệm. Đồng thời, điều này cũng tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy trong công tác giám sát, kiểm tra hoạt động báo chí, đảm bảo tính định hướng và chất lượng của các sản phẩm truyền thông.

Ba là, những tỉnh ủy viên và phần lớn cán bộ trực tiếp làm công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý báo chí ở các tỉnh trong vùng đã nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của mình đối với thắng lợi của việc tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP, tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trong bối cảnh truyền thông hiện đại ngày càng phức tạp, việc xây dựng và củng cố đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí có đủ phẩm chất, năng lực và bản lĩnh chính trị giữ vai trò then chốt trong bảo đảm cho hoạt động BCĐP diễn ra đúng định hướng, phát huy vai trò là công cụ tư tưởng của Đảng. Tại các tỉnh ĐBSH, qua nhiều nhiệm kỳ, đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cơ quan lãnh đạo, quản lý báo chí như ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, sở thông tin và truyền thông, sở văn hóa, thể thao và du lịch, văn phòng tỉnh ủy, hội nhà báo tỉnh... đã được kiện toàn tương đối đồng bộ, từng bước trẻ hóa, có cơ cấu hợp lý, gắn giữa trình độ chuyên môn với kinh nghiệm thực tiễn và khả năng tham mưu chiến lược. Đây cũng là lực lượng nòng cốt trong việc ban hành các văn bản định hướng, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức tập huấn và kiểm tra, giám sát hoạt động báo chí định kỳ, tạo ra cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan chức năng.

Mặt khác, đội ngũ phóng viên, biên tập viên và cán bộ làm việc trực tiếp trong các cơ quan BCĐP cũng là lực lượng có chất lượng chuyên môn tương đối tốt, được đào tạo bài bản tại các cơ sở báo chí hàng đầu trong nước. Phần lớn nhà báo tại các tỉnh thuộc ĐBSH có quan hệ gắn bó chặt chẽ với địa phương, am hiểu phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư và các vấn đề KT-XH đặc thù, từ đó có khả năng phản ánh sinh động, trung thực và kịp thời tình hình thực tiễn, góp phần quan trọng vào việc lan tỏa thông tin tích cực, tạo sự đồng thuận trong xã hội và giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn.

Bốn là, cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP và phần lớn nhà báo của các tỉnh nhận thức sâu sắc, trách nhiệm của mình đối với sự phát triển vững mạnh của BCĐP tích cực vươn lên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Các cấp ủy và tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo toàn diện, đặc biệt trong việc giữ vững định hướng chính trị, nâng

cao chất lượng thông tin tuyên truyền. Nhiều cấp ủy đã quan tâm lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, tổ chức sinh hoạt chi bộ định kỳ, triển khai học tập nghị quyết một cách nghiêm túc, từ đó nâng cao bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên trong cơ quan báo chí. Phần lớn đội ngũ nhà báo của các tỉnh ĐBSH cũng đã thể hiện tinh thần chủ động, tích cực, không ngừng học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị. Trước sự cạnh tranh khốc liệt của truyền thông xã hội và yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức thể hiện, nhiều cơ quan BCĐP đã vươn lên mạnh mẽ, sáng tạo trong cách thức tiếp cận vấn đề, phản ánh kịp thời hơi thở cuộc sống và tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả. Thông qua báo chí, các cấp ủy nắm bắt được tình hình dư luận xã hội, phát hiện sớm những vấn đề mới nảy sinh ở cơ sở, kịp thời điều chỉnh chủ trương, chính sách cho phù hợp với thực tiễn.

Năm là, sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT tỉnh trong tham gia, xây dựng, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP được tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhìn chung chặt chẽ, đạt hiệu quả, góp phần quan trọng vào kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Trong hoạt động lãnh đạo công tác báo chí, sự phối hợp giữa các cơ quan trong HTCT là một yếu tố mang tính quyết định. Ở các tỉnh ĐBSH, thực tiễn đã chứng minh rằng, khi cơ chế phối hợp được thiết lập chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan như: ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam, hội nhà báo, các tổ chức CT-XH tỉnh, sở văn hóa, thể thao và du lịch, các sở, ngành và các cơ quan báo chí… thì sẽ hình thành được một mạng lưới điều phối thông tin hiệu quả, đảm bảo tính chính xác, tính định hướng và tính phản hồi nhanh chóng trong hoạt động truyền thông. Các tỉnh ủy trong khu vực đã thể hiện vai trò trung tâm lãnh đạo bằng việc ban hành các quy chế phối hợp liên ngành trong công tác báo chí; định kỳ tổ chức giao ban báo chí có sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan; giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng cơ quan về định hướng nội dung, giám sát thông tin, xử lý rủi ro truyền thông và theo dõi diễn biến dư luận xã hội.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn hạn chế, bất cập trước diễn biến rất phức tạp của tình hình chính trị thế giới, khu vực, khoa học công nghệ, mạng toàn cầu phát triển rất mạnh mẽ.

Trong điều kiện môi trường truyền thông hiện nay diễn biến rất nhanh, đa chiều, phức tạp và chịu ảnh hưởng sâu sắc của công nghệ số, trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn hạn chế. Năng lực phân tích, tổng hợp, dự báo tình hình, đề xuất chủ trương, giải pháp về công tác báo chí còn yếu; thiếu tính chủ động trong việc phát hiện vấn đề, định hướng thông tin và tham mưu xử lý các tình huống phức tạp liên quan đến dư luận xã hội. Trên thực tế, tại một số tỉnh, vẫn còn hiện tượng cán bộ phụ trách lĩnh vực tuyên giáo, báo chí chỉ xem công tác lãnh đạo báo chí là một nhiệm vụ "phụ trợ", không gắn với nhiệm vụ trọng tâm của đảng bộ tỉnh. Do đó, việc tham mưu cho tỉnh ủy về công tác báo chí còn nặng tính hình thức, thiếu chiều sâu chiến lược, chưa chủ động nắm bắt xu thế truyền thông mới để đề xuất những cơ chế phù hợp, chưa kịp thời phản ứng trước những tình huống thông tin nhạy cảm.

Bên cạnh đó, hạn chế về trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn dẫn đến sự phối hợp giữa các cơ quan trong HTCT hiệu quả chưa cao. Nhiều trường hợp, các cơ quan chủ quản báo chí hoặc cơ quan quản lý báo chí còn chạy theo thị hiếu, xu hướng giật gân, thiếu kiểm chứng thông tin. Điều này làm giảm hiệu quả lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP, từ đó làm chậm quá trình đổi mới BCĐP theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hội nhập.

Hai là, sự lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan BCĐP chưa được đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả; chất lượng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số nhà báo còn hạn chế, một số vi phạm quy định, đạo đức nghề nghiệp, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan BCĐP còn xem nhẹ công tác lãnh đạo chuyên môn, chỉ tập trung vào thực hiện các quy trình hành chính về đảng mà chưa cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với môi trường báo chí vốn có tính đặc thù, đòi hỏi sự linh hoạt và nhạy bén trong cả nội dung và hình thức tuyên truyền. Sinh hoạt chi bộ tại các cơ quan báo chí có nơi còn mang tính hình thức, nội dung chung chung, chưa bám sát tình hình tư tưởng của đảng viên, chưa liên hệ cụ thể với nhiệm vụ tuyên truyền hay vấn đề nóng trong xã hội. Điều này dẫn đến tình trạng sinh hoạt đảng không trở thành một kênh để định hướng tư tưởng, điều chỉnh nhận thức chính trị và hành vi nghề nghiệp cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Trong khi đó, chính đội ngũ này là người trực tiếp sản xuất nội dung báo chí, có ảnh hưởng lớn đến dư luận xã hội và niềm tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước.

Chất lượng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số nhà báo còn hạn chế, thiếu chiều sâu trong tác phẩm, thông tin thiếu kiểm chứng, trình bày sơ sài, không tạo được sức lan tỏa; chậm đổi mới cách tiếp cận vấn đề, chưa ứng dụng hiệu quả công nghệ, truyền thông đa phương tiện. Một số nhà báo đưa tin thiếu khách quan, thậm chí suy diễn, giật gân, trái với tôn chỉ mục đích của cơ quan báo chí. Có trường hợp trục lợi từ nghề nghiệp, thiếu trung thực, vi phạm quy định về tác nghiệp, làm ảnh hưởng uy tín báo chí cách mạng. Điều này đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy ở ĐBSH.

Ba là, các cơ quan liên quan trực tiếp đến hoạt động của BCĐP có lúc chưa quan tâm thỏa đáng và có nhiều giải pháp đem lại hiệu quả cao trong thực hiện chủ trương của tỉnh ủy về khắc phục khó khăn, tháo gỡ vướng mắc để BCĐP hoạt động hiệu quả và phát triển.

Báo chí địa phương là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; đồng thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Hiệu quả hoạt động của BCĐP gắn bó chặt chẽ với sự lãnh đạo của cấp ủy và sự hỗ trợ, phối hợp đồng bộ của các cơ quan liên quan trong HTCT. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, một số cơ quan có liên quan trực tiếp đến hoạt động BCĐP ở các tỉnh ĐBSH có lúc chưa quan tâm

đúng mức và chưa có nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện chủ trương của tỉnh ủy về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho BCĐP hoạt động hiệu quả và phát triển.

Trong công tác phối hợp cung cấp thông tin và định hướng tuyên truyền, vẫn còn hiện tượng thiếu chủ động, thiếu kịp thời từ phía các sở, ban, ngành. Một số cơ quan còn e ngại tiếp xúc báo chí, thậm chí né tránh trách nhiệm khi có sự việc "nhạy cảm" phát sinh, khiến BCĐP lúng túng trong việc thông tin chính xác và định hướng dư luận xã hội. Trong triển khai các chủ trương lớn của tỉnh ủy về đổi mới báo chí, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng đội ngũ và nội dung tuyên truyền, nhiều đơn vị chưa có chương trình hành động cụ thể, chưa bố trí nguồn lực tương xứng, dẫn đến tình trạng chủ trương đúng đắn nhưng khó đi vào thực tiễn. Bên cạnh đó, cơ chế phối hợp liên ngành còn thiếu đồng bộ, thiếu kiểm tra, giám sát và chưa có cơ chế đánh giá trách nhiệm rõ ràng. Các sáng kiến hỗ trợ báo chí hiện nay còn dàn trải, thiếu chiều sâu, chưa phát huy hiệu quả trong thực tế. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan báo chí, mà còn tác động trực tiếp đến kết quả lãnh đạo công tác báo chí của các tỉnh ủy, làm giảm hiệu quả tuyên truyền, giảm năng lực phản ứng thông tin nhanh trong bối cảnh mạng xã hội phát triển nhanh chóng và tình hình CT-XH diễn biến phức tạp.

Bốn là, vai trò của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy có lúc chưa được phát huy mạnh mẽ; sự hướng dẫn của cấp trên, việc tạo thuận lợi của các cơ quan Trung ương đối với các tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP chưa thường xuyên.

Một số tổ chức đoàn thể ở các tỉnh ĐBSH chưa coi công tác phối hợp thông tin, tuyên truyền là nhiệm vụ thường xuyên; thiếu chủ động cung cấp thông tin chính thống cho báo chí hoặc chậm trễ phản hồi khi có vấn đề phát sinh trên báo chí và mạng xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên ở một số nơi chưa làm tốt vai trò cầu nối giữa báo chí với nhân dân, giữa phản ánh của nhân dân với lãnh đạo tỉnh, dẫn đến một số vấn đề xã hội bị phản ánh chậm,

thậm chí gây bức xúc kéo dài. Một bộ phận nhân dân địa phương vẫn còn bị động trong việc tiếp nhận, giám sát, phản hồi thông tin báo chí. Cơ chế để người dân tham gia góp ý, giám sát hoạt động báo chí tại địa phương chưa rõ nét, thiếu tổ chức lắng nghe chính thức.

Trong khi đó, một số chủ trương, văn bản chỉ đạo từ Trung ương còn mang tính khung, thiếu hướng dẫn cụ thể về cơ chế thực hiện, đặc biệt trong các vấn đề mới như: chuyển đổi số BCĐP, cơ chế tự chủ tài chính, sắp xếp lại hệ thống cơ quan báo chí theo quy hoạch báo chí quốc gia, xử lý thông tin mạng xã hội tác động đến địa phương... Trong quá trình triển khai các đề án, chương trình phát triển báo chí, một số địa phương gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn lực, công nghệ, chuyên gia, cơ chế tài chính, nhưng chưa nhận được sự hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời từ các cơ quan Trung ương. Điều này khiến cho các tỉnh ủy ở ĐBSH chưa phát huy hết sức mạnh tổng hợp của cả HTCT và xã hội trong lãnh đạo công tác BCĐP, dẫn đến sự thiếu liên thông trong định hướng, phản hồi, và xử lý thông tin báo chí.

Năm là, mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường và sự chống phá ngày càng tinh vi, phức tạp của các thế lực thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta đã tác động tiêu cực đến hoạt động báo chí và hiệu quả lãnh đạo báo chí ở địa phương.

Trong điều kiện phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, việc kết hợp hai chức năng - vừa là cơ quan ngôn luận, vừa phải đảm bảo tính thị trường - tạo nên sức ép lớn lên các cơ quan báo chí, đặc biệt là ở địa phương. Để tồn tại, nhiều cơ quan báo chí buộc phải chạy theo xu hướng thị hiếu, tìm kiếm lượng truy cập và quảng cáo, từ đó dễ bị cuốn vào xu hướng giật gân, thiếu kiểm chứng, thiên lệch trong khai thác thông tin. Một số trường hợp còn sa vào tình trạng "thương mại hóa" báo chí, xa rời tôn chỉ mục đích, làm suy giảm vai trò định hướng tư tưởng chính trị.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, tỉnh ủy, BTVTU coi lãnh đạo công tác báo chí là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của tỉnh ủy, xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận

về công tác BCĐP, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi là yếu tố quan trọng hàng đầu để tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Kinh nghiệm từ thực tiễn cho thấy, ở những địa phương mà tỉnh ủy, BTVTU coi công tác báo chí như một bộ phận trọng yếu trong công tác tư tưởng - chính trị thì hoạt động báo chí thường có định hướng rõ ràng, nội dung sâu sắc, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng Đảng, phát triển KT-XH và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Việc xác lập vai trò trung tâm của báo chí trong công tác tư tưởng - văn hóa cần được thể hiện rõ ràng trong các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch công tác hằng năm và dài hạn của cấp ủy. Việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo không chỉ là một thủ tục hành chính, mà còn thể hiện tư duy chiến lược, tầm nhìn dài hạn và sự cam kết chính trị của cấp ủy đối với sự nghiệp báo chí. Đây là cơ sở để định hướng nội dung tuyên truyền, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan, phân công nhiệm vụ cụ thể, và tạo nền tảng pháp lý, chính trị cho việc huy động nguồn lực phát triển BCĐP.

Đồng thời, cần có sự phân công trách nhiệm cụ thể trong lãnh đạo và theo dõi công tác báo chí giữa các cơ quan trong HTCT, đặc biệt là vai trò nòng cốt của ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy và các đồng chí thường vụ tỉnh ủy phụ trách lĩnh vực. Tuy nhiên, để việc này thực sự hiệu quả, cần tránh tình trạng "khoán trắng" cho cơ quan chuyên môn, hoặc chỉ coi báo chí là công cụ thông tin hành chính. Cấp ủy phải thường xuyên theo dõi thực tiễn báo chí, gặp gỡ, đối thoại với lãnh đạo các cơ quan báo chí để nắm bắt tâm tư, khó khăn và từ đó đưa ra chỉ đạo sát đúng, hiệu quả. Báo chí cần được coi là lực lượng đồng hành, hỗ trợ tích cực trong quá trình hoạch định, triển khai và phản biện chính sách của đảng bộ tỉnh.

Hai là, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cán bộ, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí.

Một trong những yếu tố quyết định hiệu quả của công tác báo chí ở địa phương chính là chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là những người đứng đầu cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí. Thực tiễn cho thấy, ở những địa

phương mà công tác cán bộ báo chí được quan tâm đúng mức, có quy hoạch bài bản, lựa chọn cán bộ kỹ lưỡng, thì cơ quan báo chí thường hoạt động ổn định, định hướng tốt, bám sát nhiệm vụ chính trị và vẫn đảm bảo tính chuyên nghiệp, hấp dẫn với công chúng.

Kinh nghiệm cho thấy, những cơ quan báo chí có lãnh đạo là những nhà báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, đồng thời có hiểu biết sâu sắc về nghiệp vụ và xu hướng phát triển báo chí hiện đại thì thường duy trì được "mạch chính trị" rõ ràng, nhưng vẫn không khô cứng hay tuyên truyền một chiều. Những người đứng đầu này còn đóng vai trò kết nối giữa cơ quan báo chí với cấp ủy, với công chúng, và đặc biệt là với đội ngũ phóng viên, qua đó tạo nên môi trường làm việc dân chủ, cởi mở nhưng kỷ luật. Không chỉ chú trọng về phẩm chất chính trị, mà còn ưu tiên cán bộ có tư duy đổi mới, am hiểu công nghệ số, và có năng lực quản lý đội ngũ trong bối cảnh báo chí hiện đại. Đồng thời, tổ chức định kỳ các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho phóng viên, biên tập viên, đồng thời cử cán bộ đi học nâng cao ở các lớp trung cao cấp lý luận chính trị, báo chí truyền thông hiện đại trong và ngoài nước. Đặc biệt, việc gắn đào tạo với bố trí, sử dụng cán bộ phù hợp với năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức và định hướng phát triển cá nhân đang là một bài học quan trọng, giúp tránh lãng phí nguồn lực và giữ chân nhân tài trong hệ thống BCĐP.

Ba là, xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan: Ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo, MTTQ và các tổ chức CT-XH và các cơ quan báo chí trong tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Công tác báo chí không thể vận hành hiệu quả nếu thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng. Kinh nghiệm thực tế từ các tỉnh ở ĐBSH cho thấy, một trong những yếu tố quan trọng giúp hệ thống BCĐP hoạt động có hiệu quả là sự phân công - phối hợp - đồng thuận chặt chẽ giữa các bên liên quan. Ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy giữ vai trò trung tâm trong việc định hướng tư tưởng, chủ trương; Sở văn hóa, thể thao và du lịch có chức năng quản lý nhà nước; Hội nhà báo tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, bảo vệ quyền lợi chính đáng

của người làm báo; trong khi các cơ quan đoàn thể CT-XH giữ vai trò hỗ trợ truyền thông cơ sở, cung cấp thông tin, giám sát và phản biện xã hội.

Một số mô hình phối hợp hiệu quả đã được ghi nhận như: "Giao ban báo chí định kỳ" hàng tuần hoặc hàng tháng giữa các cơ quan chức năng và báo chí tại Bắc Ninh, Thái Bình; "Cung cấp thông tin chuyên đề" theo sự kiện tại Nam Định, Hà Nam; "Tổ công tác truyền thông cấp tỉnh" giúp xử lý thông tin nhạy cảm, khủng hoảng truyền thông ở Hưng Yên… Đây là những sáng kiến giúp nâng cao tính kịp thời, chính xác và thống nhất trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động báo chí.

Bốn là, duy trì thành nền nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Việc sơ kết, tổng kết công tác báo chí không chỉ là thủ tục hành chính mà thực chất là hoạt động khoa học, giúp đánh giá thực tiễn triển khai, phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, rút ra bài học kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp lãnh đạo. Kinh nghiệm từ nhiều địa phương ở ĐBSH cho thấy: những tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết bài bản, có nội dung thực chất, không hình thức thì thường xác định được rõ ràng nguyên nhân thành công hay hạn chế và có kế hoạch cải tiến phù hợp trong giai đoạn tiếp theo.

Một kinh nghiệm đáng lưu ý là việc gắn công tác tổng kết báo chí với tổng kết công tác tư tưởng, tổ chức, dân vận, nội chính…, để nhìn nhận toàn diện vai trò báo chí trong từng lĩnh vực. Đồng thời, cần có hệ thống chỉ tiêu cụ thể, minh bạch khi đánh giá, tránh cảm tính và chạy theo hình thức. Việc mời các chuyên gia, nhà báo có uy tín, nhà khoa học tham gia góp ý tại các hội nghị tổng kết cũng là cách làm hay để tăng tính khách quan và chiều sâu cho báo cáo tổng kết.

Tiểu kết chương 3

Trong những năm qua, các tỉnh ủy ở ĐBSH luôn quan tâm lãnh đạo công tác BCĐP và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm, cả về nội dung và phương thức lãnh đạo.

Nguyên nhân của những hạn chế, gồm: *Một là*, trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn hạn chế, bất cập trước diễn biến rất phức tạp của tình hình chính trị thế giới, khu vực, khoa học công nghệ, mạng toàn cầu phát triển rất mạnh mẽ. *Hai là*, sự lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan BCĐP chưa được đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả; chất lượng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số nhà báo còn hạn chế, một số vi phạm quy định, đạo đức nghề nghiệp, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy. *Ba là*, các cơ quan liên quan trực tiếp đến hoạt động của BCĐP có lúc chưa quan tâm thỏa đáng và có nhiều giải pháp đem lại hiệu quả cao trong thực hiện chủ trương của tỉnh ủy về khắc phục khó khăn, tháo gỡ vướng mắc để BCĐP hoạt động hiệu quả và phát triển. *Bốn là,* vai trò của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy có lúc chưa được phát huy mạnh mẽ; sự hướng dẫn của cấp trên, việc tạo thuận lợi của các cơ quan Trung ương đối với các tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP chưa thường xuyên. *Năm là*, mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường và sự chống phá ngày càng tinh vi, phức tạp của các thế lực thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta đã tác động tiêu cực đến hoạt động báo chí và hiệu quả lãnh đạo báo chí ở địa phương.

Luận án rút ra được 04 kinh nghiệm về sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP. Trong đó, kinh nghiệm có tính đặc thù: tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cán bộ, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí.

Chương 4
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công của công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng qua 40 năm, có sự đóng góp của các tỉnh ở ĐBSH, trong đó BCĐP góp phần quan trọng, tiếp tục động viên các tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH hoạt động hiệu quả, phát huy mạnh mẽ vai trò của mình trong cổ vũ, động viên các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, các tổ chức trong HTCT và nhân dân địa phương tích cực thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới đạt kết quả quan trọng, góp phần vào thành tựu công cuộc đổi mới của cả nước. Đây là động lực mạnh mẽ tiếp tục cổ vũ, động viên BCĐP vươn lên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong những năm tới; cổ vũ, khích lệ các tỉnh ủy tích cực tìm và thực hiện các giải pháp lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Trong những năm tới, đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Đó là kỷ nguyên của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 "về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia". Nghị quyết khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở nước ta trong những năm tới. Đây là, đòi hỏi rất lớn, đặt ra

những yêu cầu rất cao về chất lượng hoạt động của BCĐP ở các tỉnh ĐBSH; năng lực lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác BCĐP là thuận lợi lớn để các tỉnh ủy và BCĐP xem xét lại hoạt động của mình trong những năm qua theo hướng tích cực, tiến bộ, phát triển.

Hai là, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về báo chí và truyền thông trong các văn kiện Đảng, Nhà nước là cơ sở rất quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về công tác BCĐP và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Trong 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhất là trong những nhiệm kỳ gần đây, trong các nghị quyết, quyết định của mình, Đảng đã xác định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp phát triển báo chí trong thời kỳ phát triển mới của đất nước; phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng to lớn của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, HTCT cổ vũ, động viên nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.

Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới tạo thế và lực để đất nước bước vào thời kỳ phát triển mới. Đại hội XIII của Đảng xác định mục tiêu: "phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*" [61, tr.112]. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu to lớn này, cần thực hiện tốt, đồng bộ nhiều giải pháp. Một trong những giải pháp cần coi trọng là xây dựng báo chí vững mạnh, phát huy mạnh mẽ vai trò của báo chí trong những thập niên tới, thực hiện thắng lợi mục tiêu đã được Đại hội XIII của Đảng xác định. Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ, giải pháp:

Tăng cường quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí; tập trung đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý báo chí, phóng viên, biên tập viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng và tinh thông nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với các cơ quan báo chí, phóng viên đăng tải thông tin chưa được xác minh, kiểm chứng, không có cơ sở, căn cứ, gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội [62, tr.234].

Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương tại hội nghị lần thứ tư, khóa XIII "về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến', "tự chuyển hóa", chỉ rõ:

Tiếp tục thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển, quản lý báo chí, xuất bản; tăng cường định hướng và đề cao sứ mệnh, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, quản lý chặt chẽ các trang tin điện tử, nhất là mạng xã hội; tăng cường định hướng thông tin, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ. Quản lý và đề cao trách nhiệm của CBĐV, đoàn viên, hội viên trong việc lập và sử dụng mạng xã hội trên internet [70, tr.94-95].

Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 "Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025". Trong đó, xác định rõ quan điểm, mục tiêu, định hương, phương án sắp xếp và lộ trình thực hiện, giải pháp thực hiện. Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 về "Phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

Các nghị quyết, quyết định, nhiệm vụ giải pháp trong các văn kiện Đảng, Nhà nước nêu trên là cơ sở rất quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH tiếp tục quán triệt và xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả trong những năm tới.

Ba là, kết quả to lớn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong cả nước, nói chung, ở các tỉnh ĐBSH, nói riêng, nhất là ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trong đó, BCĐP đóng góp đáng kể, đây là động lực mới để tỉnh ủy lãnh đạo BCĐP đạt hiệu quả.

Trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những thập niên gần đây, Đảng luôn quan tâm và đặt lên hàng đầu thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đảng đã ban hành các nghị quyết, kết luận, quy định về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt, đạt kết quả to

lớn, được CBĐV và nhân dân đồng tình. Trong đó, Đảng đã luôn coi trọng phát huy vai trò của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là trong ngăn chặn đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận CBĐV. Những đóng góp đáng ghi nhận ấy, tiếp tục cổ vũ, động viên các tỉnh ủy ở ĐBSH phát huy trong lãnh đạo công tác BCĐP những năm tới; tiếp tục cổ vũ, động viên, khích lệ BCĐP vươn lên mạnh mẽ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Bốn là, việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH sẽ tạo điều kiện mới để các tỉnh phát triển mạnh mẽ; đại hội đảng bộ tỉnh sau sáp nhập tỉnh sẽ quyết định nhiệm vụ, giải pháp đúng đắn, bầu được tỉnh ủy mới, có chất lượng, sự lãnh đạo mọi mặt của tỉnh ủy hiệu quả hơn, trong đó có lãnh đạo công tác BCĐP.

Việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện ở ĐBSH tạo thuận lợi để khai thác, phát triển tiềm năng, lợi thế để tỉnh mới, phát triển mạnh mẽ, vững chắc. Đặc biệt, đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh mới ở ĐBSH nhiệm kỳ 2025-2030 theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14-4-2025 của Bộ Chính trị "về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng" sẽ thành công tốt đẹp. Đại hội sẽ quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đúng đắn cho sự phát triển của các tỉnh; sẽ bầu được tỉnh ủy mới đủ phẩm chất, năng lực và uy tín lãnh đạo các tổ chức trong HTCT, CBĐV và nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu phát triển mọi mặt của tỉnh những năm tới. Chất lượng lãnh đạo của các tỉnh ủy sẽ được nâng lên một bước mới, hiệu quả hơn, trong đó có lãnh đạo công tác BCĐP.

Năm là, tổ chức bộ máy, cán bộ quan BCĐP sau sáp nhập tinh gọn, chất lượng hơn; tổ chức bộ máy được củng cố, kiện toàn; khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ tạo thuận lợi cho BCĐP phát triển, đây là thuận lợi lớn cho các tỉnh ủy ở ĐBSH tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP.

Cùng với việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH các cơ quan BCĐP ở các tỉnh cũng được sáp nhập, tổ chức bộ máy tinh gọn hơn, chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ biên tập, nhà báo được sàng lọc và nâng lên; địa bàn, quy mô, tính chất hoạt động được mở rộng theo những yêu cầu mới, là thuận lợi lớn để BCĐP nâng cao chất lượng hoạt động.

Đặc biệt, Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII của Đảng "về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới" tiếp tục được các cấp ủy quán triệt, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ mới của tổ chức đảng sau khi sáp nhập; tạo nên chất lượng mới của các tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP. Đây là thuận lợi quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động của BCĐP.

Bên cạnh đó, khoa học và công nghệ phát triển rất mạnh mẽ như vũ bão, với thành tựu to lớn, được áp dụng ngay vào quá trình sản xuất và các hoạt động xã hội đem lại hiệu quả nổi trội. Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH sẽ đẩy mạnh việc vận dụng và vận dụng đạt hiệu quả những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại trong nâng cao chất lượng hoạt động. Gần đây, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW "về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Các cấp ủy ở các tỉnh ĐBSH, trong đó, có cấp ủy ở các cơ quan BCĐP sẽ tích cực thực hiện Nghị quyết đạt kết quả. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động của BCĐP, tạo thuận lợi cho việc tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, suy thoái, tiêu cực trong CBĐV chưa được ngăn chặn, đẩy lùi cơ bản, nhiều CBĐV bị xử lý kỷ luật đảng, hình sự, trong đó có một số cán bộ cấp cao, tác động, làm giảm sự nhiệt tình của một số nhà báo trong tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực.

Mặc dù, Đảng đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nghị quyết, kết luận, quy định về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt kết quả to lớn, nhất là về phòng, chống than nhũng, lãnh phí, "lợi ích nhóm"… được CBĐV và nhân dân đồng tình. Tuy nhiên, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là công tác phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong CBĐV chưa được ngăn chặn, đẩy lùi một cách cơ bản. Ở một số nơi tham nhũng, lãng phí, "lợi ích nhóm", suy thoái về đạo đức, lối sống trong CBĐV vẫn diễn biến phức tạp. Điều này, tác động ảnh hưởng đến tâm tư, sự nhiệt tình của một số nhà báo trong tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong những năm tới.

Hai là, tỉnh mới sau sáp nhập tỉnh phải giải quyết một số vấn đề rất nhạy cảm về tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan tỉnh; tỉnh ủy mới cũng cần có thời gian nhất định để thích ứng với công việc, đây là khó khăn đáng kể đối với hoạt động lãnh đạo của tỉnh ủy, trong đó, có lãnh đạo công tác BCĐP.

Việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH hình thành tỉnh mới phải giải quyết những vấn đề rất nhạy cảm về tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan tỉnh, trong đó có các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy mới, nhất là giải quyết số cán bộ dôi dư. Tiến hành những công việc này, cấp ủy có thẩm quyền phải rất nhạy bén, thận trọng, phải giải quyết hợp lý, hợp tình, tránh xảy ra những phức tạp trong nội bộ, nhất là mất đoàn kết. Song, khi đã thực hiện tốt những công việc này, để các cơ quan mới đi vào hoạt động đạt hiệu quả cần có thời gian nhất định để ổn định tổ chức bộ máy; cán bộ thích ứng với công việc mới; cũng là khó khăn đáng kể đối với hoạt động lãnh đạo của tỉnh ủy.

Bên cạnh đó, tỉnh ủy mới do đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh mới, bầu ra thường chưa thể bắt tay ngay vào hoạt động đạt hiệu quả, mà phải có thời gian nhất định để các tỉnh ủy viên tìm hiểu, thích ứng với công việc mới, Đây là khó khăn đáng quan tâm đối với hoạt động lãnh đạo mọi mặt của tỉnh ủy, nói chung, lãnh đạo công tác BCĐP, nói riêng.

Ba là, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình, các cơ quan BCĐP tỉnh sau sáp nhập phải tập trung vào kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, chưa thể hoạt động đạt hiệu quả cao.

Các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo BCĐP trong điều kiện cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP tỉnh có sự biến đổi lớn về tổ chức bộ máy, cán bộ và nội dung, phương thức hoạt động sau sáp nhập tỉnh. Tuy nhiên, công việc này, sẽ còn gặp không ít khó khăn, chưa thể được giải quyết tốt trong thời gian ngắn, nhất là vấn đề rất tế nhị, nhạy cảm là giải quyết hợp tình, hợp lý cán bộ dôi dư, tạo đồng thuận trong các cơ quan BCĐP. Đây thực sự là những khó khăn đáng kể, khó khăn từ đối tượng lãnh đạo BCĐP của các tỉnh ủy trong những năm tới.

Bốn là, những hạn chế, yếu kém về trình độ, năng lực, nhất là sử dụng công nghệ hiện đại trong tác nghiệp và những sai phạm, tiêu cực trong một bộ

phận nhà báo trong thời gian qua là những cản trở đáng kể việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy những năm tới.

Những hạn chế, yếu kém của một số cơ quan BCĐP ở các tỉnh ĐBSH, như: có biểu hiện vi phạm, xa rời tôn chỉ, mục đích ở những mức độ khác nhau. Một số nhà báo có tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ, như: thông tin sai sự thật, suy diễn chủ quan, suy thoái về đạo đức, lối sống, phẩm chất chính trị… đã lợi dụng ưu thế nghề nghiệp, quyền lực của báo chí để thực hiện hành vi trục lợi, vi phạm đạo đức nhà báo, đạo đức CBĐV, vi phạm những điều đảng viên không được làm do Bộ Chính trị quy định, vi phạm pháp luật… Bên cạnh đó, trình độ, năng lực của một số nhà báo về sử dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ là đáng quan tâm, nhất là chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo. Đây là những khó khăn không thể xem nhẹ trong việc tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP những năm tới.

Năm là, tình hình chính trị thế giới và khu vực diễn biến rất phức tạp, khó dự báo; các thế lực thù địch tăng cường sử dụng mạng viễn thông toàn cầu để chống phá Đảng, Nhà nước chế độ ta và công cuộc đổi mới ở nước ta.

Trong những năm tới, tình hình chính trị thế giới và khu vực diễn biến rất phức tạp, khó dự báo. Báo chí trong cả nước nói chung, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH nói riêng, hoạt động và chịu tác động rất mạnh mẽ bởi những diễn biến rất phức tạp, khó dự đoán của tình hình chính trị thế giới và khu vực Đông Nam châu Á. Bên cạnh đó, khoa học và công nghệ, mạng viễn thông toàn cầu phát triển rất mạnh mẽ, nhanh chóng, chưa từng có với mạng xã hội rất đa dạng, phong phú, các thế lực thù địch tăng cường sử dụng mạng viễn thông toàn cầu để chống phá Đảng, Nhà nước chế độ ta và công cuộc đổi mới ở nước ta. Điều này, đặt ra yêu cầu rất cao đối với báo chí trong cả nước, nói chung, BCĐP ở các tỉnh ĐBSH, nói riêng trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của bọn chúng, góp phần bảo vệ vững chắc Đảng, Nhà nước chế độ và công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta và Tổ quốc. Đây cũng là khó khăn đáng kể đối với hoạt động của BCĐP ở các tỉnh ĐBSH và đối với việc tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP trong thời gian tới.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới

Văn kiện trình tại Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Xây dựng nền báo chí, truyền thống chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thống, sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa... Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định CT-XH, thuần phong mỹ tục [61, tr.146].

Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 về phê duyệt quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, được cấp ủy chính quyền cấp tỉnh tổ chức thực hiện đạt kết quả đáng ghi nhận. Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH đã được quy hoạch một bước quan trọng theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có sự phát triển trong những năm qua. Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, các cơ quan BCĐP tỉnh sẽ được sắp xếp, kiện toàn, thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới sau sáp nhập các tỉnh ở ĐBSH, sẽ tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn.

Dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng, chỉ rõ: "xây dựng nền báo chí, xuất bản, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại" [53, tr.35].

Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình cũ nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng xây dựng, phát triển báo chí của tỉnh: "Tăng cường quản lý nhà nước về các hoạt động văn hoá, báo chí, xuất bản; thực hiện tốt Quy hoạch báo chí trên địa bàn tỉnh" [147, tr.29].

Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nam Định cũ nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng xây dựng, phát triển báo chí của tỉnh: "Tăng cường quản lý các cơ quan báo chí; phát huy hiệu quả các loại hình tuyên truyền, phương tiện truyền thông" [145, tr.48].

Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình cũ nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng xây dựng, phát triển báo chí của tỉnh: "Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, báo chí" [146, tr.31].

Từ những điều nêu trên, nguyên nhân của hạn chế, yếu kém về sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP trong những năm qua, phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh đối với công tác BCĐP tập trung vào những hướng chủ yếu sau đây:

Một là, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo cơ quan BCĐP, HTCT, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, CBĐV các cơ quan BCĐP về tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Tập trung thực hiện tốt công việc nêu trên bằng những giải pháp đem lại hiệu quả là yếu tố quan trọng hàng đầu tạo nhận thức thống nhất của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, các tổ chức trong HTCT tỉnh, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo cơ quan BCĐP, chính quyền tỉnh, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Hai là, tập trung vào việc ổn định tỉnh ủy, BTVTU, tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, UBND tỉnh sau sáp nhập tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Sau việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH hình thành tỉnh, đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy, BTVTU mới, cần tập trung vào thực hiện tốt việc ổn định tỉnh ủy, BTVTU, tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, UBND tỉnh sau sáp nhập tỉnh và đi vào hoạt động đạt hiệu quả. Đây là nhân tố quan trọng nhất, quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động lãnh đạo của tỉnh ủy đối với các tổ chức đảng, đội ngũ CBĐV, các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội và nhân dân; lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó, có lãnh đạo công tác BCĐP.

Ba là, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức đảng, nâng cao chất lượng ĐNĐV các cơ quan BCĐP, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, phòng ngừa, ngăn chặn, loại trừ các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của báo chí và sự suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ nhà báo.

Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng, trực tiếp bảo đảm cho BCĐP hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đây là yếu tố bảo đảm cho BCĐP hoạt động theo đúng tôn

chỉ, mục đích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trực tiếp phòng ngừa, ngăn chặn và loại trừ các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của báo chí và sự suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ nhà báo. Qua đó, tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP có chất lượng, hiệu quả.

Bốn là, các cấp ủy lãnh đạo huy động đạt hiệu quả các tổ chức, lực lượng và nhân dân trong tỉnh tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác, chính thống của Đảng, Nhà nước, của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh đến nhân dân; phát biểu ý kiến tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội của tỉnh; diễn đàn của nhân dân trong tỉnh… nên được các tổ chức này và nhân dân rất quan tâm, mong muốn BCĐP thực hiện tốt những việc nêu trên, xứng đáng với sự suy tôn của các tổ chức trong HTCT và nhân dân. Các cấp ủy cần coi trọng và thực hiện tốt việc huy động các tổ chức, lực lượng và nhân dân tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Năm là, tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy về công tác BCĐP.

Thực hiện tốt công việc nêu trên, cần tập trung hơn vào việc kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, đảng viên là nhà báo về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy về công tác BCĐP; coi trọng công tác kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và công tác giám sát, để phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm của tổ chức đảng, CBĐV ngay từ khi manh nha.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, tổ chức trong hệ thống chính trị, cơ quan báo chí, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH tác động trực tiếp đến đời sống tinh thần, văn hóa và hoạt động của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, CBĐV

và nhân dân ở các tỉnh. Báo chí địa phương ở các tỉnh là báo chí cách mạng, đương nhiên, chức năng, nhiệm vụ của báo chí cách mạng phải phục vụ đất nước và dân tộc, phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động của các tổ chức trong HTCT, sự phát triển của đất nước và nhân dân. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ này, báo chí cách mạng phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, BCĐP ở các tỉnh phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy, trước hết là của tỉnh ủy; sự tham gia của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, CBĐV và nhân dân, đặt trong sự lãnh đạo chung của Đảng. Các tổ chức này, CBĐV và nhân dân tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP là trách nhiệm, quyền lợi của mình.

Để các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, CBĐV và nhân dân tham gia có hiệu quả vào sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy, vấn đề quan trọng hàng đầu cần thực hiện tốt là tạo nhận thức thống nhất của các tổ chức, CBĐV và nhân dân về sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Đây là cơ sở quan trọng hàng đầu để có hành động đúng, thống nhất đem lại hiệu quả. Bởi vì, lý luận và thực tiễn đều khẳng định, để có hành động đúng, thống nhất đem lại hiệu quả khi các tổ chức, lực lượng trong xã hội thực hiện một công việc nào đó, trước hết các tổ chức, lực lượng ấy phải có nhận thức đúng, thống nhất về công việc đó. Đạt được điều nêu trên, cần:

Một là, tỉnh ủy tiếp tục tập lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức có liên quan, CBĐV và nhân dân về tham gia thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng, Nhà nước về báo chí, của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, nâng cao nhận thức của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội và nhân dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về báo chí, các nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; sự cần thiết tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với việc tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP thời gian tới. Coi trọng quán triệt, nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm của Đảng về phát triển báo chí trong thời kỳ phát triển mới của đất nước thể hiện trong Dự thảo Báo cáo chính trị, trình

Đại hội XIV của Đảng: "xây dựng nền báo chí, xuất bản, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại".

Thực hiện công việc nêu trên, cần gắn chặt với chức năng, nhiệm vụ của tỉnh ủy, BTVTU theo quy định của Đảng sau khi thực hiện chủ trương sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện theo chủ trương, sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; gắn chặt với điều kiện, quy mô hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU; với sự đa dạng, phong phú, rộng mở đối tượng lãnh đạo của tỉnh ủy, BTVTU; với việc sáp nhập, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, các cơ quan BCĐP.

Đồng thời, tỉnh ủy cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, CBĐV và nhân dân về Luật Báo chí (Luật số: 103/2016/QH13, được Quốc hội khóa XIII thông qua vào ngày 05/4/2016); Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về "phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025"; Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về "Phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Cần theo dõi, nắm chắc những bổ sung, sửa đổi Luật này, phù hợp với hoạt động của báo chí, sau khi sáp nhập tỉnh; gắn chặt với chức năng, nhiện vụ, điều kiện và đặc điểm hoạt động của từng tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội… để liên hệ và xác định chủ trương, giải pháp của từng tổ chức về tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Hai là, tỉnh ủy tập trung lãnh đạo đảng ủy UBND, cấp ủy trong cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, các cơ quan BCĐP về nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trước hết của cán bộ chủ chốt các cơ quan này, đội ngũ nhà báo về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công BCĐP.

Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, các cơ quan BCĐP và những cán bộ, công chức của những cơ quan này, có vai trò rất quan trọng, lực lượng nòng cốt trực tiếp trong việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. UBND tỉnh trực tiếp thực hiện chức

năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh, bảo đảm cho BCĐP hoạt động theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, ngăn chặn, loại trừ những biểu hiện xa rời tôn chỉ mục đích của các BCĐP, những tiêu cực, nhất là những hành vi vi phạm pháp luật, suy thoái về đạo đức nghề nghiệp của một số nhà báo. Các cơ quan BCĐP trực tiếp tổ chức cán bộ, công chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan BCĐP, các báo, tạp chí. Hoạt động của các cơ quan này, quan hệ mật thiết với việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy UBND, cấp ủy trong cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, các cấp ủy trong cơ quan BCĐP thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy. Đồng thời, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc của cán bộ, công chức về: những vấn đề chủ yếu của BCĐP; nội dung công tác BCĐP; sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP; sự cần thiết tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP; nội dung các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; pháp luật và những quy định của Nhà nước về BCĐP…

Ba là, nâng cao chất lượng việc tổ chức các hội nghị quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP và xây dựng thông qua chương trình hành động thực hiện.

Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP trong các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV và các tổ chức troing HTCT tỉnh. Tỉnh ủy, trực tiếp là BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này, trước hết trong các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV. Đây là biện pháp quan trọng hàng đầu để nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, là cơ sở để thực hiện công việc này trong các tổ chức của HTCT tỉnh. Từ nhận thức đã được nâng cao của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV về các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, các cấp ủy

sẽ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc này, trong các tổ chức đảng; CBĐV và là lực lượng nòng cốt tiến hành công việc này, trong các tổ chức của HTCT tỉnh.

Tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức những hội nghị nêu trên, gồm: tổ chức hội nghị cho cán bộ chủ chốt các cơ quan, ban, ngành tỉnh và các tổ chức đảng trực thuộc; tiếp đến, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hội nghị trong các tổ chức đảng của đảng bộ tỉnh với sự lãnh đạo, chỉ đạo của những cán bộ chủ chốt của tổ chức đảng đã tham dự hội nghị cán bộ chủ chốt các cơ quan, ban, ngành tỉnh và các tổ chức đảng trực thuộc về nội dung nêu trên. Có thể tổ chức hội nghị quán triệt các nghị quyết, quyết định nêu trên cho cán bộ, công chức trong cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và cán bộ, công chức, nhà báo trong các cơ quan BCĐP.

Nội dung các hội nghị nêu trên cần được lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị chu đáo; lựa chọn báo cáo viên tiêu biểu, nắm chắc nội dung nghị quyết, quyết định của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, có khả năng truyền đạt tốt. Báo cáo viên cần căn cứ vào đối tượng tham dự hội nghị để chọn nội dung trình bày, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nơi các đối tượng đó làm việc… Cần liên hệ những nội dung trình bày trong hội nghị với nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nơi các đối tượng đó làm việc. Coi trọng tranh luận, thảo luận nêu ý kiến phản biện, giải đáp thắc mắc; đặc biệt coi trọng việc xây dựng, thảo luận, thông qua chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. Có thể tổ chức tham quan, nghiên cứu thực tế, ở những cơ quan, đơn vị tiêu biểu; cần phân chia học viên thành nhiều nhóm để nâng cao chất lượng các cuộc nghiên cứu thực tế.

Bốn là, sử dụng linh hoạt hình thức đem lại hiệu quả để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức chính trị- xã hội và nhân dân trong tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP; coi trọng lãnh đạo, tổ chức và trao giải thưởng các cuộc thi báo chí; thực hiện chỉ thị của Đảng về mua và đọc báo Đảng.

Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy lựa chọn và đưa nội dung của các nghị quyết, quyết định của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP vào nội dung sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng thường lệ một cách phù hợp để thảo luận. Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng về báo chí và của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP giữa các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh. Có thể tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý báo chí, đảng chính trị cầm quyền lãnh đạo công tác báo chí với một số nước trên thế giới theo đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là với những nước có nhiều điểm tương đồng với nước ta.

Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng việc triển khai thực hiện các đề tài khoa học, về công tác BCĐP, tỉnh ủy và các cấp ủy lãnh đạo công tác BCĐP trong điều kiện thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa, hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, sở khoa học và công nghệ thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho tỉnh ủy và chính quyền tỉnh về công việc này. Cần xác định đúng đắn, chính xác mục đích cần đạt được và yêu cầu đối với các đề tài khoa học, thể hiện rõ trong hợp đồng thực hiện từng đề tài; xác định chính xác các chuyên đề cần thực hiện; chọn các chuyên gia, nhà khoa học có chất lượng để thực hiện; cần tổ chức đấu thầu công khai, minh bạch theo đúng pháp luật và quy định của Nhà nước; kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện và việc sử dụng kinh phí, để tránh tiêu cực, lãng phí; tổ chức nghiệm thu chặt chẽ, nghiêm minh và việc thực hiện thí điểm trên địa bàn tỉnh… Cần thực hiện việc chỉ định đầu đối với một số đề tài khoa học cần thiết do BTVTU quyết định với sự tham mưu của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, nhất là ban tuyên giáo và dân vận vận tỉnh ủy, sở khoa học và công nghệ và các cơ quan chuyên môn chuyên sâu. Đồng thời, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học về công tác BCĐP, tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP. Trong các hội thảo khoa học cần tăng cường tranh luận, thảo luận, phản biện… kết luận hội nghị một cách học, chất lượng. Bên cạnh đó, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ

đạo nâng cao chất lượng các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác BCĐP và sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Tỉnh ủy đặc biệt coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và trao giải thưởng các cuộc thi báo chí; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát CBĐV quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt chỉ thị của Đảng về mua và đọc báo Đảng.

Năm là, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo các cơ quan BCĐP thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình đối với nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội… và nhân dân về tham gia vào việc tăng cường lãnh đạo BCĐP của tỉnh ủy.

Tỉnh ủy lãnh đạo các cơ quan BCĐP thực hiện tốt công việc nêu trên về thực chất là thực hiện một trong những chức năng, nhiệm vụ của mình. Đó là tuyên truyền, quảng bá, tôn vinh bản thân mình. Với ưu thế của BCĐP, các cơ quan BCĐP có nhiều thuận lợi thực hiện tốt công việc nêu trên.

4.2.2. Xây dựng tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận; tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác báo chí cho tỉnh ủy viên, cán bộ tham mưu

4.2.2.1. Xây dựng tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy; đẩy mạnh dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho tỉnh ủy viên đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

Theo quy định Điều lệ Đảng hiện hành và Quy định số 305-QDA/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị "về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương", tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo trực tiếp, toàn diện ở tỉnh. Như vậy, lãnh đạo công tác BCĐP là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tỉnh ủy. Sự lãnh đạo của tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU bảo đảm và quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của BCĐP và thực hiện thắng lợi chủ trương, nhiệm vụ tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Tỉnh ủy, BTVTU là chủ thể lãnh đạo công tác BCĐP, để tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả, trước hết tỉnh ủy, BTVTU phải có đủ phẩm chất, năng lực. Điều này phụ thuộc và được quyết định bởi việc xây dựng tỉnh ủy, BTVTU; đẩy mạnh bồi dưỡng nâng cao trình độ,

năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho tỉnh ủy viên đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đạt được điều này, cần:

Một là, cụ thể hóa tiêu chuẩn tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU ở ĐBSH theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị "về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng" làm cơ sở xây dựng, nâng cao chất lượng tỉnh ủy, BTVTU.

Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị "về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng" là Chỉ thị về đại hội đảng bộ cấp cơ sở và cấp tỉnh sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố và xã, phường, thị trấn, kết thúc hoạt động của cấp huyện. Chỉ thị chỉ rõ:

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017; Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cấp ủy các cấp căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị này để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình, đặc điểm ở cấp mình theo quy định [33].

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ", xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong những năm tới. Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị "về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp" xác định tiêu chuẩn chung chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, bao gồm: những yêu cầu về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; trình độ mọi mặt, năng lực, kinh nghiệm công tác, uy tín, sức khỏe và tuổi đời của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII "về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý", quy định rõ những yêu cầu

nêu trên đối với cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Trước đây (khi chưa sáp nhập tỉnh, thành phố) cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý ở cấp tỉnh, gồm: bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố. Sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố, có thể các chức danh này được mở rộng. Hiện tại chưa có quy định về điều này.

Tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH quán triệt các văn kiện và chỉ dẫn nêu trên, nắm chắc tình hình, đặc điểm của tỉnh sau sáp nhập để cụ thể hóa tiêu chuẩn tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU nhiệm kỳ 2025-2030 làm cơ sở để nâng cao chất lượng tỉnh ủy, BTVTU đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khóa mới và tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đối với những chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý cần thực hiện nghiêm theo Quy định số 214-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XII; đối với tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU không thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý cần cụ thể hóa chi tiết, cụ thể.

Hai là, tập trung lãnh đạo tổ chức thắng lợi đại hội đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu tỉnh ủy theo đúng Quy chế bầu cử trong Đảng để bầu được tỉnh ủy có chất lượng, bảo đảm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, trong đó có tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP.

Tỉnh ủy, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị tốt và tổ chức thắng lợi đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 theo chỉ dẫn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Ngoài việc lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị chu đáo, có chất lượng các văn kiện trình đại hội và phương tiện, điều kiện cần thiết phục vụ đại hội, tỉnh ủy, BTVTU coi trọng, thực hiện tốt công tác nhân sự đại hội. Trong đó, đoàn chủ tịch đại hội, cần chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế bầu cử trong Đảng, chỉ đạo đại hội thảo luận và có nhận thức thống nhất về tiêu chuẩn tỉnh ủy viên đã được cụ thể hóa; số lượng theo chỉ dẫn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cơ cấu tỉnh ủy; bảo đảm việc bầu cử tỉnh ủy đúng đắn, chất lượng, dân chủ, khách quan, bầu được tỉnh ủy có chất lượng tốt.

Từng đại biểu tham dự đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh cần nhận thức sâu sắc vai trò của mình trong đại hội, xác định đúng đắn trách nhiệm chính trị đối với đại hội; đối với việc bầu cử tỉnh ủy, thể hiện trong lá phiếu bầu tỉnh ủy của mình. Qua đó, góp phần bầu được tỉnh ủy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về mọi mặt của tỉnh, trong đó có tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ, đẩy mạnh dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho tỉnh ủy viên… tạo nên tỉnh ủy, BTVTU đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Tỉnh ủy cần tăng cường lãnh đạo đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lược việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ, gồm: tạo nguồn cán bộ; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ; quản lý, kiểm tra, gián sát, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; bổ nhiệm, mĩn nhiệm cán bộ; giới thiệu ứng cử; thực hiện chính sách cán bộ đối với tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU trong quy hoạch và đương chức. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU cần coi trọng bồi dưỡng những kiến thức về báo chí và truyền thông, BCĐP, công tác BCĐP, sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương đối với công tác BCĐP, nhất là đối với tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU trong quy hoạch.

Bốn là, phát huy vai trò của việc tự học tập, tự rèn luyện của từng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU, các cấp ủy trực thuộc, CBĐV, MTTQ và các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia nâng cao chất lượng tỉnh ủy, BTVTU.

Việc tự học tập, tự rèn luyện của từng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU có vai trò rất quan trọng đối với nâng cao phẩm chính, năng lực, uy tín của từng tỉnh ủy viên, ủy BTVTU, tỉnh ủy coi trọng thực hiện tốt việc cổ vũ, động viên, tạo thuận lợi cho những cán bộ này, tự học tập, tự rèn luyện về mọi mặt, đạt hiệu

quả. Từng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU cần tích cực, chủ động, kiên trì, bền bỉ thực hiện việc tự học tập, tự rèn luyện một cách thường xuyên.

Sự lãnh đạo của tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc, CBĐV, MTTQ và các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia nâng cao chất lượng tỉnh ủy, BTVTU quan hệ mật thiết và có tính quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, CBĐV, các tổ chức trong HTCT tỉnh và nhân dân trong tỉnh. Các tổ chức, lực lượng này và nhân dân luôn quan tâm và tham gia vào việc nâng cao chất lượng tỉnh ủy. Tỉnh ủy, BTVTU cần coi trọng cổ vũ, động viên và tạo thuận lợi cho các cấp ủy trực thuộc, CBĐV, MTTQ và các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia đạt hiệu quả vào công việc này. Đối với các cấp ủy trực thuộc, cần thực hiện tốt quy định về phê bình, chất vấn trong Đảng đối với tỉnh ủy; đối với MTTQ và các tổ chức CT-XH và nhân dân cần hướng dẫn nội dung, cách thức tham gia, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ và tạo thuận lợi để các tổ chức này và nhân dân giám sát hoạt động của tỉnh ủy và từng tỉnh ủy, ủy viên BTVTU.

4.2.2.2. Nâng cao chất lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

Quy định 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng "về thi hành Điều lệ Đảng", quy định về các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, thành ủy, chỉ rõ: "Cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan Ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận, ban nội chính; trường chính trị và cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, thành phố" [20].

Như vậy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở ĐBSH theo quy định trên, gồm: văn phòng tỉnh ủy; ban tổ chức tỉnh ủy, cơ quan Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy; ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy; ban nội chính tỉnh ủy. Các cơ quan này, có vai trò rất quan trọng đối với mọi hoạt động lãnh đạo của tỉnh ủy về mọi mặt, mọi tổ chức trên địa bàn tỉnh, trong đó, có lãnh đạo công tác

BCĐP. Hoạt động của các cơ quan này, đạt chất lượng, hiệu quả góp phần rất quan trọng vào chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của tỉnh ủy, nhất là hoạt động của ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, góp phần đáng kể vào chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của tỉnh ủy, trong đó, có lãnh đạo công tác BCĐP.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở ĐBSH thường được coi là "bộ óc thứ hai của tỉnh ủy". Để các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy hoạt động đạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP, các cơ quan này, phải được xây dựng vững mạnh, có chất lượng mới. Đạt được điều này, cần:

Một là, tỉnh ủy tập trung lãnh đạo các tổ chức đảng, CBĐV, nhất là các cơ quan tham mưu tỉnh ủy quán triệt đầy đủ, sâu sắc Quy định số 329-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn… cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

Tỉnh ủy, trước hết là BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy sau khi sáp nhập tỉnh. Coi trọng giải quyết hợp lý, hợp tình những cán bộ dôi dư, không để xảy ra mất đoàn kết, cục bộ địa phương để các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đi vào hoạt động ngay phục vụ tốt đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Bí thư đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy định số 329-QĐ/TW ngày13/6/2025 "về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương", trong đó, quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, ban tổ chức, cơ quan Ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận, ban nội chính tỉnh ủy. Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, CBĐV, đặc biệt là các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy quán triệt đầy đủ, sâu sắc Quy định số 329-QĐ/TW, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện để các cơ quan này, hoạt động đạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của tỉnh ủy, nói chung, lãnh đạo công tác BCĐP, nói riêng.

Hai là, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ của từng cơ quan, gắn với vị trí việc làm, tạo cơ sở và thuận lợi để thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận.

Ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm cán bộ, công chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh, thành ủy. Tiêu chuẩn này, được thể hiện trong Quy định số 329-QĐ/TW ngày 13/6/2025 nêu trên, phù hợp với tình hình và đặc điểm của tỉnh. Qua đó, tạo cơ sở để xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan này, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

Quy định số 329-QĐ/TW chỉ rõ: "Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức trong mỗi cơ quan do cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy xây dựng, ban tổ chức tỉnh ủy thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định" [7]. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở ĐBSH cần tích cực, chủ động thực hiện việc xác định tiêu chuẩn chức danh cán bộ của mình gắn với vị trí việc làm để ban tổ chức tỉnh ủy thẩm định và trình BTVTU phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Ba là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện các khâu của công tác cán bộ, coi trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho cán bộ cơ quan tham mưu đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Tỉnh ủy, trước hết là BTVTU tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp do Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ". Tỉnh ủy, BTVTUcoi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ từ việc tạo nguồn, quy hoạch cán bộ chủ chốt, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch và đương chức, luân chuyển cán bộ trong quy hoạch, quản lý, đánh giá, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng tham mưu về công tác báo chí cho cán bộ cơ quan tham mưu; sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ…; khuyến khích cán

bộ tư học tập, tự rèn luyện nâng cao phẩm chất, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, kỹ năng công tác tham mưu, ý thức tổ chức kỷ luật, phong cách làm việc khoa học… gắn với vị trí việc làm. Trên cơ sở điều kiện cụ thể của tỉnh, có thể triển khai thực hiện việc thi tuyển cán bộ chủ chốt một số cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy một cách hợp lý theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Bốn là, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất với tỉnh ủy về chủ trương, giải pháp lãnh đạo mọi mặt trên địa bàn tỉnh nói chung, lãnh đạo công tác BCĐP nói riêng.

Để hoạt động các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy tạo thành sức mạnh tổng hợp trong tham mưu, đề xuất với tỉnh ủy những chủ trương, giải pháp phát triển, vững chắc về mọi mặt của tỉnh. Qua đó, góp phần vào sự phát triển của đất nước, trong đó có tham mưu, đề xuất chủ trương, giải pháp tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy, cần xây dựng thực hiện nghiêm quy chế phối hợp, hoạt động của các cơ quan tham mưu.

Trong quy chế phối hợp nêu trên, cần quy định cụ thể nội dung phối hợp, phạm vi phối hợp, cơ quan chủ trì về phối hợp tham mưu chủ trương, giải pháp về lĩnh vực cụ thể. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy là cơ quan chủ trì phối các cơ quan tham mưu về lãnh vực nào đó. Ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, chủ trì về việc phối hợp các cơ quan tham mưu đề xuất về tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát về thực hiện quy chế phối hợp hoạt động của các cơ quan tham mưu, duy trì thành nền nếp việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế, quy định hoàn chỉnh hơn.

4.2.3. Nâng cao chất lượng xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác báo chí địa phương

4.2.3.1. Nâng cao chất lượng xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác báo chí địa phương

Xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU ở ĐBSH về công tác BCĐP là vấn đề quan trọng hàng đầu trong

lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy, một mặt thể rõ nhất năng lực lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy; mặt khác là cơ sở và tạo thuận lợi, bảo đảm cho việc thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về công tác BCĐP. Song, điều này, chỉ có thể đạt được, khi các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận này được xây dựng đúng đắn, có chất lượng. Vì vậy, cần phải tìm và thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. Đạt được điều này, cần:

Một là, xây dựng kế hoạch xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, coi trọng hoạch xây dựng, ban hành nghị quyết chuyên đề về công tác BCĐP.

Việc xây dựng, ban hành các quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về công tác BCĐP có thể tùy theo tình hình và điều kiện cụ thể tỉnh ủy hoặc BTVTU cho chủ trương xây dựng, ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị dự thảo, thảo luận và quyết định. Song, đối với các nghị quyết chuyên đề về công tác BCĐP cần được xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể để chủ động lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng dự thảo nghị quyết và tổ chức hội nghị thảo luận, quyết định. Trên cơ sở tình hình hoạt động của BCĐP và điều kiện cụ thể, có thể xây dựng, ban hành nghị quyết của tỉnh ủy hoặc BTVTU về công tác BCĐP.

Hai là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng dự thảo nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP có chất lượng, tạo thuận lợi cho hội nghị tỉnh ủy, BTVTU về thảo luận, quyết định về nghị quyết đạt kết quả.

Trước hết, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và ra quyết định về xây dựng, ban hành nghị quyết của tỉnh, ủy, BTVTU về công tác BCĐP. BTVTU quyết định thành lập tiểu ban xây dựng dự thảo nghị quyết, trong đó, quyết định cán bộ phụ trách, cán bộ, công chức của tiểu ban; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp xây dựng dự thảo nghị quyết. Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo nghị quyết về công tác BCĐP cần giao cho ban tuyên giáo và ban vận tỉnh ủy và cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh; cần cơ cấu cán bộ cơ quan BCĐP, UBND

tỉnh tham gia và là lực lượng nòng cốt trong hoạt động của tiểu ban; xây dựng quy chế, hoặc quy định về thực hiện công việc của tiểu ban.

Tiểu ban triển khai điều tra, khảo sát thực tiễn, thu thập thông tin về nghị quyết sắp ban hành; tổng hợp, xử lý thông tin, hình thành dự thảo nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; trình BTVTU để xin ý kiến góp ý; chỉnh sửa dự thảo nghị quyết theo ý kiến góp ý của BTVTU… Tiểu ban tiến hành việc lấy ý kiến các cấp ủy, CBĐV, coi trọng lấy ý kiến của các cấp ủy, CBĐV liên quan trực tiếp đến nội dung nghị quyết và thực hiện những công việc tiếp theo của quy trình xây dựng dự thảo nghị quyết của Đảng và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết lần cuối để trình hội nghị tỉnh ủy, BTVTU để thảo luận, quyết định. Đối với những nội dung lớn, khó của nghị quyết, BTVTU có thể lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tọa đàm hoặc hội thảo khoa học.

Ba là, nâng cao chất lượng hội nghị tỉnh ủy, BTVTU về thảo luận, quyết định nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BBCĐP.

Nâng cao chất lượng hội nghị nêu trên bảo đảm cho nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BBCĐP thực sự là sản phẩm của trí tuệ tập thể tỉnh ủy, bảo đảm thực hiện thắng lợi. Cùng với lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng dự thảo nghị quyết, BTVTU quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị chu đáo những điều kiện, phương tiện cần thiết phục vụ hội nghị tỉnh ủy, BTVTU thảo luận, quyết định về nghị quyết về công tác BCĐP. Cán bộ chủ trì hội nghị cần tăng cường dân chủ trong hội nghị, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của các thành viên tham dự hội nghị; khuyến khích tranh luận, thảo luận và nêu ý kiến phản biện; hướng dẫn, gợi mở hội nghị tập trung thảo luận những nội dung trọng tâm của nghị quyết; kết luận những nội dung đã có sự đồng thuận cao; những nội dung còn nhiều ý kiến khác nhau, cần đề nghị tiếp tục nghiên cứu, không kết luận chủ quan, nóng vội… Sau hội nghị về thảo luận, quyết định nghị quyết về công tác BCĐP cần tiến hành ngay những công việc cần thiết để ban hành nghị quyết và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

4.2.3.2. Nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy đối với thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác báo chí địa phương

Điều nêu trên là thước đo, chuẩn mực thực tiễn đánh giá, khẳng định năng lực, vai trò lãnh đạo tổ chức thực tiễn của tỉnh ủy, BTVTU đối với công tác BCĐP. Bởi vì, tổ chức thực hiện không đạt hiệu quả nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP thì dù nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận này rất hay, rất đúng, cũng chỉ nằm trên giấy và vai trò lãnh đạo, uy tín chính trị của tỉnh ủy giảm sút. Nếu điều này diễn ra liên tục sẽ là nguy cơ lớn đối với vai trò lãnh đạo của tỉnh ủy. Để điều nêu trên không xảy ra, cần:

Một là, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc quán triệt, cụ thể hóa, thể chế hóa nội dung nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Ban thường vụ tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc quán triệt nội dung của nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, trước hết trong các cấp ủy trực thuộc, cán bộ chủ chốt cán ban ngành, cơ quan, các tổ chức trong HTCT tỉnh. Cần tổ chức hội nghị riêng dành cho những cán bộ này, từ đó, họ là lực lượng nòng cốt trong việc tổ chức quán triệt nội dung nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP trong tổ chức đảng, CBĐV, các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân trong tỉnh.

Bên cạnh đó, cần tổ chức hội nghị chuyên sâu về vấn đề này, trong các tổ chức đảng, cơ quan BCĐP, đội ngũ nhà báo. Trong các hội nghị quán triệt nội dung nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng, thảo luận và thông qua chương trình hành động thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong HTCT. Đồng thời, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đạt hiệu quả việc chính quyền tỉnh cụ thể hóa, thể chế hóa nội dung nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP để thực hiện trên địa bàn tỉnh, trong các tổ chức và nhân dân trong tỉnh.

Hai là, phân công cán bộ phụ trách từng nội dung, công việc về tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Ban thường vụ tỉnh ủy phân công tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU và cán bộ phụ trách từng nội dung, công việc về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, nhất là đối với nghị quyết về công tác BCĐP. Đối với những nội dung quan trọng của nghị quyết và công việc lớn về thực hiện nghị quyết, cần phân công ủy viên BTVTU phụ trách một cách phù hợp; những nội dung khác cần phân công các tỉnh ủy viên, cán bộ chủ chốt của các cơ quan đơn vị có liên quan trực tiếp, phụ trách. BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra (UBKT) tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy viên về thực hiện, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; đồng thời, phát huy vai trò của các tổ chức trong HTCT và nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV về thực hiện công việc này.

Ba là, coi trọng thực hiện việc "chỉ đạo điểm", xây dựng điển hình tiên tiến về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng.

Đây là một trong những phương thức lãnh đạo đem lại hiệu quả cao trong quá trình Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. BTVTU cần coi trọng thực hiện tốt phương thức này. Cần coi trọng thực hiện tốt việc chọn, tổ chức, cơ quan, đơn vị "làm điểm" một cách khoa học, có những đặc điểm phổ quát với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, để những vấn đề rút ra từ tổ chức, cơ quan, đơn vị này, về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác có thể tiếp thu, áp dụng đạt hiệu quả. Bên cạnh đó BTVTU cần coi trọng xây dựng điển hình tiên tiến, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP để nhân ra 'diện rộng".

Bốn là, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về tổ chức thực thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, coi trọng tổng kết về thực hiện nghị quyết về công tác BCĐP.

Ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc duy trì thành nền nếp việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về tổ chức thực thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, nhất là tổng kết việc thực hiện các nghị quyết về công tác BCĐP. Coi trọng chỉ ra đầy đủ, chính xác khuyết điểm, hạn chế, xác định nguyên nhân đúc rút những kinh nghiệm chưa thành công và khắc phục "bệnh thành tích".

4.2.4. Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

4.2.4.1. Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng cơ quan báo chí đáp ứng yêu cầu tăng cường lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy

Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh trực tiếp, tiếp nhận và tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; là lực lượng rất quan trọng hiện thực hoá nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận này, tại cơ quan, đơn vị mình. Để thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình trong thực hiện thắng lợi công việc nêu trên, các cơ quan BCĐP phải được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động. Cần thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

Một là, thực hiện tốt chủ trương về sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh sau sáp nhập tỉnh và đi vào hoạt động đạt hiệu quả.

Tỉnh ủy, BTVTU tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII ngày 25/10/2017 của Đảng "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả" thực hiện tốt việc sáp nhập cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh sau sáp nhập tỉnh. BTVTU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này, coi trọng giải quyết hợp tình hợp lý số cán bộ dôi dư khi sáp nhập cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh sau sáp nhập tỉnh, bảo đảm đoàn kết, cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan mới không xảy ra tình trạng cục bộ địa phương, tăng cường đoàn kết thống nhất ý chí và hành động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Hai là, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu sắc chức năng, nhiệm vụ mới do Đảng ban hành, xây dựng chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện thắng lợi.

Cấp ủy trong cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh kết hợp chặt chẽ với tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan này, tổ chức quán triệt sâu sắc đầy đủ, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, cán bộ biên tập, đội ngũ nhà báo về chức năng nhiệm vụ của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh; xác định trách nhiệm mình về thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan. Trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ của mình, từng cán bộ, công chức, nhà báo xác định trách nhiệm cá nhân trong thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan BCĐP, nơi mình hoạt động.

Ba là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xác định và xây dựng tổ chức bộ máy của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh và từng cơ quan BCĐP của tỉnh để đi vào hoạt động ngay, đạt hiệu quả.

Trên cơ sở quy định về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh, BTVTU với sự tham mưu của ban tổ chức tỉnh ủy, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xác định và xây dựng tổ chức bộ máy của từng cơ quan bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đi vào hoạt động ngay sau khi sáp nhập. Đồng thời

BTVTU luôn theo dõi hoạt động của các cơ quan này, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các cơ quan này hoạt động hiệu quả.

Bốn là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP của tỉnh xây dựng quy chế làm việc của từng cơ quan và thực hiện.

Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP triển khai thực hiện việc xây dựng quy chế hoạt động của cơ quan mình một cách bài bản, theo đúng quy định của Đảng và quy chế mẫu đã được ban hành, bảo đảm chất lượng. Trong quy chế làm việc, cần quy định rõ, chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh cán bộ, công chức, nhất là những công chức là cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan; chức trách, nhiệm vụ của nhà báo; các mối quan hệ công tác; quy định về kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức và việc thực hiện quy chế làm việc; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế làm việc hoàn chỉnh hơn.

4.2.4.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan báo chí địa phương, nhà báo ở các tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

Đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh và các cơ quan BCĐP và đội ngũ nhà báo trực tiếp thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP; quyết định trên thực tế nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận này thành hiện thực tại cơ quan mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy rằng: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc" [63, tr.269]; "công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém" [63, tr.273]. Vì vậy, để việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP đạt hiệu quả, cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan BCĐP, nhà báo có chất lượng tốt. Cần thực hiện tốt các giải pháp:

Một là, cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan BCĐP, đội ngũ nhà báo của tỉnh gắn với vị trí việc làm.

Thực hiện công việc trên là công việc trước tiên, tạo cơ sở thực hiện các khâu của công tác cán bộ để có đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan BCĐP và đội

ngũ nhà báo của tỉnh đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm, nhiệm vụ, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, đáp ứng tốt yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP những năm tới. Theo quy định của Đảng về phân cấp quản lý cán bộ, thực hiện công việc này là nhiệm vụ, trách nhiệm và thuộc thẩm quyền của BTVTU.

Ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc nêu trên, cần: tiếp tục quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc tiêu chuẩn cán bộ đã được bổ sung trong Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tại Hội nghị Trung ương chín, khóa X; quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, khóa XII của Đảng "về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ"; Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 nêu trên của Bộ Chính trị. Đối với những cán bộ là cấp ủy của tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP cần quán triệt tiêu chuẩn cấp ủy viên thể hiện trong Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị "về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng". Nhận thức đầy đủ, sâu sắc nội dung của những văn kiện này, để vận dụng đúng đắn, phù hợp trong việc cụ thể hóa tiêu chuẩn, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan BCĐP, nhà báo của tỉnh gắn với vị trí việc làm.

Hai là, BTVTU lãnh đạo thực hiện tốt và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ; phát huy vai trò các tổ chức trong HTCT và nhân dân tham gia thực hiện các khâu của công tác cán bộ.

Thực hiện tốt công việc nêu trên, là yếu tố rất quan trọng để có được đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động cơ quan BCĐP, đội ngũ nhà báo đáp ứng tốt yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ, từ khâu tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan BCĐP của tỉnh; tăng cường bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực, kỹ năng công tác; phong cách,

lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật; đạo đức, lối sống theo quy định của Đảng về đạo đức, lối sống của cán bộ và của nhà báo đối với cán bộ trong quy hoạch và đương chức cơ quan BCĐP; quản lý chặt chẽ cán bộ; đánh giá, sử dụng đúng cán bộ và thực hiện tốt chính sách cán bộ…

Đối với đội ngũ nhà báo, cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, đạo đức, lối sống, nhất là đạo đức nghề nghiệp; tăng cường quản lý nhà báo về mọi mặt, ngăn chặn và loại trừ những tiêu cực có thể xảy ra. Tỉnh ủy, các cơ quan có liên quan tạo thuận lợi về mọi mặt để đội ngũ nhà báo hoạt động đạt hiệu quả. Ban thường vụ tỉnh ủy coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện và cổ vũ, động viên nhân dân tham gia vào công tác cán bộ.

Ba là, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức cơ quan BCĐP, nhà báo thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện mọi mặt, gương mẫu thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW của Đảng về thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân…; coi trọng thu hút, trọng dụng nhân tài về làm việc ở các cơ quan BCĐP của tỉnh.

Đây là một trong những giải pháp rất quan trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan BCĐP, nhà báo của tỉnh đáp ứng yêu cầu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP trong thời gian tới. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan BCĐP cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc này. Cần cổ vũ, động viên mạnh mẽ và tạo thuận lợi cho cán bộ, viên chức và người lao động cơ quan BCĐP, nhà báo thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện nâng cao năng lực, phẩm chất, ý thức tổ chức kỷ luật, phong cách, lề lối làm việc...; cần lãnh đạo, chỉ đạo từng cán bộ, công chức xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch tự học tập, tự rèn luyện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; từng cán bộ, công chức, cần tự giác, kiên trì, bền bỉ tự học tập, tự rèn luyện về mọi mặt; nêu tấm gương về thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

BTVTU cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo có chính sách hợp lý thu hút, trọng dụng nhân tài về làm việc ở các cơ quan BCĐP của tỉnh.

4.2.5. Phát huy vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, hội nhà báo và nhân dân trong tỉnh trong tăng cường sự lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy

4.2.5.1. Phát huy vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí trong tăng cường sự lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy

Các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở các tỉnh ĐBSH, chính là UBND tỉnh, là lực lượng nòng cốt bảo đảm cho hoạt động của các báo, tạp chí của tỉnh đúng đắn, hiệu quả theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tôn chỉ, mục đích đã được phê duyệt. Đây là yếu tố rất quan trọng góp phần to lớn vào chất lượng, hiệu quả việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Vì vậy, tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP rất cần có các chủ trương, giải pháp khả thi phát huy mạnh mẽ, có hiệu quả vai trò quản lý nhà nước về BCĐP của UBND tỉnh trong việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Đạt được điều này, cần:

Một là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt những vấn đề nảy sinh sau sáp nhập các cơ quan chủ quản báo chí, UBND tỉnh; ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan này và bắt tay vào hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cùng với việc sáp nhập các tỉnh ở ĐBSH, các tỉnh ủy là cơ quan chủ quản báo chí của tỉnh, UBND tỉnh có chức năng cơ quan quản lý nhà nước về BCĐP cũng gặp một số vấn đề cần giải quyết, nhất là việc giải quyết số cán bộ, viên chức và người lao động dôi dư. Vì vậy, trước tiên BTVTU cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt số lượng cán bộ dôi dư của các cơ quan này khi sáp nhập theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tiếp đến là ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ, coi trọng xây dựng, phát triển đoàn kết trong các cơ quan, loại trừ những biểu hiện cục bộ địa phương; xây dựng tình tương thân, tương ái trong công việc và trong cuộc sống của cán bộ, công chức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Hai là, tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc chức năng, nhiệm vụ của UBND tỉnh xác định giải pháp thực hiện sau khi sáp nhập, hình thành UBND tỉnh mới.

Cán bộ, công chức các cơ quan chủ quản báo chí, UBND tỉnh, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cần nhận thức sâu sắc quy định của Luật Báo chí hiện hành về chức năng, nhiêm vụ, quyền hạn của mình sau khi hoàn thành việc sáp nhập, hình thành cơ quan mới chủ quản báo chí, UBND tỉnh mới ở ĐBSH và xác định giải pháp thực hiện.

Luật Báo chí hiện hành, (Luật số: 103/2016/QH13), tại Điều 15 quy định quyền hạn và nhiệm vụ của cơ quan chủ quản báo chí: *Về quyền hạn:* a) Xác định loại hình báo chí, tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ, ngôn ngữ thể hiện của từng loại hình, từng loại sản phẩm báo chí, nhiệm vụ, phương hướng hoạt động của cơ quan báo chí; b) Bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí sau khi có sự thống nhất ý kiến bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông; c) Miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu cơ quan báo chí và gửi văn bản thông báo về việc miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu cơ quan báo chí tới Bộ Thông tin và Truyền thông; d) Thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ quan báo chí; khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật. *Về nhiệm vụ;* a) Chỉ đạo cơ quan báo chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ, phương hướng hoạt động; tổ chức nhân sự và chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ quan báo chí; b) Bảo đảm nguồn kinh phí ban đầu và điều kiện cần thiết cho hoạt động của cơ quan báo chí; c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cơ quan báo chí, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi năm 2025 quy định UBND tỉnh có nhiệm vụ Tổ chức thực hiện việc quản lý hành chính nhà nước tại địa phương. Luật Báo chí hiện hành quy định UBND tỉnh là cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở tỉnh, có nhiệm vụ, và quyền hạn quản lý nhà nước về BCĐP, gồm những nội dung: 1. Xây dựng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển báo chí. 2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí; xây dựng chế độ, chính sách về báo chí. 3.

Tổ chức thông tin cho báo chí; quản lý thông tin của báo chí. 4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ người làm báo của các cơ quan báo chí và cán bộ quản lý báo chí. 5. Tổ chức quản lý hoạt động khoa học, công nghệ trong lĩnh vực báo chí. 6. Cấp, thu hồi các loại giấy phép trong hoạt động báo chí và thẻ nhà báo. 7. Quản lý hợp tác quốc tế về báo chí, quản lý hoạt động của cơ quan báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài và hoạt động của báo chí nước ngoài tại Việt Nam. 8. Kiểm tra báo chí lưu chiểu; quản lý hệ thống lưu chiểu báo chí quốc gia. 9. Chỉ đạo, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê và công tác khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động báo chí. 10. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về báo chí.

Cán bộ, viên chức các cơ quan chủ quản báo chí, nhất là cán bộ chủ chốt; cán bộ, công chức lãnh UBND tỉnh, nhất là cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, cần nhận thức sâu sắc, thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên.

Ba là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đạt hiệu quả việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ ngay sau khi sáp nhập các cơ quan chủ quản báo chí tỉnh và UBND tỉnh để có đội ngũ cán bộ các cơ quan này có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ngay việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ đối với cán bộ, viên chức các cơ quan chủ quản báo chí tỉnh và UBND, coi trọng cán bộ chủ chốt. Đồng thời, BTVTU quan tâm phát huy vai trò của việc tự học tập, tự rèn luyện về mọi mặt của cán bộ; phát huy vai trò của các tổ chức trong HTCT và nhân trong tỉnh, nhất là cán bộ, viên chức trong các cơ quan chủ quản báo chí và UBND tỉnh trong nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan chủ quản báo chí và UBND tỉnh.

Bốn là, cùng với việc bảo đảm đầy đủ ngân sách hằng năm cho BCĐP hoạt động đạt hiệu quả, UBND tỉnh coi trọng xây dựng, thực hiện cơ chế tự chủ, trong đó khuyến khích các báo chí tự chủ về tài chính.

Bảo đảm đầy đủ ngân sách hằng năm cho BCĐP hoạt động là một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng để BCĐP hoạt động đạt hiệu quả. Để tạo thuận lợi cho việc tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với BCĐP đạt

hiệu quả, UBND tỉnh cần thực hiện tốt việc bảo đảm đầy đủ ngân sách hằng năm cho BCĐP hoạt động theo quy định. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cần khuyến khích các báo chí tự chủ về tài chính, nhất là khi các báo chí được sáp nhập thành các báo chí mới khi sáp nhập tỉnh ở ĐBSH.

Năm là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp chặt chẽ các cơ quan BCĐP với UBND tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý BCĐP.

Các cơ quan BCĐP ở các tỉnh ĐBSH có số lượng khá lớn, rất phong phú, đa dạng, gồm: các cơ quan của Đảng, nhà nước, tổ chức CT-XH, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo từ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên; cơ sở giáo dục đại học; tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ…; bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên… Để việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP đạt hiệu quả, rất cần sự phối hợp chặt chẽ hoạt động của các cơ quan này với UBND tỉnh trong quản lý BCĐP. BTVTU cần lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chủ quản BCĐP với UBND tỉnh.

4.2.5.2. Đẩy mạnh việc vận động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và nhân dân địa phương, coi trọng phát huy vai trò của hội nhà báo tỉnh tích cực tham gia vào việc tăng cường lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy

Các tổ chức nêu trên và nhân dân địa phương, nhất là hội nhà báo tỉnh có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU, trong đó có việc lãnh đạo công tác BCĐP. Đây là giải pháp rất quan trọng tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh là đối tượng phục vụ chủ yếu của BCĐP. Để nâng cao chất lượng hoạt động của BCĐP, tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP, rất cần sự tham gia tích cực của các tổ chức này và nhân dân trong tỉnh. Cần thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, CBĐV, nhất là cấp ủy trong các tổ chức, cơ quan liên quan trực tiếp đến hoạt

động của BCĐP về việc MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Cần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, CBĐV, đảng ủy MTTQ, UBND tỉnh, các tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP, cơ quan chủ quản BCĐP; tập thể lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức các cơ quan BCĐP và nhân dân địa phương về sự tham gia của MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Từ đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình, xác định nhiệm vụ, giải pháp cổ vũ, động viên các tổ chức này, tích cực tham gia hiệu quả vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh, nhất là hội nhà báo tỉnh cần nhận thức sâu sắc rằng, tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường lãnh đạo công tác của tỉnh ủy là nhiệm vụ, quyền lợi và trách nhiệm của mình. Từ đó có hành động đúng tham gia có hiệu quả vào công việc nêu trên theo sự tổ chức của MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo tổ chức xã hội.

Hai là, tập trung thực hiện tốt việc kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, quan tâm thỏa đáng đến hội nhà báo tỉnh sau sáp nhập tỉnh; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu tham gia hiệu quả vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo tỉnh, tổ chức xã hội sau khi sáp nhập tỉnh ở ĐBSH. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo thuận lợi cho MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo tỉnh tổ chức xã hột tham gia hiệu quả vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo tỉnh, tổ chức xã hội sau khi sáp nhập tỉnh; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo thuận lợi cho các tổ chức này tham gia hiệu quả vào việc vào tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Coi trọng và tạo thuận lợi cho các tổ chức và nhân dân thực hiện tốt việc giám sát

hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan BCĐP và hoạt động của nhà báo; phản biện xã hội đối với các quyết định của tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác BCĐP liên quan đến nhân dân trước khi ban hành.

Ba là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc phối hợp chặt chẽ các hoạt động của MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo, tổ chức xã hội và với UBND tỉnh trong tham gia vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.

Ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ thực hiện tốt việc xây dựng quy chế phối hợp giữa MTTQ và các tổ chức CT-XH, hội nhà báo tỉnh, tổ chức xã hội và với UBND trong tham gia vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. Quy chế phối hợp hoạt động của các tổ chức này, cần được xây dựng có chất lượng. Trong đó, quy định rõ những công việc từng tổ chức cần thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ điều kiện, đặc điểm hoạt động của từng tổ chức; trách nhiệm của người đứng đầu; xác định rõ tổ chức chịu trách nhiệm chủ trì từng công việc, nội dung tham gia vào việc tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy trên cơ sở thế mạnh của từng tổ chức; xử lý các vi phạm về thực hiện quy chế… Đặc biệt coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế, sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm và chỉnh sửa, bổ sung bổ sung để quy chế hoàn chỉnh hơn.

4.2.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác báo chí địa phương đạt hiệu quả

4.2.6.1. Tỉnh ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám các cấp ủy, cán bộ, đảng viên về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác báo chí địa phương

Đảng ta khẳng định: "Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng" [75, tr.50]; "*Lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo*" [54, tr.123]. Điều khẳng định này sự đúng đắn và có ý nghĩa lớn đối với hoạt động lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH nói chung, lãnh đạo công tác BCĐP nói riêng. Tỉnh ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP, cần:

Một là, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc sáp nhập UBKT tỉnh ủy cùng với việc sáp nhập tỉnh ở ĐBSH, hình thành và xây dựng UBKT tỉnh ủy mới sau đại hội đảng bộ tỉnh bảo đảm chất lượng, hoạt động hiệu quả.

Ban thường vụ tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc sáp nhập UBKT và cơ quan UBKT tỉnh ủy cùng với việc sáp nhập tỉnh. Thực hiện công việc này, cần đặt lên hàng đầu yêu cầu bảo đảm ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ UBKT và cơ quan UBKT tỉnh ủy và đi vào hoạt động đạt hiệu quả, phục tốt việc chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần đầu tiên sau sáp nhập tỉnh; định hướng hình thành, xây dựng UBKT và cơ quan UBKT mới của tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng lãnh đạo của tỉnh ủy mới, trong đó có lãnh đạo công tác BCĐP. Cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực, kỹ năng công tác của cán bộ kiểm tra, theo yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ mới.

Hai là, tỉnh ủy, BTVTU thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng; coi trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.

Điều lệ Đảng quy định: "Các cấp ủy đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát…" [75, tr.51]. Như vậy, tỉnh ủy ở ĐBSH, một mặt lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát; mặt khác còn tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng CBĐV trong đảng bộ tỉnh về mọi mặt hoạt động.

Tỉnh ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo UBKT tỉnh ủy tiến hành kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trong đảng bộ tỉnh về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. Đồng thời, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy tiến hành kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng CBĐV trong đảng bộ tỉnh thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP về những nội dung thuộc lĩnh vực tham mưu của từng cơ quan tham mưu. Cần coi trọng kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc, đảng viên là cán bộ diện BTVTU quản lý và công tác giám sát, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm ngay từ khi mới manh nha.

Bên cạnh đó, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, CBĐV của cấp ủy về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP theo quy định của Điều lệ Đảng.

Tỉnh ủy, BTVTU thực hiện tốt việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV của mình về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP đối với những vụ việc lớn, quan trọng được CBĐV và nhân dân quan tâm.

Ba là, kết hợp chặt chẽ kết hợp chặt chẽ, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy với công tác thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm của các cơ quan chức năng của UBND tỉnh với công tác giám sát của MTTQ và các tổ chức CT-XH và của nhân dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc nêu trên là nhiệm vụ và trách nhiệm của tỉnh ủy và BTVTU. Tỉnh ủy, BTVTU có đầy đủ năng lực, uy tín và quyền hạn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy với công tác thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm của các cơ quan chức năng của chính quyền tỉnh với công tác giám sát của MTTQ và các tổ chức CT-XH và của nhân dân về cấp ủy, CBĐV thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. BTVTU cần lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng và thực hiện quy chế hoặc quy định về sự phối hợp thực hiện công việc của các tổ chức, cá nhân nêu trên. Trong đó, BTVTU cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP theo quy định của Điều lệ Đảng và pháp luật.

4.2.6.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác báo chí địa phương đạt hiệu quả

Đây là giải pháp rất quan trọng nhằm tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy ở ĐBSH trong những năm tới. Trong khá nhiều trường hợp, việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành Trung ương đối với các tỉnh ủy ở ĐBSH trong lãnh đạo công tác BCĐP là một trong những nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả thực công việc này của tỉnh ủy. Cần tập trung vào những giải pháp sau:

Một là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các tỉnh ủy thực hiện tốt việc sáp nhập các tổ chức trong HTCT tỉnh, chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030, bầu được tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, trong đó có lãnh đạo công tác BCĐP.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình về chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy ở ĐBSH về thực thực hiện việc sáp nhập tỉnh, tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, các tổ chức trong HTCT và cơ quan BCĐP của tỉnh; chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030; bầu được tỉnh ủy, BTVTU, bí thư tỉnh ủy có phẩm chất, năng lực và uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong nhiệm kỳ, trong đó có nhiệm vụ lãnh đạo công tác BCĐP.

Hai là, Ban Chấp hành Trung ương Bộ Chính trị, Ban Bí thư nâng cao chất lượng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác báo chí và truyền thông, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các tỉnh ủy ở ĐBSH cụ thể hóa phù hợp với BCĐP, tổ chức thực hiện thắng lợi.

Đây là yếu tố rất quan trọng, tạo thuận lợi cho tỉnh ủy, BTVTU ở ĐBSH cụ thể hóa, xây dựng, ban hành nghị nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP đúng đắn, khả thi và tổ chức thực hiện thắng lợi.

Tỉnh ủy và BTVTU cần quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, về công tác báo chí và truyền thông, thực hiện nghiêm quy định của Đảng về xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP và tổ chức thực hiện.

Ba là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác báo chí và

truyền thông, việc lãnh đạo công tác BCĐP, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Trung ương và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy ở ĐBSH thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác báo chí và truyền thông, về tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo công tác BCĐP; xem xét những kiến nghị, đề xuất của các tỉnh ủy, BTVTU về sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các tỉnh, trong đó có lãnh đạo công tác báo chí và truyền thông và việc lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư có chủ trương, giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Bốn là, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH ở Trung ương tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, từng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành Trung ương quan tâm tạo thuận lợi cho tỉnh ủy ở ĐBSH đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả. Thể hiện ở: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy quán triệt sâu sắc các nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác báo chí và truyền thông, cụ thể hóa, xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP và tổ chức thực hiện; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm. Ủy ban kiểm tra Trung ương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP, nhất là giám sát và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để phòng, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm về lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy từ khi manh nha. Các bộ, ngành, Đảng ủy Chính phủ, Quốc hội MTTQ Việt Nam Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP có hiệu quả. Đặc biệt, các cơ quan báo chí Trung ương bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực cho cán bộ và nhà báo, tạo thuận lợi cho tỉnh ủy nâng cao chất lượng lãnh đạo công tác BCĐP.

Tiểu kết chương 4

Tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác BCĐP thời gian tới cần tập trung vào các hướng: *Một là,* tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, HTCT về tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. *Hai là,* ổn định tỉnh ủy, BTVTU, tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, UBND tỉnh sau sáp nhập tỉnh. *Ba là,* kiện toàn, ổn định tổ chức đảng, nâng cao chất lượng ĐNĐV trong các cơ quan BCĐP, tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, phòng ngừa, ngăn chặn và loại trừ các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của báo chí và sự suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ nhà báo. *Bốn là,* huy động đạt hiệu quả các tổ chức, lực lượng và nhân dân trong tỉnh tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. *Năm là,* tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy về công tác BCĐP.

Tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy ở ĐBSH trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ và tốt các giải pháp do luận án đề xuất. Trong đó, coi trọng thực hiện tốt giải pháp mới: Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh ĐBSH đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

KẾT LUẬN

Báo chí địa phương ở các tỉnh ĐBSH có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển mọi mặt của các tỉnh và cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân địa phương, góp phần quan trọng vào sự phát triển, vững mạnh về mọi mặt của đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Song, BCĐP ở các tỉnh chỉ có thể thể hiện rõ và khẳng định vai trò nêu trên khi được sự lãnh đạo đúng đắn của các tỉnh ủy ở vùng này, đối với công tác BCĐP dưới sự lãnh đạo chung của Đảng. Nhiệm vụ chính trị của các đảng bộ tỉnh ở ĐBSH luôn vận động phát triển, công tác BCĐP ở các tỉnh luôn vận động, phát triển, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. Đây là vấn đề rất cấp thiết, nhất là trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác BCĐP là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các cấp ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân trong tỉnh trong việc quán triệt đường lối, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác báo chí và truyền thông; xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, kết luận ấy.

Trong những năm qua, các tỉnh ủy ở ĐBSH luôn coi trọng lãnh đạo công tác BCĐP đạt kết quả quan trọng, góp phần vào kết quả đổi mới mọi mặt của tỉnh. Tuy nhiên, trong lãnh đạo công tác BCĐP, các tỉnh ủy còn một số yếu kém, hạn chế. Tỉnh ủy đã xác định nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục. Qua lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy trong thời gian qua, có thể rút ra những kinh nghiệm có giá trị: *Một là*, tỉnh ủy, BTVTU coi lãnh đạo công tác báo chí là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của tỉnh ủy, xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác BCĐP, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi là yếu tố quan trọng hàng đầu để tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả. *Hai là*, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cán bộ, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí. *Ba là*, xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế phối hợp liên

ngành giữa các cơ quan: Ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy, sở văn hóa, thể thao và du lịch, hội nhà báo, MTTQ và các đoàn thể CT-XH và các cơ quan báo chí trong tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. *Bốn là*, duy trì thành nền nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP.

Tăng cường lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy ở ĐBSH trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Có thể nghiên cứu, thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, tổ chức trong HTCT, cơ quan báo chí, CBĐV và nhân dân trong tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. *Hai là*, xây dựng tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận; tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác báo chí cho tỉnh ủy viên, cán bộ tham mưu. *Ba là*, nâng cao chất lượng xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP. *Bốn là*, sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh ĐBSH đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác BCĐP. *Năm là*, phát huy vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, MTTQ và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, hội nhà báo và nhân dân trong tỉnh trong tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy. *Sáu là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành, tổ chức CT-XH ở Trung ương cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Đào Đình Khoa (2024), "Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc đối với công tác báo chí địa phương hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 1, tr.141-143.

2. Đào Đình Khoa (2024), "Báo Bắc Ninh với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 2, tr.105-107.

3. Đào Đình Khoa (2024), "Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy đối với công tác quản lý báo chí ở tỉnh Hải Dương", *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, 11, tr.71-74.

4. Đào Đình Khoa (2025), "Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Quảng Ninh đối với công tác báo chí địa phương hiện nay", *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 27/6/2025.

5. Đào Đình Khoa (2025), "Một số vấn đề lý luận về lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay", *Tạp chí Chính trị và Phát triển điện tử*, ngày 05/7/2025.

6. Đào Đình Khoa (2025), "Vai trò lãnh đạo của cấp ủy cấp tỉnh đối với công tác báo chí - từ thực tiễn các địa phương vùng Đồng bằng sông Hồng", *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, 7, tr.103-107.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt:

1. Hoàng Thị Lan Anh, Phan Hồng Vân (2022), "*Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí cách mạng Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*", Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, 6, tr.17-21.
2. Nguyễn Thị Mai Anh (2016), *Quản lý nhà nước về báo chí ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Quản lý công, Học viện Hành chính quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Thùy Vân Anh (2020), *Phẩm chất nghề nghiệp nhà báo Việt Nam hiện nay - Tiếp cận từ quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
4. Lưu Văn An (Chủ nhiệm) (2017), *Mối quan hệ giữa báo chí - truyền thông với hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
5. Nguyễn Việt Anh (2017), *Báo Đảng địa phương với việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
6. Víchto Aphanaxép (1995), *Quyền lực thứ tư và bốn đời Tổng Bí thư*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Ban Bí thư (2025), *Quy định số 329-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
8. Ban Chấp hành Trung ương (2017), *Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*, ngày 25-10-2018, Hà Nội.
9. Ban Chấp hành Trung ương (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*, ngày 9-11-2022, Hà Nội.

10. Ban Chấp hành Trung ương (2024), *Quyết định số 204-QĐ/TW phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng*, ngày 29-11-2024, Hà Nội.
11. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*, Hà Nội.
12. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Hướng dẫn số 08-HD/TW ngày 10/6/2025 thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*, Hà Nội.
13. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Kết luận số 126-KL/TW về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025*, ngày 14-02-2025, Hà Nội.
14. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Kết luận số 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*, ngày 28-02-2025, Hà Nội.
15. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Nghị quyết số 60-NQ/TW Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, ngày 12-4-2025.
16. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Kế hoạch số 47-KH/BCĐ thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp*, ngày 14-4-2025, Hà Nội.
17. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư*, Hà Nội.
18. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Kết luận số 167-KL/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, đưa vào hoạt động đồng thời cấp tỉnh, cấp xã từ ngày 01/7/2025*, Hà Nội.
19. Ban Chấp hành Trung ương (2010), *Quy định số 338-QĐ/TW ngày 26-11-2010 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan báo của Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.

20. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 về thi hành Điều lệ Đảng*, Hà Nội.

21. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu*, Hà Nội.

22. Ban Chấp hành Trung ương (2025*), Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã*, Hà Nội.

23. Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ (2025), *Công văn số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 về việc định hướng tạm thời bố trí biên chế khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp*, Hà Nội.

24. Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ (2025), *Công văn số 11/CV-BCĐ ngày 04/6/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc hướng dẫn tiêu chuẩn chức danh công chức cấp xã mới*, Hà Nội.

25. Ban Tổ chức Trung ương (2025), *Báo cáo số 405-BC/BTCTW về tình hình, tiến độ thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính (từ ngày 07/6 đến 12/6/2025)*, Hà Nội.

26. Ban Tổ chức Trung ương (2024), *Kỷ yếu Hội thảo Chuyên đề về phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước khu vực miền Nam.*

27. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Tăng cường lãnh đạo, quản lý tạo điều kiện để báo chí Việt Nam phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong thời gian tới*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.

28. Ban Tuyên giáo Trung ương (2020), *Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

29. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Bộ Văn hóa - Thông tin, Hội Nhà báo Việt Nam (2002), *Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Bộ Chính*

trị (khóa VIII) về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

30. Nguyễn Duy Bắc (2009), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo công tác báo chí - xuất bản trong thời kỳ đổi mới*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
31. Lê Thanh Bình (2022), "*Quản lý phương tiện truyền thông đại chúng ở Trung Quốc ngày nay và bài học kinh nghiệm nhằm phát triển các loại hình báo chí của Việt Nam*", Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 10, tr.53-58.
32. A.A.Chertưchơnưi (2004), *Các thể loại báo chí*, NXB Thông tấn, Hà Nội.
33. Bộ Chính trị (2025), *Chỉ thị số 45-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, ngày 14-4-2025, Hà Nội.
34. Bộ Chính trị (2025), *Kết luận số 150-KL/TW hướng dẫn xây dựng phương án nhân sự cấp sự cấp ủy cấp tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập và cấp xã thành lập mới*, ngày 14-4-2025, Hà Nội.
35. Bộ Chính trị (2024), *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Hà Nội.
36. Bộ Chính trị (2025), *Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
37. Bộ Chính trị (2004), *Thông báo kết luận số 162/TB-TW ngày 01-12-2004 về một số biện pháp tăng cường quản lý báo chí trong tình hình hiện nay*.
38. Bộ Chính trị (2006), *Thông báo số 41-TB/TW ngày 11-10-2006 về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí*.
39. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12-12-2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.

40. Bộ Thông tin và Truyền thông (2019), *Kế hoạch số 1738/KH-BTTTT về việc triển khai sắp xếp các cơ quan báo chí theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025*, Hà Nội, ngày 04-6-2019.

41. Bộ Thông tin và Truyền thông (2010), *Thông tư số 16/2010/TT-BTTTT ngày 19-7-2010 quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí in, xuất bản số phụ, xuất bản phụ trương, xuất bản đặc san*.

42. *"Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức thông tin chuyên đề cho người làm báo Hải Dương"*, https://baohaiduong.vn, ngày 7-6-2024.

43. Chính phủ (2021), *Chỉ thị số 12/CT-TTg về tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng hoạt động truyền thông, báo chí phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong hoạt động báo chí, truyền thông*, Hà Nội, ngày 12-5-2021.

44. Chính phủ (2017), *Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09-02-2017 quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước*.

45. Chính phủ (2018), *Quyết định số 1431/QĐ-TTg về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030*, Hà Nội, ngày 26-10-2018.

46. Chính phủ (2019), *Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 về phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025*, Hà Nội.

47. Đỗ Quý Doãn (2014), *Quản lý và phát triển thông tin báo chí ở Việt Nam*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

48. Cao Thị Dung (2019), *Báo chí tham gia phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

49. Nguyễn Văn Dững (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*, NXB Lao động, Hà Nội.

50. Nguyễn Văn Dững (2017), "*Nhà báo với vấn đề giám sát và phản biện xã hội*", Tạp chí Lý luận chính trị, 6.

51. Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *Các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và lãnh đạo chủ chốt các cấp*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

52. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
53. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
54. Đảng Cộng sản Việt Nam (1982), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, NXB Sự thật, Hà Nội.
55. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, NXB Sự Thật, Hà Nội.
56. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
57. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
58. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
59. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
60. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
61. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
62. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
63. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 51, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
64. Đảng Cộng sản Việt Nam (1992), *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VII*, NXB Sự thật, Hà Nội.
65. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
66. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

67. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội

68. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

69. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

70. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành khóa XIII*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

71. Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

72. Đảng Cộng sản Việt Nam (2025), *Văn kiện Hội nghị lần thứ mười một Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh,* NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

73. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 65, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.

74.Đảng ủy Chính phủ (2024), *Thông báo số 65-TB/ĐU ngày 04/6/2025 kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ tại cuộc họp về định hướng điều chỉnh phân vùng và điều chỉnh quy hoạch vùng kinh tế - xã hội*, Hà Nội.

75. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.

76. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Báo mạng điện tử: những vấn đề cơ bản*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

77. A.A.Grabennhicốp (2003), *Báo chí trong kinh tế thị trường*, NXB Thông tấn, Hà Nội.

78. Vũ Văn Hà (2022), "Báo chí, truyền thông trong xu thế chuyển đổi số", *Tạp chí Tuyên giáo*, 2, tr.35-39.

79. Ngô Đông Hải (2025), "*Hợp nhất báo đảng địa phương với đài phát thanh - truyền hình địa phương: Chủ trương đúng đắn của Đảng trong sắp xếp các cơ quan báo chí*", Tạp chí Lý luận chính trị, 6(568).

80. Vũ Quang Hào (2004), *Báo chí và đào tạo báo chí Thụy Điển*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.

81. Đinh Thị Thu Hằng (2021), "Năng lực của người lãnh đạo, quản lý báo chí - truyền thông", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 6.

82. Lương Khắc Hiếu (Chủ nhiệm) (2009), *Vai trò của báo chí và dư luận xã hội trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

83. Nguyễn Quang Hòa (2021), *Phóng sự báo chí - Lý thuyết, kỹ năng và kinh nghiệm*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

84. Hội đồng Lý luận Trung ương (2018), *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

85. Hội Nhà báo tỉnh Bắc Ninh (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bắc Ninh lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025*.

86. Hội Nhà báo tỉnh Hà Nam (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Hà Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2020-2025*.

87. Hội Nhà báo tỉnh Hải Dương (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Hải Dương lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2018-2023*.

88. Hội Nhà báo tỉnh Hưng Yên (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Hưng Yên lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

89. Hội Nhà báo tỉnh Nam Định (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Nam Định lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

90. Hội Nhà báo tỉnh Ninh Bình (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Ninh Bình lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025*.

91. Hội Nhà báo tỉnh Quảng Ninh (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019-2024*.

92. Hội Nhà báo tỉnh Quảng Ninh (2023), *Báo cáo số 800-BC/HNB ngày 29/12/2023 kết quả hoạt động Hội Nhà báo tỉnh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024*, Quảng Ninh.

93. Hội Nhà báo tỉnh Thái Bình (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Thái Bình lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

94. Hội nhà báo tỉnh Vĩnh Phúc (2020), *Báo cáo chính trị tại Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

95. Trần Thị Hương, Đỗ Thị Diệp (2023), "Chuyển đổi số báo chí đối với công tác truyền thông chính sách ở Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, 1, tr.3-8.

96. Đặng Thị Thu Hương (2013), *Báo chí các nước ASEAN*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

97. Trương Thị Kiên (2025), "Báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 2, tr.37-42.

98. Phan Văn Kiền (2025), "Báo chí đa nền tảng trong bối cảnh truyền thông hiện đại và kỷ nguyên phát triển mới của Việt Nam", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 6(568).

99. Nguyễn Thế Kỷ (2012), *Công tác lãnh đạo, quản lý báo chí trong 25 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

100. Nguyễn Thế Kỷ (2020), *Báo chí, truyền thông Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

101. G.V.Lazutina (2004), *Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*, NXB Thông tấn, Hà Nội.

102. Hoàng Phúc Lâm (2025), *"Phát huy vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc*", Tạp chí Lý luận chính trị, 6(568).

103. Trần Thanh Lâm (2023), "*Điểm mới trong quy định về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản*", Tạp chí Tuyên giáo, 4, tr.3-6.

104. Trần Thanh Lâm (2023), "*Phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch*", Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 1, tr.37-40, 80.

105. V.I.Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 36, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

106. Dương Kiều Linh, Tạ Châu Phú (2019), "*Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí*", Tạp chí Khoa học chính trị, 5, tr.84-88.

107. Hồ Quang Lợi (2025), "*Báo chí nhân văn trên nền tảng đạo đức và pháp luật*", Tạp chí Lý luận chính trị, 6(568).

108. *Nguyễn Thắng Lợi (2023), "Báo chí tham gia kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ hiện nay",* Tạp chí Lý luận chính trị, *11(549), tr.63-69.*

109. Hồ Tố Lương, Nguyễn Thị Phúc (2022), "*Công tác báo chí và tuyên truyền của Đảng (1934-1941)"*, Tạp chí Lịch sử Đảng, 1, tr.66-71.

110. Catherine McKinley (2009), *Báo chí và tham nhũng: Báo chí Việt Nam đưa tin về tham nhũng như thế nào? Làm thế nào để nâng cao chất lượng đưa tin của báo chí*?, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam.

111. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

112. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

113. Nguyễn Văn Minh (2014), *Chức năng phản biện xã hội của báo chí ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

114. *Hoàng Lê Thúy Nga (2024), Truyền thông chính sách về giáo dục đại học trên báo điện tử Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.*

115. Mai Đức Ngọc (2023), "Xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên các cơ quan báo chí", *Tạp chí Lý luận chính trị*, 1(539), tr.69-75.

116. Nguyễn Huy Ngọc (2014), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo báo điện tử trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

117. Lê Thị Nhã (2021), "Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan báo chí - truyền thông trong bối cảnh hiện nay", *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, 5.

118. Nguyễn Xuân Phong (2021), *"Yêu cầu cơ bản đặt ra cho báo chí, truyền thông trong đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch ở Việt Nam hiện nay",* Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 2, tr.13-16.

119. Lưu Đình Phúc (2016), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong giai đoạn hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

120. Quốc hội (2015), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hiến pháp sửa đổi, năm 2013)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

121. Quốc hội (2008), *Luật số 22/2008/QH12, Luật Cán bộ, công chức*, ngày 13-11-2008.

122. Quốc hội (2016), *Luật số 103/2016/QH13 ngày 05-4-2016, Luật Báo chí.*

123. Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh*, Hà Nội.

124. *Sách tra cứu các mục từ về tổ chức*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.

125. Michael Schudson (2003), *Sức mạnh của tin tức truyền thông*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

126. Nguyễn Bá Sinh (2012), *Tính hấp dẫn của báo Đảng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

127. Vilaythong Sisanonh (2018), "*Tình hình chung về công tác báo chí tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và vấn đề hợp tác Lào - Việt Nam trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho báo chí*", Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 6, tr.3-8.

128. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh (2022), *Báo đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Luật Báo chí năm 2016.*

129. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình (2022), *Báo đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Luật Báo chí.*

130. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh (2022), *Báo cáo số 231/BC-STTTT, ngày 03/3/2022 về đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Luật Báo chí năm 2016.*

131. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Bình (2022), *Báo cáo đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Luật Báo chí.*

132. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc (2023), *Báo cáo số 90/BC-STTTT, ngày 08/6/2023 về kết quả 12 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 14/3/2011 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản.*

133. Phạm Minh Sơn (2025), "*Tiếp tục sứ mệnh của nền báo chí cách mạng Việt Nam trong bối cảnh mới*", Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, 1, 44-49.

134. Tạ Ngọc Tấn, Đinh Thế Huynh (2007), *Cơ sở lý luận báo chí*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

135. Phạm Chiến Thắng, Tạ Thị Nguyệt Trang (2022), *"Nghiên cứu so sánh mô hình quản lý báo chí ở Việt Nam và Trung Quốc",* Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, 1(245), tr.26-34.

136. Tạ Minh Thắng (2019), *Quản lý nhà nước về báo chí điện tử ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.

137. Doãn Thị Thuận (2017), *Quản lý báo chí điện tử ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

138. Phạm Truyền Thống (2022), "*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đối với công tác báo chí, truyền thông trong giai đoạn hiện nay*", Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, 7, tr.88-93.

139. Phạm Truyền Thống (2022), *Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo công tác báo chí - truyền thông hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

140. Mạch Lê Thu, Cung Thị Ngọc (2021), "*Báo chí Ấn Độ viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh*", Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, 5, tr.61-66.

141. Thủ tướng Chính phủ (2024), *Quyết định số 1131/QĐ-TTg, ngày 9/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*.

142. Thủ tướng Chính phủ (2025), *Quyết định số 759/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp*, ngày 14-4-2025, Hà Nội.

143. Nguyễn Vũ Tiến (2003), *Sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong thời kỳ đổi mới*, Luận án tiến sĩ chính trị học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

144. Tỉnh ủy Bắc Ninh (2020), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh khóa XIX trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025*, Bắc Ninh.

145. Tỉnh ủy Nam Định (2020), *Báo cáo số 568-BC/TU ngày 08/9/2020 Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025*, Nam Định.

146. Tỉnh ủy Ninh Bình (2020), *Báo cáo tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết toàn dân, giá trị lịch sử, văn hóa cố đô Hoa Lư; đổi mới, sáng tạo, phát triển toàn diện kinh tế - xã hội; phấn đấu đến năm 2030 Ninh Bình trở thành tỉnh khá trong khu vực đông bằng sông Hồng*, ngày 06/10/2020, Ninh Bình.

147. Tỉnh ủy Thái Bình (2020), *Báo cáo số 442-BC/TU Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX*, ngày 28/9/2020, Thái Bình.

148. Tổng Cục Thống kê (2024), *Kết quả điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024*.

149. Phạm Quý Trọng (2022), *"Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí cần theo sát thực tiễn*", Tạp chí Tuyên giáo, 10, tr.3-7.

150. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Khắc Việt (đồng chủ biên) (2018), *350 thuật ngữ Xây dựng Đảng*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.

151. Nguyễn Thị Thúy Vân, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Nguyễn Thị Thu Hòa (2022), "Giải pháp để chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông", *Tạp chí Quản lý nhà nước*, 6(317), tr.9-13.

152. Nguyễn Tiến Vụ (2017), *Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện*, Luận án tiến sĩ Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

153. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (2020), *Báo cáo số 628/BC-STTTT, ngày 01/7/2020 về kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đối với các cơ quan báo chí thuộc tỉnh Hải Dương.*

154. Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (2013), *Quyết định 3891/QĐ-UBND, ngày 31/12/2013 phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Báo chí, Phát thanh - Truyền hình và Thông tin điện tử tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.*

155. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1998*), Đại từ điển tiếng Việt,* Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh:

156. Anthony Adornato (2017), *Mobile and Social Media Journalism: A Practical Guide (First Edition)*, CQ Press.

157. Pablo J.Boczkowski, Eugenia Mitchelstein (2013), *The News Gap: When the Information Preferences of the Media and the Public Diverge*, Oxford University Press, USA.

158. Anne-Marie Brady (2009), Marketing Dictatorship: Propaganda and Thought Work in Contemporary China (1st Edition), Rowman & Littlefield Publishers.

159. Mark Deuze (2010), Managing Media Work, SAGE Publications, Inc.

160. Gene Foreman, Daniel R.Biddle, Emilie Lounsberry, Richard G.Jones (2022), *The Ethical Journalist: Making Responsible Decisions in the Digital Age*, Wiley-Blackwell.

161. Daniel C.Hallin, Paolo Mancini (2004), *Comparing Media Systems: Three Models of Media and Politics (Communication, Society and Politics)*, Cambridge University Press.

162. Lucy Küng (2015), *Innovators in Digital News*, I.B.Tauris.

163. Lucy Küng (2023), *Strategic Management in the Media: Theory to Practice (Third Edition)*, SAGE Publications Ltd.

164. David A.Levy, Rasmus Kleis Nielsen (2010), *The Changing Business of Journalism and Its Implications for Democracy*, Peter Lang Pub Inc.

165. John Lloyd (2016), *Journalism in an Age of Terror: Covering and Uncovering the Secret State*, I.B. Tauris.

166. George Sylvie, Jan Wicks LeBlanc, C.Ann Hollifield, Stephen Lacy, Ardyth Sohn Broadrick (2007), Media Management: A Casebook Approach (4th Edition), Routledge.

167. Claes de Vreese, Frank Esser, David Nicolas Hopmann (2016), *Comparing Political Journalism (Communication and Society)*, Routledge.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

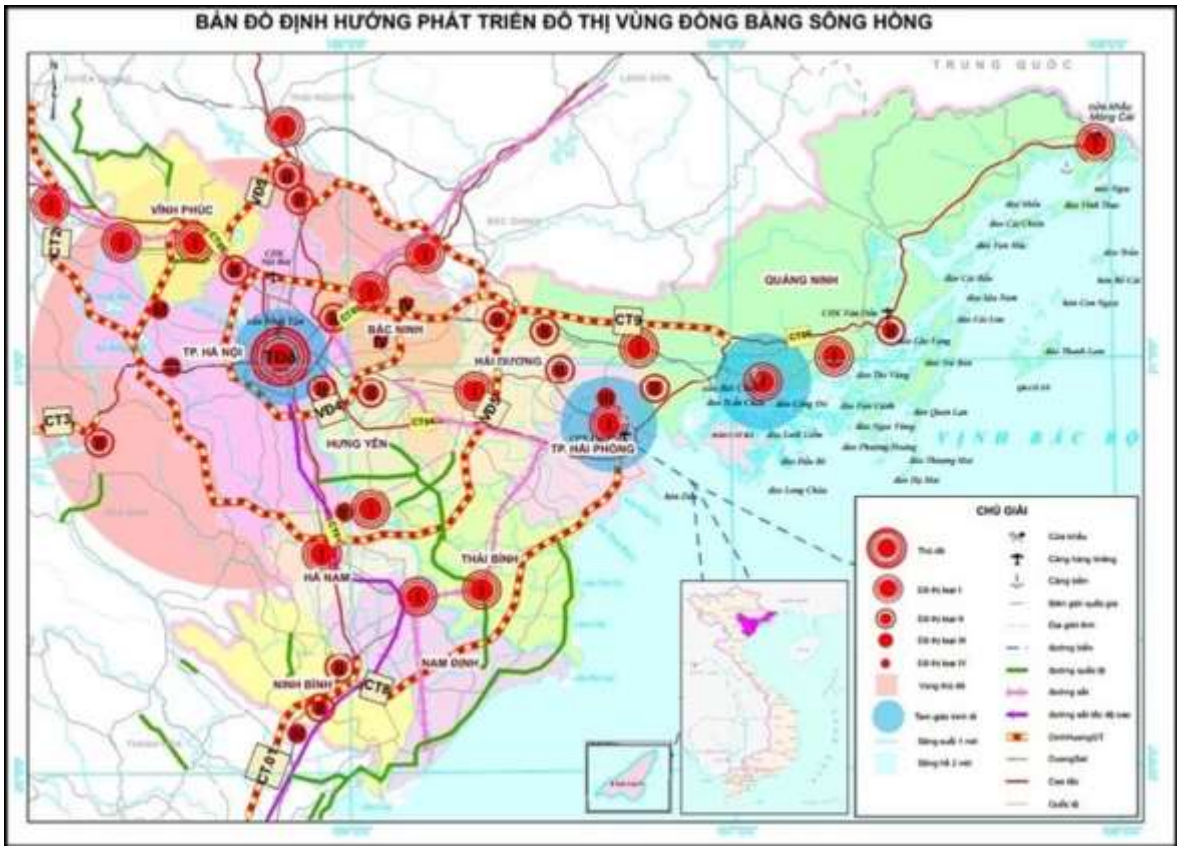

Nguồn: [141].

Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG CƠ QUAN BÁO CHÍ Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

(Tính đến tháng 4/2025)

STT	Địa phương	Cơ quan báo chí địa phương	CQBC Trung ương có Văn phòng thường trú tại tỉnh	CQBC Trung ương có phóng viên thường trú tại tỉnh
1	Tỉnh Bắc Ninh	3	2	53
2	Tỉnh Hà Nam	3	2	40
3	Tỉnh Nam Định	3	2	10
4	Tỉnh Ninh Bình	3	2	12
5	Tỉnh Thái Bình	3	2	20
6	Tỉnh Hải Dương	6	2	12
7	Tỉnh Hưng Yên	3	2	10
8	Tỉnh Vĩnh Phúc	3	2	10
9	Tỉnh Quảng Ninh	1[1]	2	55

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

[1] Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh: Gồm: Báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Phòng Biên tập, Cổng thông tin điện tử tổng hợp thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo Hạ Long thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Đây là cơ quan báo chí cấp tỉnh hợp nhất hoạt động theo mô hình "tòa soạn hội tụ" đầu tiên trong cả nước hoạt động theo Luật Báo chí và Quy hoạch Báo chí quốc gia.

Phụ lục 3

THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CƠ QUAN BÁO CHÍ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Tỉnh	Cơ quan báo chí		Ban Biên tập							Cấp phòng							
			Tổng Biên tập	Phó Tổng Biên tập	Trình độ học vấn			Lý luận chính trị		Phòng chuyên môn	Trưởng phòng	Phó trưởng phòng	Trình độ học vấn			Lý luận chính trị	
					Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	Cao cấp, cử nhân	Trung cấp				Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	Cao cấp, cử nhân	Trung cấp
Bắc Ninh	Trước sáp nhập	Báo Bắc Ninh	1	3	1	2	1	4	0	7	7	8	0	1	14	6	9
		Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Ninh	1	3	0	2	2	4	0	8	6	7	0	4	14	6	7
		Báo Bắc Giang	1	3	0	1	3	4	0	5	4	5	0	5	4	4	5
		Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Giang	1	2	0	3	0	3	0	9	8	11	0	4	15	8	11
	Sau sáp nhập	Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh	1	10	0	9	2	11	0	10	10	36	0	14	32	18	28
Quảng Ninh	Trước sáp nhập	Báo Quảng Ninh	1	2		1	2	3		9	7	13	0	2	18	8	12
		Đài Phát thanh-Truyền hình	1	3	0	4	0	4	0	12	8	19	0	16	10	23	2
		Từ 1-1-2019 sáp nhập Báo và Đài PT-TH thành Trung tâm Truyền thông Quảng	1	7	0	6	2	8	0	14	14	32	0	18	29	15	2

		Ninh															
	Sau sáp nhập	Sau 6 năm sáp nhập đến nay	1	2	1	2	0	3	0	12	12	30	0	20	22	36	6
Hải Phòng	Trước sáp nhập	Báo và Đài PT-TH Hải Dương	1	6	0	0	7	7	0	10	10	17	0	3	24	0	0
		Trung tâm báo chí và truyền thông Hải Phòng	1	6	0	0	7	7	0	11	11	40	0	2	49	0	0
	Sau sáp nhập	Báo và phát thanh truyền hình Hải Phòng	1	10	0	5	6	11	0	15	15	58	0	10	63	11	6
Hưng Yên	Trước sáp nhập	Báo Thái Bình	1	2	0	3	0	3	0	7	7	5	0	0	0	7	5
		Đài PT-TH Thái Bình	1	1	0	2	0	2	0	8	7	12	0	0	0	5	14
		Báo Hưng Yên	1	2	0	3	0	3	0	5	4	6	0	0	0	4	6
		Đài PT-TH Hưng Yên	1	3	0	4	0	4	0	8	6	9	0	0	0	6	9
	Sau sáp nhập	Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên	1	8	0	9	0	9	0	8	8	30	0	3	35	20	30
Ninh Bình	Trước sáp nhập	Báo Hà Nam	1	2	0	2	1	3	0	5	5	5	0	2	8	10	0

		Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nam	1	2	0	2	1	3	0	10	9	8	0	2	15	8	7
		Báo Ninh Bình	1	1	0	2	0	2	0	5	5	3	1	1	6	8	0
		Đài Phát thanh - Truyền hình Ninh Bình	1	2	0	1	2	3	0	9	9	8	0	5	12	16	1
		Báo Nam Định	1	2	0	2	1	3	0	6	4	6	0	1	9	9	1
		Đài Phát thanh - Truyền hình Nam Định	1	2	0	3	3	3	0	8	6	15	0	4	17	19	3
	Sau sáp nhập	Báo và Phát thanh, truyền hình Ninh Bình	1	13	0	8	6	14	0	12	12	63	1	14	60	67	8
Vĩnh Phúc	Trước sáp nhập	Báo Vĩnh Phúc	1	2		2	1	3		7	6	8		2	12	4	10
		Đài PT-TH Vĩnh Phúc	1	2		3		3		9	9	17		2	24	17	9
	Sau sáp nhập	Báo và Phát thanh, Truyền hình Phú Thọ	1	16													

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các cơ quan báo chí ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng)

Phụ lục 4

SỐ LƯỢNG VĂN BẢN CỦA CÁC TỈNH ỦY KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG BAN HÀNH VỀ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG

(Giai đoạn 2010-2025)

TT	Địa phương	Nghị quyết	Chỉ thị	Kết luận	Kế hoạch	Hướng dẫn	Công văn	Tổng
1	Hải Dương	1	1	1	2	1	10	16
2	Hưng Yên	1	1	0	2	1	8	13
3	Bắc Ninh	1	1	1	2	1	9	15
4	Nam Định	1	1	1	2	1	8	14
5	Thái Bình	1	1	0	2	1	7	12
6	Ninh Bình	1	1	0	2	0	6	10
7	Hà Nam	0	1	0	1	1	5	8
8	Vĩnh Phúc	1	1	1	2	1	9	15
9	Quảng Ninh	2	2	1	3	1	9	17

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

Phụ lục 5

SỐ CUỘC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG VỀ CÔNG TÁC BÁO CHÍ

(giai đoạn 2010-2025)

STT	Địa phương	2010-2015	2015-2020	2020-2025	Tổng số lượt
1	Quảng Ninh	5	7	10	22
2	Hưng Yên	4	6	8	18
3	Hải Dương	5	8	9	22
4	Thái Bình	4	7	9	20
5	Nam Định	4	6	8	18
6	Ninh Bình	3	5	7	15
7	Hà Nam	3	4	6	13
8	Vĩnh Phúc	2	3	4	9
9	Bắc Ninh	3	4	5	12

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

Phụ lục 6

SỐ CUỘC SƠ KẾT, TỔNG KẾT CÔNG TÁC BÁO CHÍ CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

(giai đoạn 2010-2025)

STT	Địa phương	2010-2015 (Lượt)	2015-2020 (Lượt)	2020-2025 (Lượt)	Tổng số lượt
1	Quảng Ninh	2	3	4	9
2	Hưng Yên	1	2	3	6
3	Hải Dương	2	2	3	7
4	Thái Bình	1	2	3	6
5	Nam Định	1	2	2	5
6	Ninh Bình	1	2	2	5
7	Hà Nam	1	1	2	4
8	Vĩnh Phúc	2	3	3	8
9	Bắc Ninh	2	3	4	9

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

Phụ lục 7

SỐ LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CÔNG TÁC BÁO CHÍ CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

(giai đoạn 2010-2025)

STT	Tỉnh	2010-2015	2015-2020	2020-2025	Tổng số lớp	Tổng số học viên
1	Quảng Ninh	6	9	10	25	1770
2	Hưng Yên	4	6	8	18	1260
3	Hải Dương	5	7	9	21	1470
4	Thái Bình	4	6	8	18	1260
5	Nam Định	4	5	7	16	1120
6	Ninh Bình	3	5	6	14	980
7	Hà Nam	3	4	5	12	840
8	Vĩnh Phúc	3	4	5	12	840
9	Bắc Ninh	4	5	6	15	1050

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

Phụ lục 8

SỐ LƯỢT TỔ CHỨC HỘI NGHỊ GIAO BAN BÁO CHÍ VÀ HỘI NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

(giai đoạn 2010-2025)

STT	Địa phương	Hội nghị giao ban báo chí				Hội nghị cung cấp thông tin định kỳ			
		2010-2015	2015-2020	2020-2025	*Tổng cộng*	2010-2015	2015-2020	2020-2025	*Tổng cộng*
1	Quảng Ninh	11	13	15	***39***	7	9	11	***27***
2	Hưng Yên	9	11	13	***33***	5	7	9	***21***
3	Hải Dương	10	13	14	***37***	6	8	10	***24***
4	Thái Bình	9	12	13	***34***	5	7	8	***20***
5	Nam Định	8	10	12	***30***	4	6	7	***17***
6	Ninh Bình	7	9	11	***27***	4	5	6	***15***
7	Hà Nam	7	8	10	***25***	3	4	5	***12***
8	Vĩnh Phúc	7	9	10	***26***	4	5	6	***15***
9	Bắc Ninh	8	10	12	***30***	4	6	7	***17***

(Nguồn: Nghiên cứu sinh tổng hợp từ báo cáo của ban tuyên giáo và dân vận các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng)

PHỤ LỤC 9

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN
VỀ CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

Xin chào đồng chí!

Hiện nay tôi đang tiến hành nghiên cứu ***"Các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương hiện nay"***, những ý kiến đóng góp của đồng chí sẽ giúp tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu.

Kính mong đồng chí quan tâm, dành thời gian trả lời bảng câu hỏi sau. Mọi thông tin trả lời của đồng chí sẽ được sử dụng vào mục đích nghiên cứu, đảm bảo tính khuyết danh, đồng chí không cần ghi tên.

(Xin đánh dấu nhân (x) vào ô □ bên cạnh, hoặc dấu nhân (x) vào dòng, cột trong biểu, bảng tương ứng có nội dung phù hợp với ý kiến của đồng chí hoặc ghi thêm ý kiến khác vào ô cuối cùng trong biểu, bảng của câu hỏi).

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Năm sinh: …….....

Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Tỉnh, thành phố: ……...

Trình độ học vấn: ☐ Trung cấp ☐ Đại học ☐ Sau đại học

Trình độ lý luận: ☐ Sơ cấp ☐ Trung cấp ☐ Cao cấp

Đơn vị công tác hiện tại:

☐ Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

☐ Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Hội nhà báo địa phương

☐ Cơ quan báo chí địa phương

☐ Cơ quan Báo chí Trung ương có văn phòng/phóng viên thường trú tại tỉnh

Chức vụ hiện tại:

☐ Lãnh đạo, quản lý

☐ Công chức, viên chức, phóng viên, nhà báo, biên tập viên, người lao động

II. NỘI DUNG

Câu 1. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về những đặc điểm của báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

☐ Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng phát triển khá nhanh trong thời kỳ đổi mới, nhất là những thập niên gần đây, đa dạng về loại hình, ngày càng tăng về quy mô

☐ Trình độ, năng lực, kỹ năng công tác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo của các loại hình báo, tạp chí tỉnh ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích của từng loại hình báo, tạp chí

☐ Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng đang và sẽ được sáp nhập, sắp xếp, kiện toàn, cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện, trước mặt gặp khó khăn nhất định trong hoạt động, về lâu dài sẽ có nhiều thuận lợi phát triển mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động

☐ Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng hoạt động ở địa bàn có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời và tiêu biểu của nước ta, trình độ dân trí vào loại hàng đầu cả nước; những mặt hạn chế của truyền thống văn hóa làng xã, quan hệ huyết thống ở khá nhiều nơi còn tác động chi phối khá mạnh hoạt động của nhiều cán bộ đảng viên

☐ Ý kiến khác

……
……
……

Câu 2. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về thực trạng công tác báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng hiện nay? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)*

TT	Nhiệm vụ	Thực hiện tốt	Đạt yêu cầu	Thực hiện chưa tốt	Không thực hiện	Vi phạm
1	Công tác quy hoạch mạng lưới báo chí địa phương					
2	Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cơ quan					

	báo chí địa phương					
3	Công tác cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí					
4	Mức độ thực hiện các bước sinh hoạt chi bộ công tác kiện toàn tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, phóng viên, biên tập viên cơ quan báo chí và cán bộ quản lý báo chí địa phương					
5	Công tác đảm bảo các điều kiện cần thiết cho các cơ quan báo chí					
6	Công tác phát hành báo, tạp chí của Đảng					
	Ý kiến khác: …… …… ……					

Câu 3: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò, tầm quan trọng của sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở đồng bằng sông Hồng? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

☐ Đặc biệt quan trọng

☐ Quan trọng

☐ Bình thường

☐ Không quan trọng

Câu 4: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của			

	Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.			
2	Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP.			
3	Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.			
4	Lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh.			
5	Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 5. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy nơi đồng chí đang làm việc hoặc sinh sống hiện nay? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

Nội dung	Thực hiện tốt	Đạt yêu cầu	Thực hiện chưa tốt	Không thực hiện	Vi phạm
1. Lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.					
2. Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP.					
3. Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.					
4. Lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh.					
5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.					

Câu 6. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.			
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.			
3	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh.			
4	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh.			
5	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.			
6	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.			
7	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết,			

	quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 7. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy nơi đồng chí đang làm việc hoặc sinh sống hiện nay? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

Nội dung	Thực hiện tốt	Đạt yêu cầu	Thực hiện chưa tốt	Không thực hiện	Vi phạm
1. Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.					
2. Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.					
3. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh.					
4. Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh.					
5. Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về					

thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.					
6. Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.					
7. Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.					

Câu 8. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân ưu điểm sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Quan điểm, chủ trương, đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về báo chí là cơ sở, căn cứ đặc biệt quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận đúng đắn, khả thi, tạo thuận lợi căn bản để tổ chức thực hiện thắng lợi.			
2	Vùng ĐBSH có điều kiện thuận lợi về chính trị, văn hóa - xã hội, trình độ dân trí và truyền thống cách mạng, tạo nền tảng vững chắc cho công tác lãnh đạo			

	BCĐP của các tỉnh ủy đạt hiệu quả.			
3	Những tỉnh ủy viên và phần lớn cán bộ trực tiếp làm công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý báo chí ở các tỉnh trong vùng, nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của mình đối với thắng lợi của việc tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP, tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.			
4	Cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP và phần lớn nhà báo của các tỉnh nhận thức sâu sắc, trách nhiệm của mình đối với sự phát triển vững mạnh của BCĐP tích cực vươn lên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.			
5	Sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT tỉnh trong tham gia, xây dựng, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP được tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhìn chung chặt chẽ, đạt hiệu quả, góp phần quan trọng vào kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 9. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân hạn chế sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn hạn chế, bất cập trước diễn biến rất phức tạp của tình hình chính trị thế giới, khu vực, khoa học công nghệ, mạng toàn cầu phát triển rất mạnh mẽ.			
2	Sự lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan BCĐP chưa được đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả; chất lượng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số nhà báo còn hạn chế, một số vi phạm quy định, đạo đức nghề nghiệp, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy.			
3	Các cơ quan liên quan trực tiếp đến hoạt động của BCĐP có lúc chưa quan tâm thỏa đáng và có nhiều giải pháp đem lại hiệu quả cao trong thực hiện chủ trương của tỉnh ủy về khắc phục khó khăn, tháo gỡ vướng mắc để BCĐP hoạt động hiệu quả và phát triển.			
4	Vai trò của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy có lúc chưa được phát huy mạnh mẽ; sự			

	hướng dẫn của cấp trên, việc tạo thuận lợi của các cơ quan Trung ương đối với các tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP chưa thường xuyên.			
5	Mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường và sự chống phá ngày càng tinh vi, phức tạp của các thế lực thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta đã tác động tiêu cực đến hoạt động báo chí và hiệu quả lãnh đạo báo chí ở địa phương.			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 10. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo cơ quan BCĐP, HTCT, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, CBĐV các cơ quan BCĐP về tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.			
2	Tập trung vào việc ổn định tỉnh ủy, BTVTU, tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, UBND tỉnh sau sáp nhập tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.			

3	Tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức đảng, nâng cao chất lượng ĐNĐV trong các cơ quan BCĐP, tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, phòng ngừa, ngăn chặn và loại trừ các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của báo chí và sự suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ nhà báo.			
4	Các cấp ủy lãnh đạo huy động đạt hiệu quả các tổ chức, lực lượng và nhân dân trong tỉnh tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.			
5	Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy về công tác BCĐP.			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 11. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về một số giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới? *(Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây).*

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tỉnh ủy, các cấp ủy, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cơ quan báo chí, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt ở đồng bằng sông Hồng về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công			

	tác báo chí địa phương			
2	Xây dựng tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy; tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho tỉnh ủy viên, cán bộ tham mưu đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương			
3	Nâng cao chất lượng xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng về công tác báo chí địa phương			
4	Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương			
5	Phát huy vai trò của các cơ quan chủ quản, quản lý nhà nước về báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân trong tỉnh trong tăng cường sự lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy			
6	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành Trung ương đối với các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng trong			

	lãnh đạo công tác báo chí địa phương			
	Ý kiến khác: …… …… ……			

Câu 12. Đồng chí có ý kiến gì khác để tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới?

……
……
……
……
……

Trân trọng cảm ơn đồng chí!

PHỤ LỤC 10

SỐ LIỆU CHẠY TẦN SUẤT

- Số phiếu phát ra: 1.100
- Số phiếu thu về: 1.073
- Số phiếu hợp lệ: 1.065
- Số phiếu không hợp lệ: 8

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Nhóm tuổi:

Giới tính	Số lượng	Tỷ lệ
Dưới 35 tuổi	357	33,52%
Từ 25 đến dưới 60 tuổi	655	61,50%
Trên 60 tuổi	53	4,98%
Tổng	1.065	100%

Giới tính:

Giới tính	Số lượng	Tỷ lệ
Nam	565	53,05%
Nữ	490	46,00%
Tổng	1.065	100%

Địa phương:

Địa phương	Số lượng	Tỷ lệ
Tỉnh Quảng Ninh	180	16,9%
Tỉnh Hải Dương	160	15,0%
Tỉnh Nam Định	150	14,1%
Tỉnh Thái Bình	135	12,7%
Tỉnh Bắc Ninh	120	11,3%
Tỉnh Hưng Yên	110	10,3%
Tỉnh Vĩnh Phúc	85	8,0%
Tỉnh Ninh Bình	70	6,6%
Tỉnh Hà Nam	55	5,2%
Tổng	1.065	100%

Trình độ học vấn:

Trình độ học vấn	Số lượng	Tỷ lệ

Trung cấp	247	23,20%
Đại học	659	61,88%
Sau đại học	159	14,92%
Tổng	1.065	100%

Trình độ lý luận:

Trình độ lý luận	Số lượng	Tỷ lệ
Sơ cấp	315	29,58%
Trung cấp	590	55,40%
Cao cấp	160	15,02%
Tổng	1.065	100%

Đơn vị công tác:

Đơn vị công tác	Số lượng	Tỷ lệ
Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy	235	22,07%
Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Hội nhà báo	205	19,25%
Cơ quan báo chí địa phương	475	44,60%
Cơ quan Báo chí Trung ương có văn phòng/phóng viên thường trú tại tỉnh	150	14,08%
Tổng	1.065	100%

Chức vụ:

Chức vụ	Số lượng	Tỷ lệ
Lãnh đạo, quản lý	312	29,30%
Công chức, viên chức, phóng viên, nhà báo, biên tập viên, người lao động	753	70,70%
Tổng	1.065	100%

II. NỘI DUNG

Câu 1: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có những đặc điểm nào?

Bảng. Đặc điểm báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ
1	Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng phát triển khá nhanh trong thời kỳ đổi mới, nhất là những thập niên gần đây, đa dạng về loại hình, ngày càng tăng về quy mô	997	93,61%
2	Trình độ, năng lực, kỹ năng công tác của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo của các loại hình báo, tạp chí tỉnh ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích của từng loại hình báo, tạp chí	985	92,49%
3	Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng đang và sẽ được sáp nhập, sắp xếp, kiện toàn, cùng với việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện, trước mặt gặp khó khăn nhất định trong hoạt động, về lâu dài sẽ có nhiều thuận lợi phát triển mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động	972	91,27%
4	Báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng hoạt động ở địa bàn có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời và tiêu biểu của nước ta, trình độ dân trí vào loại hàng đầu cả nước; những mặt hạn chế của truyền thống văn hóa làng xã, quan hệ huyết thống ở khá nhiều nơi còn tác động chi phối khá mạnh hoạt động của nhiều cán bộ đảng viên	958	89,95%
	Ý kiến khác: Không có		

Câu 2: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về thực trạng công tác báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Bảng. Thực trạng công tác báo chí địa phương ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng hiện nay

TT	Nội dung	Thực hiện tốt		Đạt yêu cầu		Thực hiện chưa tốt		Không thực hiện		Vi phạm	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Công tác quy hoạch mạng lưới báo chí địa phương	794	74,56%	221	20,75%	36	3,38%	14	1,31%	0	0%
2	Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương	800	75,12%	219	20,56%	29	2,72%	17	1,60%	0	0%
3	Công tác cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí	816	76,62%	196	18,40%	41	3,85%	12	1,13%	0	0%
4	Mức độ thực hiện các bước sinh hoạt chi bộ công tác kiện toàn tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, phóng viên, biên tập viên cơ quan báo chí và cán bộ quản lý báo chí địa phương	811	76,15%	208	19,53%	31	2,91%	15	1,41%	0	0%
5	Công tác đảm bảo các điều kiện cần thiết cho các cơ quan báo chí	810	76,06%	204	19,15%	24	2,25%	27	2,54%	0	0%
6	Công tác phát hành báo, tạp chí của Đảng	823	77,27%	195	18,31%	25	2,35%	22	2,07%	0	0%
	Ý kiến khác: Không có										

Câu 3: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò, tầm quan trọng của sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng?

Bảng. Vai trò, tầm quan trọng của sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương

ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ
1	Đặc biệt quan trọng	565	53,05%
2	Quan trọng	455	42,72%
3	Bình thường	45	4,23%
4	Không quan trọng	0	0%

Câu 4: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương?

Bảng. Nội dung các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác báo chí địa phương

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.	965	90,61%	60	5,63%	40	3,76%
2	Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận	960	90,14%	55	5,16%	50	4,70%

	của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP.						
3	Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.	955	89,67%	60	5,63%	50	4,70%
4	Lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh.	960	90,14%	55	5,16%	50	4,70%
5	Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.	970	91,08%	55	5,16%	40	3,76%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 5: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy nơi đồng chí đang làm việc hoặc sinh sống hiện nay?

Bảng. Thực trạng mức độ thực hiện nội dung lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Thực hiện tốt		Đạt yêu cầu		Thực hiện chưa tốt		Không thực hiện		Vi phạm	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Lãnh đạo quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về báo chí và truyền thông, xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận phù hợp với tỉnh để thực hiện.	868	81,50%	138	12,96%	47	4,41%	12	1,13%	0	0%
2	Lãnh đạo cấp ủy trực thuộc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, chính quyền tỉnh về công tác BCĐP.	863	81,03%	145	13,62%	38	3,57%	19	1,78%	0	0%

3	Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan báo chí tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan báo chí và cơ quan quản lý báo chí tỉnh, đội ngũ nhà báo có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.	873	81,97%	131	12,30%	35	3,29%	26	2,44%	0	0%
4	Lãnh đạo sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT, cơ quan trong công tác báo chí của tỉnh.	882	82,81%	140	13,15%	27	2,54%	16	1,50%	0	0%
5	Lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.	875	82,16%	129	12,11%	40	3,76%	21	1,97%	0	0%

Câu 6: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng?

Bảng. Phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Phương thức	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	975	91,55%	55	5,16%	35	3,29%
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	970	91,08%	60	5,63%	35	3,29%
3	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh.	965	90,61%	60	5,63%	40	3,76%
4	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh.	960	90,14%	60	5,63%	45	4,23%
5	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng	965	90,61%	55	5,16%	45	4,23%

	viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.						
6	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	960	90,14%	60	5,63%	45	4,23%
7	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.	970	91,08%	55	5,16%	40	3,76%
8	Ý kiến khác: Không có						

Câu 7. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy nơi đồng chí đang làm việc hoặc sinh sống hiện nay?

Bảng. Thực trạng mức độ thực hiện phương thức lãnh đạo công tác báo chí địa phương của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Thực hiện tốt		Đạt yêu cầu		Thực hiện chưa tốt		Không thực hiện		Vi phạm	
		Số	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ	Số	Tỷ lệ

		người		**người**		**người**		**người**		**người**	
1	Lãnh đạo bằng các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	852	80,00%	113	10,61%	60	5,63%	40	3,76%	0	0%
2	Lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức, CBĐV, viên chức và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	866	81,32%	107	10,05%	55	5,16%	37	3,47%	0	0%
3	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của chính quyền tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh.	840	78,87%	121	11,36%	59	5,54%	45	4,23%	0	0%

4	Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan báo chí tỉnh.	883	82,92%	109	10,23%	41	3,85%	32	3,00%	0	0%
5	Lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên, hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan báo chí tỉnh về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.	868	81,50%	115	10,80%	39	3,66%	43	4,04%	0	0%
6	Lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác báo chí của tỉnh.	874	82,06%	110	10,33%	43	4,04%	38	3,57%	0	0%
7	Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ	839	78,78%	124	11,64%	57	5,35%	45	4,23%	0	0%

	chức đảng, CBĐV trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP.										

Câu 8: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân ưu điểm sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng?

Bảng. Nguyên nhân ưu điểm sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Quan điểm, chủ trương, đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về báo chí là cơ sở, căn cứ đặc biệt quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận đúng đắn, khả thi, tạo thuận lợi căn bản để tổ chức thực hiện thắng lợi.	990	92,96%	55	5,16%	20	1,88%
2	Vùng ĐBSH có điều kiện thuận lợi về chính trị, văn hóa - xã hội, trình độ dân trí và truyền thống cách mạng, tạo nền tảng	975	91,55%	60	5,63%	30	2,82%

	vững chắc cho công tác lãnh đạo BCĐP của các tỉnh ủy đạt hiệu quả.						
3	Những tỉnh ủy viên và phần lớn cán bộ trực tiếp làm công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý báo chí ở các tỉnh trong vùng, nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của mình đối với thắng lợi của việc tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP, tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.	960	90,14%	70	6,57%	35	3,29%
4	Cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan BCĐP và phần lớn nhà báo của các tỉnh nhận thức sâu sắc, trách nhiệm của mình đối với sự phát triển vững mạnh của BCĐP tích cực vươn lên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác BCĐP đạt hiệu quả.	965	90,61%	65	6,10%	35	3,29%
5	Sự phối hợp giữa các tổ chức trong HTCT tỉnh trong tham gia, xây dựng, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về công tác BCĐP được tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhìn chung chặt chẽ, đạt hiệu quả, góp phần quan trọng	948	90,29%	73	6,95%	29	2,76%

	vào kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.						
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 9. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân hạn chế sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng?

Bảng. Nguyên nhân hạn chế sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí, cán bộ tham mưu của tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP còn hạn chế, bất cập trước diễn biến rất phức tạp của tình hình chính trị thế giới, khu vực, khoa học công nghệ, mạng toàn cầu phát triển rất mạnh mẽ.	935	87,79%	85	7,98%	45	4,23%
2	Sự lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan BCĐP chưa được đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả; chất lượng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của một số nhà báo còn hạn chế, một số vi phạm quy định,	980	92,02%	60	5,63%	25	2,35%

	đạo đức nghề nghiệp, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh đạo công tác BCĐP của các tỉnh ủy.						
3	Các cơ quan liên quan trực tiếp đến hoạt động của BCĐP có lúc chưa quan tâm thỏa đáng và có nhiều giải pháp đem lại hiệu quả cao trong thực hiện chủ trương của tỉnh ủy về khắc phục khó khăn, tháo gỡ vướng mắc để BCĐP hoạt động hiệu quả và phát triển.	960	90,14%	75	7,04%	30	2,82%
4	Vai trò của các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy có lúc chưa được phát huy mạnh mẽ; sự hướng dẫn của cấp trên, việc tạo thuận lợi của các cơ quan Trung ương đối với các tỉnh ủy về lãnh đạo công tác BCĐP chưa thường xuyên.	970	91,08%	60	5,63%	35	3,29%
5	Mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường và sự chống phá ngày càng tinh vi, phức tạp của các thế lực thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta đã tác động tiêu cực đến hoạt động báo chí và hiệu quả lãnh đạo báo chí ở địa phương.	985	92,49%	55	5,16%	25	2,35%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 10: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới?

Bảng. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo cơ quan BCĐP, HTCT, trước hết là các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, CBĐV các cơ quan BCĐP về tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.	987	92,68%	52	4,88%	26	2,44%
2	Tập trung vào việc ổn định tỉnh ủy, BTVTU, tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, UBND tỉnh sau sáp nhập tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.	972	91,32%	59	5,54%	34	3,19%
3	Tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức đảng, nâng cao chất lượng ĐNĐV trong các cơ quan BCĐP,	993	93,25%	49	4,60%	23	2,16%

	tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, nhà báo, phòng ngừa, ngăn chặn và loại trừ các biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích của báo chí và sự suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ nhà báo.						
4	Các cấp ủy lãnh đạo huy động đạt hiệu quả các tổ chức, lực lượng và nhân dân trong tỉnh tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo công tác BCĐP của tỉnh ủy.	961	90,23%	64	6,01%	40	3,76%
5	Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh ủy về công tác BCĐP.	983	92,30%	54	5,07%	28	2,63%
6	Ý kiến khác						

Câu 11: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về một số giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới?

Bảng. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các	976	91,82%	55	5,17%	32	3,01%

	tỉnh ủy, các cấp ủy, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cơ quan báo chí, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt ở đồng bằng sông Hồng về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương						
2	Xây dựng tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, coi trọng ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy; tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác báo chí cho tỉnh ủy viên, cán bộ tham mưu đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác báo chí địa phương	986	92,75%	48	4,51%	29	2,73%
3	Nâng cao chất lượng xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng về công tác báo chí địa phương	991	93,23%	45	4,23%	27	2,54%
4	Sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ quan báo chí; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà báo và cán bộ quản lý báo chí ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối	973	91,53%	60	5,64%	30	2,82%

	với công tác báo chí địa phương						
5	Phát huy vai trò của các cơ quan chủ quản, quản lý nhà nước về báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân trong tỉnh trong tăng cường sự lãnh đạo công tác báo chí địa phương của tỉnh ủy	988	92,95%	47	4,42%	28	2,63%
6	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành Trung ương đối với các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo công tác báo chí địa phương	982	92,38%	50	4,70%	31	2,92%

Câu 12: Đồng chí có ý kiến gì khác để tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng đối với công tác báo chí địa phương thời gian tới

1. Cần chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm báo ở địa phương, đặc biệt là kỹ năng chính trị và đạo đức nghề nghiệp, để đảm bảo báo chí thực sự là công cụ sắc bén của Đảng.

2. Tỉnh ủy nên chỉ đạo sâu sát hơn trong việc phân công nhiệm vụ rõ ràng giữa các cơ quan liên quan đến báo chí để tránh chồng chéo và nâng cao hiệu quả phối hợp.

3. Tôi đề xuất tăng cường giao ban định kỳ giữa tỉnh ủy và các cơ quan báo chí để kịp thời định hướng nội dung tuyên truyền, phản ánh đúng hơi thở của đời sống xã hội địa phương.

4. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ, nhất là hỗ trợ báo chí địa phương chuyển đổi số để thích ứng với xu thế truyền thông hiện đại, từ đó nâng cao chất lượng thông tin.

5. Cần có cơ chế đặc thù cho các cơ quan báo chí địa phương trong vùng như hỗ trợ tài chính, tạo điều kiện về nguồn lực để giảm áp lực cạnh tranh với báo Trung ương và mạng xã hội.

6. Tỉnh ủy nên chỉ đạo sát hơn trong xây dựng các chương trình bồi dưỡng nhận thức chính trị cho đội ngũ nhà báo để tạo sự thống nhất về tư tưởng, lập trường khi tác nghiệp.

7. Tôi kiến nghị thành lập các nhóm phản ứng nhanh liên ngành, do tỉnh ủy điều phối, để xử lý kịp thời các khủng hoảng truyền thông hoặc các vụ việc nóng phát sinh.

8. Đề nghị tăng cường chỉ đạo kết nối hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương với các hoạt động chính trị – xã hội lớn trong tỉnh để tạo sự lan tỏa tích cực.

9. Tỉnh ủy cần giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan chuyên môn về báo chí trong từng giai đoạn phát triển, có đánh giá, sơ kết, tổng kết minh bạch để nâng chất lượng quản lý.

10. Cần xây dựng cơ chế phản hồi thông tin từ báo chí địa phương để cấp ủy nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó có điều chỉnh chính sách phù hợp.

12. Nên xây dựng cơ chế bảo vệ phóng viên khi phản ánh những vấn đề nhạy cảm, đặc biệt là tiêu cực ở địa phương, giúp họ yên tâm tác nghiệp, phát huy vai trò giám sát xã hội của báo chí.

13. Tỉnh ủy cần thường xuyên lắng nghe, tập hợp ý kiến phản ánh của báo chí để từ đó nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, cũng như chủ động điều chỉnh phương thức lãnh đạo phù hợp thực tiễn.

14. Tôi đề xuất đẩy mạnh việc sử dụng báo chí như một kênh phổ biến chính sách, chủ trương mới của Đảng và Nhà nước đến người dân, đặc biệt tại khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa.

15. Tăng cường chỉ đạo lồng ghép nội dung thông tin, tuyên truyền về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số trong nội dung các sản phẩm báo chí địa phương.

16. Tỉnh ủy nên quan tâm hơn đến việc đặt hàng báo chí sản xuất các tuyến bài mang tính chiến lược, phục vụ lâu dài cho việc củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và chính quyền.

17. Cần bổ sung quy định cụ thể về vai trò của cấp ủy trong phê duyệt nội dung và giám sát định hướng truyền thông tại địa phương để đảm bảo tính thống nhất trong thông tin báo chí.

18. Khuyến khích tỉnh ủy phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh tổ chức các diễn đàn, tọa đàm trao đổi giữa lãnh đạo với nhà báo nhằm tạo kênh thông tin hai chiều, giúp công tác báo chí sát dân hơn.

19. Tôi nghĩ cần thúc đẩy mạnh hơn nữa vai trò của các đảng viên đang công tác tại cơ quan báo chí, yêu cầu họ gương mẫu và có trách nhiệm trong xây dựng nội dung báo chí lành mạnh.

20. Đề nghị các tỉnh ủy xây dựng cơ chế thưởng – phạt rõ ràng với các cơ quan báo chí về chất lượng nội dung tuyên truyền chính trị, đồng thời tránh tình trạng né tránh các chủ đề khó.

21. Nên có thêm chuyên mục thường kỳ trên các báo của tỉnh phản ánh kết quả thực hiện nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy, giúp tăng tính minh bạch, tạo sự đồng thuận xã hội.

22. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ dữ liệu lớn trong việc phân tích xu hướng dư luận để tỉnh ủy chủ động hơn trong chỉ đạo báo chí định hướng xã hội.

23. Cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định đạo đức người làm báo và kỷ luật phát ngôn, nhất là với các nhà báo là đảng viên để giữ gìn hình ảnh của báo chí cách mạng.

24. Tỉnh ủy nên quy định rõ hơn việc tham gia của báo chí trong quá trình xây dựng chính sách tại địa phương, từ đó phát huy vai trò phản biện và cung cấp thông tin hai chiều.

25. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan báo chí và các sở, ban, ngành trong cung cấp thông tin, tránh tình trạng "né tránh", "câu giờ" khi báo chí cần xác minh hoặc lấy thông tin chính thống.

26. Khuyến khích báo chí địa phương xây dựng thương hiệu riêng thông qua các chuyên trang, chuyên mục đặc sắc phản ánh bản sắc, con người và quá trình phát triển của tỉnh.

27. Tỉnh ủy nên chủ động hợp tác với các cơ quan báo chí Trung ương để lan tỏa những mô hình hay, cách làm tốt tại địa phương ra cả nước, nâng cao uy tín và hình ảnh của tỉnh.

28. Nên đưa tiêu chí hiệu quả công tác báo chí vào nội dung đánh giá thi đua khen thưởng của các đơn vị, địa phương, để công tác này thực sự trở thành nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

29. Tôi cho rằng cần tổ chức đào tạo kỹ năng truyền thông chính trị, xử lý khủng hoảng truyền thông cho cán bộ chủ chốt ở cấp huyện, xã – những nơi dễ bị động khi xảy ra vấn đề nóng.

30. Tỉnh ủy cần quan tâm hơn tới báo chí điện tử, mạng xã hội và truyền thông đa nền tảng – những xu hướng đang chi phối mạnh mẽ việc tiếp nhận thông tin của người dân hiện nay.

31. Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh và báo chí, không chỉ khi có sự vụ xảy ra mà phải làm định kỳ, từ đó tạo dựng lòng tin và trách nhiệm chung giữa hai phía.

32. Cần hoàn thiện cơ chế phản hồi của cơ quan quản lý và của tỉnh ủy khi báo chí nêu vấn đề, đảm bảo không có tình trạng "im lặng là đồng ý" hoặc bỏ ngỏ trước phản ánh từ báo chí.

33. Khuyến khích báo chí xây dựng tuyến bài về phát triển văn hóa đọc, báo chí học đường, từ đó hình thành thói quen tiếp nhận thông tin chính thống cho thế hệ trẻ.

34. Tỉnh ủy nên thường xuyên rà soát và cập nhật lại quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo hướng rõ ràng, cụ thể và phù hợp với từng loại hình báo chí.

35. Tôi đề nghị cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy về công tác báo chí, làm căn cứ kiểm điểm trách nhiệm rõ ràng, tránh hình thức.

36. Bên cạnh việc quán triệt nghị quyết, cần thiết kế các mô hình thực tiễn sinh động để cán bộ, phóng viên hiểu và vận dụng vào bài viết, phản ánh sát thực tế địa phương.

37. Tỉnh ủy cần định kỳ sơ kết và tổng kết các chương trình, kế hoạch về công tác báo chí đã ban hành, từ đó rút kinh nghiệm kịp thời và có những điều chỉnh linh hoạt.

38. Đẩy mạnh việc số hóa các tài liệu, văn bản chỉ đạo về công tác báo chí và phổ biến rộng rãi đến các cơ quan thông tấn, báo chí để tăng khả năng tiếp cận và thực hiện đúng định hướng.

39. Tỉnh ủy có thể xem xét thiết lập bộ phận thường trực giúp việc riêng về công tác báo chí – truyền thông trong Văn phòng Tỉnh ủy để đảm nhiệm đầu mối điều phối các hoạt động này.

40. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa trong phát triển báo chí, nhưng phải kèm theo cơ chế kiểm soát chất lượng nội dung để đảm bảo định hướng chính trị đúng đắn.

41. Khuyến khích đội ngũ phóng viên trẻ tại địa phương tham gia các cuộc thi báo chí cấp khu vực và quốc gia, từ đó phát hiện, bồi dưỡng nhân tố nòng cốt cho báo chí cách mạng.

42. Cần thiết lập cơ chế "nghe dân nói, nói cho dân nghe" thông qua báo chí – tức là báo chí vừa phản ánh tâm tư, kiến nghị, vừa là cầu nối giúp dân hiểu chính sách.

43. Tỉnh ủy nên ban hành văn bản riêng về công tác lãnh đạo báo chí hằng năm, mang tính cập nhật, nhấn mạnh các nội dung trọng tâm và phù hợp với bối cảnh mới.

44. Chú trọng đào tạo nguồn cán bộ kế cận cho công tác quản lý báo chí, tránh tình trạng thiếu hụt hoặc bố trí người không đúng chuyên môn làm ảnh hưởng đến hiệu quả chỉ đạo.

45. Đẩy mạnh việc xây dựng báo chí trở thành công cụ hữu hiệu trong phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương với sự bảo vệ, hỗ trợ từ cấp ủy.

46. Tăng cường tổ chức tập huấn chuyên đề về xử lý khủng hoảng truyền thông cho lãnh đạo cấp xã, huyện, vì đây là nơi dễ phát sinh các vụ việc liên quan tới dư luận xã hội.

47. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa báo chí và hệ thống Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị trong việc giám sát thực hiện nghị quyết, góp phần tạo sự minh bạch và dân chủ.

48. Tỉnh ủy nên phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu báo chí – truyền thông hiện đại, phục vụ công tác tổng hợp, phân tích và hỗ trợ ra quyết định trong chỉ đạo điều hành.

49. Nên có cơ chế để nhà báo phản ánh trực tiếp với cấp ủy về những rào cản trong quá trình tiếp cận thông tin, từ đó có hướng tháo gỡ nhanh chóng, kịp thời.

50. Khuyến khích các cơ quan báo chí phối hợp cùng trường đại học, học viện đào tạo báo chí tổ chức các lớp nghiệp vụ, tạo sự gắn kết giữa lý luận và thực tiễn báo chí địa phương.

51. Tỉnh ủy cần gắn việc đánh giá công tác báo chí với hiệu quả tuyên truyền, định hướng dư luận, không chỉ dựa vào số lượng bài viết hay hình thức tổ chức sự kiện.